

Số 363
(Tháng 01-2024)

▶ **Chịu trách nhiệm xuất bản:**
NGUYỄN PHÚC HÀ
(Chủ tịch Hội)

▶ **Tổng biên tập**
VI THỊ THU ĐẠM
(Phó Chủ tịch Hội)

▶ **Ban Biên tập:**
HOÀNG THỊ THU HƯƠNG
(Phó Trưởng ban)
NGUYỄN LAN HUYỀN
LÊ THỊ THUẬN
VY THỊ NGỌC HẰNG

▶ **Tham gia biên tập:**
TRỊNH TRỌNG ANH
(Phó Chủ tịch Hội)
HOÀNG KIM DUNG
ĐINH QUANG TRUNG

▶ **Trị sự và phát hành:** VĂN PHÒNG
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LẠNG SƠN

▶ **Trang thông tin điện tử tổng hợp**
www.vanhocnghethuatlangson.org.vn

▶ **Tòa soạn:**
Số 1 Trần Hưng Đạo -
P. Chi Lăng, Tp. Lạng Sơn
ĐT: (0205) 3812 338
Email:
vannghexulang@gmail.com

▶ **Giấy phép xuất bản:**
Số 880/GP-BTTTT do Bộ
Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 23/5/2012; Giấy
phép sửa đổi, bổ sung số
2173 do Bộ TT&TT cấp ngày
15/11/2012; Số 355/GP-
BTTTT do Bộ TT&TT cấp ngày
13/8/2020.

▶ **In tại:**
Công ty cổ phần In Lạng Sơn.
In xong và nộp lưu chiểu
tháng 01/2024

▶ **Trình bày:**
NGUYỄN LAN HUYỀN

GIÁ:12.000 đồng

TẠP CHÍ SÁNG TÁC, NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT



TRONG SỐ NÀY

* Thơ:

Của các tác giả: PHAN HỮU TÍCH, BÙI VIỆT PHƯƠNG, DUY SINH, HOÀNG MINH LŨY, LÊ ANH HOÀI, VŨ KIỀU OANH, VÂN DU, TẠ BÁ HƯƠNG, BÙI TUYẾT MAI, NGÔ BÁ HÒA, NGUYỄN GIA TƯỜNG, HOÀNG ĐĂNG KHOA.

* Văn xuôi:

Chào năm 2024 - VĂN NGHỆ XỨ LẠNG, Phát biểu của đồng chí Dương Xuân Huyền, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh tại Đại hội IX Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn nhiệm kỳ 2023 - 2028, Đại hội Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn lần thứ IX nhiệm kỳ 2023 - 2028 - Một dấu mốc trên chặng đường phát triển - VI THỊ THU ĐẠM, Trở lại Lạng Sơn mùa xuân năm 2024 - VŨ PHẠM CHÁNH, Ở nơi đánh thức mùa xuân - LINH SA, Về quê ăn Tết - TRƯỜNG THỌ, Ngày trở về - LÊ THÚY HẠNH, Cuộc báo thù cuối cùng - CAO DUY SƠN, Con Rồng trong miền di sản văn hóa Xứ Lạng - CHU QUẾ NGÂN, *Sống nên là mẩu* Nét đẹp trong văn hóa Tày - LỘC BÍCH KIÊM, Gặp gỡ văn nghệ sĩ tuổi Thìn - NGỌC HẰNG, Rượu hoa đào hương vị ngọt ngào của Xứ Lạng - NGÔ BÁ HÒA, Tuyển tập thơ Men tình Xứ Lạng - MAI THUẬN, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn họp báo thường kỳ quý IV năm 2023 - NGỌC HẰNG.

* **Nhạc:** Mùa xuân về - Nhạc: BÙI MINH TẤN
- Lời thơ: HÀN KỲ

- **Và các chuyên mục khác.**

Bìa 1: Rước kiệu

Ảnh: DƯƠNG CÔNG BAO

*Ơn
Đảng
chỉ
đường,
đất
nước
mạnh
giàu,
gia
đình
no
ấm
Tết
đơm
hoa*

*Nhớ
Người
mở
lối,
non
sông
phồn
thịnh,
xã
hội
an
khang
Xuân
kết
trái*

NGUYỄN VĂN TRỤ



Cùng cả nước, Lạng Sơn đã trải qua năm 2023 với bộn bề khó khăn.

Đại dịch Covid-19 đã gây ra những cuộc khủng hoảng cục bộ, phức tạp, mang tầm vóc toàn cầu. Theo báo cáo của Hội nghị Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển (UNCTAD), tháng 10-2023, dự báo kinh tế thế giới năm 2023 chỉ tăng 2,4%, giảm so với mức 3% của năm 2022. Báo cáo mới nhất của Quỹ Tiền tệ quốc tế dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 đạt 3%, Ủy ban châu Âu vừa hạ dự báo tăng trưởng khu vực này xuống 0,8% so với mức 1% được công bố trong dự báo mùa xuân. Và, Ngân hàng Thế giới đã hạ dự báo tăng trưởng kinh tế của các nước đang phát triển thuộc khu vực Đông Á và Thái Bình Dương do nhu cầu toàn cầu trì trệ, lãi suất vẫn cao và hoạt động thương mại suy giảm.

Nhưng, vượt lên tất cả, dự báo năm 2023, tốc độ tăng trưởng GDP của nước ta đạt khoảng

hơn 5%, dù thấp hơn chỉ tiêu đề ra (khoảng 6,5%), vẫn là mức khá cao so với nhiều nước trên thế giới và là một trong những quốc gia tăng trưởng cao nhất khu vực Đông Nam Á (so với Indonesia: 5,0%, Malaysia: 4,5%, Thái Lan: 3,5%...). Tình hình chính trị và xã hội ổn định; vị thế và uy tín của đất nước trên trường quốc tế không ngừng mở rộng và nâng cao cả về quy mô, tính chất và tầm vóc.

Đồng hành cùng cả nước, kết thúc năm 2023, tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) của Lạng Sơn ước đạt 7%, trong đó nông lâm nghiệp tăng 6,55%; công nghiệp xây dựng tăng 8,18%, dịch vụ tăng 6,77%; Về cơ cấu kinh tế, lĩnh vực nông lâm nghiệp và thủy sản chiếm trên 24,7%; công nghiệp xây dựng trên 23%; dịch vụ trên 47%; GRDP bình quân đầu người ước đạt 59,8 triệu đồng. Các nhiệm vụ về chuyển đổi số, cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh. Kinh tế cửa khẩu phát triển, tạo động lực

Văn nghệ

Xứ Lạng - số 363-01/2024

thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Tổng kim ngạch hàng hóa xuất nhập khẩu qua địa bàn tỉnh ước thực hiện 4.780 triệu USD, đạt 125,8% kế hoạch, tăng 56,2% so với năm 2022; Lĩnh vực văn hóa, xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ; đời sống Nhân dân được cải thiện; Lĩnh vực quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ diễn tập phòng thủ tỉnh; Quan hệ đối ngoại được tăng cường và mở rộng, đúng hướng, mở ra nhiều cơ hội hợp tác với các đối tác, tổ chức quốc tế...

Xác định năm 2024 là "năm bản lề, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng" - như chỉ đạo và khẳng định của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Lạng Sơn đẩy mạnh tốc độ phát triển toàn diện, đồng bộ, sẽ cùng cả nước tiếp tục đổi mới với không ít khó khăn. Tiếp tục xác định chủ đề, phương châm hành động của năm 2024 là: *Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo, bứt phá*, Lạng Sơn quyết tâm thực hiện các chỉ tiêu: Đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) từ 7 - 7,5%; GRDP bình quân đầu người đạt 65 - 66 triệu đồng; tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn khoảng 38 - 39 nghìn tỷ đồng; xây dựng thêm 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 64%, tỷ lệ lao

động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 42%, tỷ lệ che phủ rừng đạt 64,6%; tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98,5%...

Để hiện thực hóa các mục tiêu nêu trên, toàn Đảng bộ, hệ thống chính trị và toàn thể đồng bào các dân tộc anh em Lạng Sơn không ngừng đoàn kết thống nhất, nỗ lực toàn diện: Các cấp, các ngành tập trung thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; Tập trung tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; Tập trung phát triển nhanh kinh tế cửa khẩu để thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế chung của tỉnh; Huy động mọi nguồn lực đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng - xã hội, trọng tâm là các dự án hạ tầng giao thông, đô thị trọng điểm có tính liên vùng; Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số tổng thể, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân; Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, gắn kết hài hòa phát triển kinh tế với đảm bảo an sinh xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân; Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc biên giới; Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và chủ động, tích cực hội nhập quốc tế.

Trong niềm tin tưởng vào một năm mới đang đến với sự nỗ lực, quyết tâm của cả hệ thống chính trị, với quyết sách đúng đắn, hợp lòng dân, hành động đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, tin tưởng vững chắc rằng, Lạng Sơn cùng cả nước nhất định hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 2024.

Chúc mừng năm mới!



Ảnh: ĐẶNG NGỌC LÂM, BÙI VINH THUẬN

PHÁT BIỂU CỦA ĐỒNG CHÍ DƯƠNG XUÂN HUYỀN - ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY, PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TẠI ĐẠI HỘI IX HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH LẠNG SƠN NHIỆM KỲ 2023 - 2028

*Kính thưa Đoàn Chủ tịch,
Thưa quý vị đại biểu, khách quý,
thưa toàn thể Đại hội!*

Trong khi thế các cấp ủy, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn đang ra sức thi đua sôi nổi kỷ niệm 192 năm ngày thành lập tỉnh Lạng Sơn và kỷ niệm 114 năm ngày sinh đồng chí Hoàng Văn Thụ. Hôm nay, tôi rất vui mừng được đến dự Đại hội Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn khóa IX, nhiệm kỳ 2023 - 2028, đây là sự kiện, là đợt sinh hoạt chính trị, nghề nghiệp quan trọng của đội ngũ văn nghệ sĩ tỉnh Lạng Sơn. Thay mặt các đồng chí lãnh đạo tỉnh, tôi xin trân trọng gửi đến các quý vị đại biểu khách quý, các bác, các anh, các chị đội ngũ văn nghệ sĩ lời chào, lời thăm hỏi chân tình và lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Chúc Đại hội Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn khóa IX thành công tốt đẹp!

*Kính thưa các quý vị đại biểu,
thưa toàn thể Đại hội!*

Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật trong thời kỳ mới đã đi vào cuộc sống qua 15 năm, đem lại những chuyển động tích cực cho lĩnh vực văn hóa nước nhà. Đảng ta tiếp tục khẳng định: “Văn học nghệ thuật là lĩnh vực rất quan trọng, đặc biệt tinh tế của văn hóa; là nhu cầu thiết yếu, thể hiện khát vọng chân, thiện, mỹ của con người; là một trong những động lực to lớn trực tiếp góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội”. Khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của văn hóa, văn học nghệ thuật,



Đồng chí Dương Xuân Huyền, UV BTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh phát biểu tại Đại hội

Ảnh: ANH TUẤN

Đảng ta đã ban hành nhiều Nghị quyết quan trọng thể hiện sự quan tâm sâu sắc đối với đời sống văn học nghệ thuật nói chung và đội ngũ văn nghệ sĩ nói riêng. Trong nhiệm kỳ vừa qua, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự tạo điều kiện của các cấp, các ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn và các tổ chức chính trị, xã hội tỉnh, sự quan tâm giúp đỡ của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam và sự nỗ lực không ngừng của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hội, các chi hội và hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn đã đạt được những thành tích quan trọng.

Hội đã bám sát tôn chỉ, mục đích, không ngừng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đoàn kết, tập hợp, động viên văn nghệ sĩ trong lao động sáng tạo văn học nghệ thuật; tham gia hoàn thành các nhiệm vụ chính trị, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương. Qua theo dõi, chúng tôi nhận thấy: đời sống văn học nghệ thuật trên địa bàn tỉnh có nhiều khởi sắc. Nhiều tác phẩm mang đậm dấu ấn về con người Xứ Lạng đã đạt giải thưởng Quốc gia, khu vực và Quốc tế; các loại hình văn học nghệ thuật như thơ, văn xuôi, nhiếp ảnh, mỹ thuật... được quan

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 363-01/2024

tâm, phát triển; công tác nghiên cứu lý luận, phê bình văn học nghệ thuật được chú trọng, góp phần định hướng, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động sáng tác. Đã góp phần xây dựng nền tảng tinh thần xã hội, đóng góp tích cực vào sự phát triển của nền văn học nghệ thuật nước nhà; góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc. Nhiều văn nghệ sĩ đã được kết nạp vào các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương; được trao tặng những danh hiệu cao quý của Đảng, Nhà nước như Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ sĩ Ưu tú; Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân Ưu tú. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh và nhiều hội viên đã nhận được nhiều Bằng khen của Trung ương, của Ủy ban nhân dân tỉnh và của các cấp, các ngành.

Thay mặt Lãnh đạo tỉnh, tôi xin biểu dương và chúc mừng những thành tích mà Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn đã đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua.

Kính thưa các Quý vị đại biểu, thưa toàn thể Đại hội,

Bên cạnh những thành tích đạt được, Đại hội chúng ta cũng cần thẳng thắn nhìn nhận một số mặt còn tồn tại, hạn chế. Tôi cơ bản thống nhất với những nhận định, đánh giá của Đại hội, như: Hoạt động giao lưu, quảng bá tác phẩm còn hạn chế; Đội ngũ hội viên chưa được bổ sung kịp thời; một số chuyên ngành thiếu những hội viên trụ cột, hội viên Hội chuyên ngành Trung ương. Việc đầu tư cho sáng tác, sưu tầm, nghiên cứu những công trình lớn, chuyên sâu còn khó khăn về kinh phí. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sáng tác văn học nghệ thuật còn hạn chế. Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng chưa xây dựng và vận hành được phiên bản điện tử...

Mặt khác, chúng ta cũng đã có các tác phẩm giành được giải thưởng cấp Quốc gia, khu vực và Quốc tế nhưng sức lan tỏa của các tác phẩm đó chưa được như mong đợi. Bên cạnh thành tích của văn học nghệ thuật Lạng Sơn trong thời gian qua vẫn còn những trở ngại như: Mặc dù có chất liệu phong phú, điều kiện thuận lợi cho văn học nghệ thuật sáng tạo, phát triển, nhưng văn học nghệ thuật Lạng Sơn vẫn còn thiếu vắng những tác phẩm dài hơi, công phu, xứng đáng với tầm vóc của mảnh đất mang đậm dấu ấn lịch sử, văn hóa, thiếu những tác phẩm có giá trị tư tưởng, nghệ thuật cao, lay động lòng người.

Để phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế, tôi cơ bản thống nhất với nội dung phương hướng, nhiệm vụ của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh đã được Đại hội xác định. Đồng thời, tại Đại hội hôm nay, tôi xin nhấn mạnh thêm một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

Một là: Hội Văn học Nghệ thuật cần tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương, chính sách của tỉnh về văn hóa, văn học nghệ thuật trong thời kỳ mới cũng như chiến lược phát triển văn hóa và con người Việt Nam theo yêu cầu phát triển bền vững của đất nước.

Quan tâm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ văn nghệ sĩ, nhất là đội ngũ văn nghệ sĩ trẻ, văn nghệ sĩ người dân tộc thiểu số có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao, có kỹ năng sáng tạo, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh cần tổ chức tốt các hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật, tạo môi trường sáng tác tích cực, lành mạnh, hiệu quả, phấn đấu có nhiều tác phẩm có chất lượng cao. Tiếp tục vận động hội viên đẩy mạnh hưởng ứng tham gia Cuộc vận động sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học nghệ thuật, báo chí về chủ đề "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*". Tích cực tổ chức, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các tập thể, cá nhân tạo điều kiện công bố, dàn dựng, công diễn những tác phẩm văn học nghệ thuật có chất lượng đến với mọi tầng lớp nhân dân trong tỉnh.

Hai là: Quan tâm củng cố tổ chức Hội Văn học Nghệ thuật vững mạnh, đảm bảo đủ năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của văn học nghệ thuật trong thời kỳ mới; kiện toàn, nâng cao chất lượng Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng - cơ quan ngôn luận của Hội, diễn đàn văn học nghệ thuật của tỉnh, giữ vững định hướng của Đảng, phát huy bản sắc văn hóa địa phương, tích cực mở rộng giao lưu sáng tác văn học nghệ thuật với các tỉnh khu vực miền núi phía Bắc và cả nước. Thực hiện chuyển đổi số vào sáng tác và quảng bá các tác phẩm văn học nghệ thuật; Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và đưa vào vận hành Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng điện tử để góp phần đa dạng hóa các loại hình báo chí tại địa phương,



Quang cảnh Đại hội

Ảnh: LA TUYẾT MAI

đáp ứng nhu cầu thường thức văn học nghệ thuật của độc giả, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại số.

Ba là: Hội Văn học Nghệ thuật cần phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành chức năng thực hiện tốt việc đấu tranh chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây huỷ hoại đạo đức xã hội, chống những quan điểm sai trái trong văn học nghệ thuật, xem đây là nhiệm vụ quan trọng, vừa cấp bách, vừa lâu dài bền bỉ, thường xuyên, kịp thời. Hội phải giữ vai trò nòng cốt trong việc định hướng, khuyến khích văn nghệ sĩ bám sát thực tiễn, gắn bó với cuộc sống nhân dân, bảo vệ, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của quê hương, dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại, hướng tới giá trị chân - thiện - mỹ, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hoá tinh thần phong phú của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh. Văn hóa là hồn cốt của dân tộc, văn hóa còn thì dân tộc còn. Bên cạnh đó, cần nâng cao vai trò của đội ngũ phê bình văn học nghệ thuật; tăng cường công tác tư vấn, phản biện cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa.

Bốn là: Tăng cường chủ động, phối hợp với cơ quan quản lý Nhà nước trong việc tiếp tục đề xuất, kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách về văn học nghệ thuật, cơ chế khuyến khích, động viên văn nghệ sĩ có nhiều công lao cống hiến, có tác phẩm chất lượng cao sáng tạo phục vụ sự nghiệp phát triển của tỉnh, cơ chế phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài, nhất là các tài năng trẻ... mở rộng đối tượng văn nghệ sĩ là người dân tộc thiểu số, các tầng lớp xã hội như công nhân, nông dân, sinh viên, văn nghệ sĩ ở ngoài tỉnh, thậm chí cả ở nước ngoài. Nghiên cứu, đẩy mạnh công tác xã hội hóa, thu hút, vận động các nguồn lực cho hoạt động văn học nghệ thuật.

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 363-01/2024

Kính thưa Quý vị đại biểu, thưa Đại hội,

Nhân dịp này, thay mặt lãnh đạo tỉnh, tôi xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện của các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương, Hội Văn học nghệ thuật các tỉnh bạn, sự phối hợp có hiệu quả của các ban, ngành, tổ chức chính trị, xã hội, các huyện, thành phố và các văn nghệ sĩ đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong suốt thời gian qua. Mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ và phối hợp của các cơ quan, tổ chức Trung ương, cá nhân đối với hoạt động của Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn. Tôi đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiếp tục quan tâm, động viên, khích lệ đội ngũ văn nghệ sĩ tỉnh nhà phát huy tài năng, năng lực sáng tạo, quảng bá văn học nghệ thuật. Chăm lo phát hiện, bồi dưỡng, trân trọng và phát huy các tài năng văn học nghệ thuật; tôn vinh các văn nghệ sĩ, tạo mọi điều kiện thuận lợi để Hội Văn học Nghệ thuật tiếp tục phát triển trong thời gian tới.

Một lần nữa, thay mặt lãnh đạo tỉnh, tôi xin kính chúc toàn thể các quý vị đại biểu, các anh chị văn nghệ sĩ dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành công. Chúc cho hoạt động văn học nghệ thuật của tỉnh đoàn kết, sáng tạo đạt được nhiều thành tựu trong nhiệm kỳ mới.

Xin trân trọng cảm ơn!

ĐẠI HỘI HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH LẠNG SƠN LẦN THỨ IX NHIỆM KỲ 2023 - 2028 MỘT DẤU MỐC TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN

VI THỊ THU ĐẠM

Phó Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn
Tổng Biên tập Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng

Trong hai ngày 05 và 06 tháng 12 năm 2023, tại thành phố Lạng Sơn, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn đã tổ chức thành công Đại hội Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn khóa IX, nhiệm kỳ 2023 - 2028. Đại hội là sự kiện chính trị quan trọng, có ý nghĩa đặc biệt với đội ngũ văn nghệ sĩ và đời sống văn học nghệ thuật tỉnh nhà.

Dự Đại hội, về phía lãnh đạo tỉnh có đồng chí Dương Xuân Huyền, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh; Các đồng chí lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn; Lãnh đạo Ban Tuyên giáo, Ban Dân Vận, Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh; Lãnh đạo Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Đại diện lãnh đạo các đơn vị trong cụm thi đua các cơ quan Hội - Hiệp hội; Đại diện lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh; Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ Công an tỉnh...; Về phía Trung ương Liên hiệp Hội có Nhạc sĩ Nông Quốc Bình, Phó Chủ tịch Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, Chủ tịch Hội Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam, Nghệ sĩ nhiếp ảnh Hồ Sĩ Minh, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam, Tổng Biên tập Tạp chí *Nhiếp ảnh và đời*



Nhạc sĩ Nông Quốc Bình, Phó Chủ tịch UBTQ Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam, Chủ tịch Hội VHNT các DTTS Việt Nam phát biểu tại Đại hội
Ảnh: ANH TUẤN

sống; Đại hội cũng vui mừng được đón tiếp các vị đại biểu lãnh đạo Hội Văn học nghệ thuật các tỉnh Bắc Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Bắc Ninh, Hà Giang, Quảng Ninh, Thái Nguyên.

Dưới ánh sáng của *Bản đề cương văn hóa (1943)* của Đảng, mặt trận văn hóa, văn học nghệ thuật luôn được coi là một bộ phận quan trọng của công tác tư tưởng - văn hóa, đúng như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định “*Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận, anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy*” (1951). Hơn 80 năm qua, ở bất kỳ giai đoạn lịch sử nào của cách mạng, các hoạt động văn hóa văn học nghệ thuật, cùng với đó là tổ chức Hội luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm

Trong hành trình định danh những giá trị của văn học nghệ thuật Xứ Lạng, năm 2023 là một dấu mốc quan trọng, đầy ý nghĩa, gắn với kỷ niệm 55 năm Ngày thành lập Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn. Cách đây hơn nửa thế kỷ, giữa lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Nhân dân ta đang trong giai đoạn đầy cam go, thử thách, ngày 02/3/1968 tại Bản Khoai, xã Yên Khoái, huyện Lộc Bình, Chi hội Văn nghệ Lạng Sơn (tiền thân của Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn) thuộc Hội Văn nghệ Việt Bắc được thành lập và là một trong những chi hội Văn nghệ được thành lập sớm nhất của khu vực các tỉnh phía Bắc (chỉ sau Hải Phòng). Trải qua 55 năm xây dựng và phát triển, dưới sự lãnh đạo của Đảng, các thế hệ hội viên, văn nghệ sĩ Lạng Sơn đã phát huy tinh thần đoàn kết, lao động sáng tạo đầy trách nhiệm, dùng tác phẩm và trái tim yêu nước làm vũ khí sắc bén trên mặt trận tư tưởng - văn hóa. Từ hơn 10 thành viên ban đầu của Ban Vận động thành lập Hội, đến nay, qua 9 kỳ Đại hội, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn đang có 249 hội viên tham gia sinh hoạt tại 6 chi hội (Văn xuôi, Thơ, Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Âm nhạc - Sân khấu và Nghiên cứu lý luận phê bình); trong đó có 101 hội viên của các Hội Văn học Nghệ thuật chuyên ngành Trung ương. Tổ chức Hội có bước phát triển, trưởng thành. Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng - cơ quan ngôn luận của Hội được quan tâm, đầu tư kinh phí hoạt động ổn định. Đội ngũ văn nghệ sĩ tỉnh nhà đã miệt mài bám sát thực tế sinh động của cuộc sống, các tác phẩm văn học nghệ thuật của văn nghệ sĩ Xứ Lạng đã góp phần khơi dậy và phát huy mạnh mẽ sức mạnh nội sinh của truyền thống văn hóa, những phẩm chất, cốt cách tốt đẹp của vùng đất, con người Xứ Lạng, góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trên địa bàn.

Là một phần không thể tách rời trong nền văn học nghệ thuật nước nhà, nhiệm kỳ 2018 - 2023 vừa qua, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, song dưới sự chỉ đạo, lãnh đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, sự quan tâm, tạo điều kiện của Liên hiệp các Hội

Văn học nghệ thuật Việt Nam, các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành trung ương; sự nỗ lực phấn đấu của các văn nghệ sĩ, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh nhà đã đạt được nhiều thành quả quan trọng: Hoạt động sáng tác, nghiên cứu lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật có chuyển biến tích cực; Các tác phẩm, ấn phẩm văn học ngày càng phong phú, đa dạng; thông qua các hình tượng nghệ thuật, nhiều tác phẩm đã hướng độc giả vươn tới các giá trị chân - thiện - mỹ với tinh thần nhân văn cao cả, sâu sắc. Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng có nhiều đổi mới về nội dung và hình thức, đăng tải nhiều tác phẩm có giá trị về tư tưởng và nghệ thuật, phản ánh mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội và truyền thống văn hóa đậm đà bản sắc quê hương, góp phần khắc họa sinh động và thuyết phục hình ảnh về đất và người Xứ Lạng đẹp tươi, thủy chung, son sắt trong lao động và dựng xây Tổ quốc đến với đông đảo công chúng, bạn đọc trong và ngoài tỉnh. Hội Văn học Nghệ thuật đã thể hiện rõ vai trò trung tâm đoàn kết, tập hợp lực lượng văn nghệ sĩ, tổ chức tốt các hoạt động nghề nghiệp.

Phát biểu tại Đại hội, Nhạc sĩ Nông Quốc Bình, Phó Chủ tịch Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, Chủ tịch Hội Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam đã biểu dương những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2018 - 2023, đồng thời mong muốn Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn phát huy truyền thống đoàn kết, gắn bó, tiếp tục phát triển nền văn học nghệ thuật Lạng Sơn đậm đà bản sắc quê hương xứ sở, gắn với tinh thần và những yêu cầu đổi mới của thời đại.

Phát biểu tại Đại hội, Đồng chí Dương Xuân Huyền, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh nhấn mạnh 04 nhiệm vụ trọng tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo mà Hội Văn học Nghệ thuật cần tập trung thực hiện trong nhiệm kỳ trước mắt. Trong đó, một trong những nhiệm vụ quan trọng là tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương, chính sách của tỉnh về văn hóa, văn học nghệ thuật trong thời kỳ mới; chiến

lược phát triển văn hóa, con người Việt Nam theo yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Đại hội IX, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn đã bầu ra 15 thành viên Ban Chấp hành, gồm các ông (bà): Nguyễn Phúc Hà, Vi Thị Thu Đạm, Trịnh Trọng Anh, Đàm Tiến Sơn, Mã Thị Hoàn, Phan Văn Hòa, Vũ Kiều Oanh, Hoàng Văn Páo, Tống Đức Sơn, Cao Thanh Sơn, Nguyễn Văn Tân, Nguyễn Anh Dũng, Nguyễn Lan Huyền, Đặng Thị Ký, Hoàng Việt Bình. Ông Nguyễn Phúc Hà tái cử chức danh Chủ tịch Hội; Bà Vi Thị Thu Đạm tái cử chức danh Phó Chủ tịch Hội; Ông Trịnh Trọng Anh được bầu giữ chức danh Phó Chủ tịch Hội; Ông Đàm Tiến Sơn được bầu giữ chức danh Trưởng Ban Kiểm tra.

Nhân dịp này, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam tặng 13 Bằng khen cho 02 tập thể và 11 cá nhân; Chủ tịch UBND tỉnh tặng 08 Bằng khen cho 02 tập thể và 06 cá nhân có thành tích xuất sắc đóng góp vào sự nghiệp phát triển văn học nghệ thuật Lạng Sơn giai đoạn 2018 - 2023.

Trước sự vận động nhiều cơ hội nhưng cũng đầy căng thẳng của thời kỳ mở cửa hội nhập, thời kỳ công nghệ số thì văn học nghệ thuật cần kích hoạt những cạnh tranh quyết liệt trong việc tiếp cận với công chúng. Những mảng đề tài quan trọng cần được chú ý khai thác. Những cảm hứng mang tính ngợi ca trong các sáng tác cần song hành với những vấn đề hiện thực cuộc sống đang phơi bày và đặt ra. Người làm văn học nghệ thuật cần thực sự bản lĩnh, dám dấn thân để khám phá và phản ánh những góc ngách, góc cạnh của đời sống, những vấn đề mang tính thời sự, những nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

Nhiệm kỳ 2023 - 2028, với dấu mốc quan trọng hướng tới kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn, với những nỗ lực của toàn đội ngũ văn nghệ sĩ, kỳ vọng rằng, đời sống văn học nghệ thuật sẽ ngày càng phong phú, hòa vào dòng chảy chung của văn học nghệ thuật cả nước với một diện mạo mang gương mặt Lạng Sơn, phát huy những giá trị truyền thống, mở rộng biên độ sáng tạo, phát triển sự nghiệp văn học nghệ thuật bằng trách nhiệm và tình yêu với quê hương, đất nước.

Tàu khởi hành từ ga Gia Lâm, tiếng cô phát thanh viên trên tàu vang lên “Chúc quý khách có một chuyến đi trên Đường Sắt Việt Nam may mắn và vui vẻ” bằng tiếng Việt và hai thứ ngoại ngữ là tiếng Anh và tiếng Trung. Rồi sau đó là nhạc điệu quen thuộc của bài ca “Tàu anh qua núi” và giọng hát của nữ ca sĩ NSND Thanh Hoa. Tàu chạy đều đều qua Bắc Ninh, Bắc Giang, qua những cánh đồng của miền đồng bằng giáp với trung du Bắc Bộ. Đến Kép rồi vào vùng đồi núi của Hữu Lũng với hai bên đường bạt ngàn rừng na. Tàu bắt đầu vào không gian Đồng Mỏ - Bản Thí, làm tâm trạng tôi bỗng rạo rức: “Sắp đi qua một đoạn đường mà hơn sáu mươi năm trước mình và đồng đội đã lăn lộn ở đây để xây nên con đường cao tiêu chuẩn này, sẽ đi qua Mai Sao, cầu Bắc Thủy, hầm Pác Khánh... rồi sẽ dừng chút đỉnh ở ga Bản Thí để kiểm tra hệ thống an toàn sau một chặng leo dốc dài. Chính ở đoạn này đây...”

Năm 1960,

Những đội khảo sát mặt đường chúng tôi được nhận nhiệm vụ mới: *Khảo sát để nâng cấp đường phía Bắc đoạn từ Yên Viên đến biên giới Trung Quốc là đường “tiêu chuẩn”- 1435mm, trước mắt là đường lồng 3 ray.* Là một bước chuyển đổi từ ray khổ hẹp sang khổ tiêu chuẩn, nhưng tất cả các tiêu chuẩn về đường cong, dốc dọc, khổ giới hạn, tải trọng cầu cống... phải tuân theo quy định của đường tiêu chuẩn. Chỉ cần thế. Một núi công việc bày ra trước mắt các nhà khảo sát thiết kế, và đương nhiên cánh khảo sát chúng tôi phải thu thập tài liệu theo thiết kế sơ bộ, như làm một con đường mới tiêu chuẩn. Chúng tôi liếc qua đề cương, đoạn Yên Viên - Kép - Chi Lăng - Đồng Mỏ không có mấy thay đổi. Đoạn này gần như thẳng và bằng, những yếu tố đường cong và độ dốc đều nằm trong yêu cầu cho tuyến tiêu chuẩn, nghĩa là ít phải xử lý bình diện và trắc dọc. Nhưng từ đoạn Đồng Mỏ trở lên thì khác. Độ dốc và đường cong hầu hết nằm ngoài yêu cầu của tuyến tiêu chuẩn, hay nói khác đi là muốn thiết kế một tuyến tiêu chuẩn thì *phải tìm một tuyến mới chạy xa hẳn tuyến hiện tại.* Trên bản đồ quân sự, chúng tôi vạch tạm một tuyến mới với yêu cầu tối thiểu là bán kính cong không nhỏ hơn

Trở lại Lạng Sơn

mùa Xuân 2024

VŨ PHẠM CHÁNH

Lâu lắm tôi mới trở lại Lạng Sơn. Để cũng đến hơn sáu mươi năm. Đạo ấy, sau một thời gian dài anh em chúng tôi khảo sát để nâng cấp con đường sắt lên biên giới, từ đường khổ hẹp (1000mm) thành đường tiêu chuẩn 1435mm, đoạn từ Ga Yên Viên đến biên giới Đồng Đăng. Sau khi tuyến đường nâng cấp hoàn thành, tôi được điều chuyển công tác đi phía Nam, thế là tun hút, chưa có dịp quay lại con đường cũ. Giờ, vào những ngày xuân đẹp, tôi trở lại Lạng Sơn để thăm mấy người bạn cũ, nhân thể trải nghiệm một tâm trạng khi đi qua những công trình mà mình đã góp công sức từ hơn nửa thế kỷ trước. Tôi chọn đi xe lửa từ Hà Nội lên Đồng Đăng, để được cảm giác bánh sắt con tàu lăn trên những thanh ray, những cây cầu mà hồi trước có thắm những giọt mồ hôi nước mắt, của mình.

600m, độ dốc không vượt quá 8 phần nghìn. Như vậy tạm thời lấy mấy đoạn không chế cho tuyến: Lạng Nắc - Bản Thí; Bản Thí - Mai Pha; Mai Pha - Đồng Đăng và Đồng Đăng - Biên giới. Đoạn khó khăn nhất là đoạn Lạng Nắc - Bản Thí phải vượt độ cao chênh lệch là 190m trong đoạn đường khoảng gần 20 km. Như vậy bắt buộc phải *triển tuyến* và nâng sớm cao độ dưới chân, đi hầm và hạ bớt cao độ trên khu ga Bản Thí. Sơ bộ phải đi một cầu cao vượt thung lũng Na Tông, cũng là vượt qua quốc lộ 1 dưới chân Đèo Sài Hồ, trước khi



Ga Đồng Đăng

Ảnh: BUI VINH THUAN

vào hầm Pắc Khánh. Tiếp theo nâng lên nữa để chui hai hầm ngắn là Bản Thí 1 và Bản Thí 2 để vào Ga Bản Thí với độ dốc bằng 0 phần nghìn, Từ đó xuôi dốc nhẹ về Mai Pha. Chúng tôi hào hứng triển khai một lúc tất cả các tổ dọc tuyến đường dự kiến, làm bình đồ tuyến tỷ lệ 1/2.000 và bình đồ chi tiết tỷ lệ 1/1.000 các khu vực cầu cao, hầm. Vùng tuyến đi qua là vùng đồi cao cỏ tranh cây thấp, địa

Văn nghệ

Xứ Lạng - số 363-01/2024

chất là vùng đặc trưng *laterit* hoá sẽ được khoan thăm dò địa chất công trình lập bản đồ địa chất toàn tuyến, lập bản đồ địa hình cho khu vực cầu cao Na Tông kéo đến vị trí ga Pắc Khánh và hầm Pắc Khánh dài khoảng hơn một ki lô mét vượt đoạn núi cao nhất. Chúng tôi tìm vào đóng quân trong bản Na Tông xóm nhà người dân tộc Nùng. Xóm này ở rải rác dọc theo con suối Pắc Khánh chảy dưới chân thung lũng đèo Sài Hồ. Dân bản làm nương rẫy, có một ít ruộng bậc thang ven suối, và chăn nuôi gia súc: trâu, bò, lợn, gà, vịt... Chúng tôi đóng quân ở đây, ở nhờ nhà dân, nấu ăn nhờ bếp nhà dân, sáng sớm dậy ăn cơm rồi mia máy đi làm cho đến gần tối mới về ăn cơm chiều. Hai bữa cách nhau gần tám tiếng, giữa trưa chỉ có uống nước hoặc vài mẩu bánh khô. Thời gian này, ở bản có nhiều gà vịt, nên chúng tôi cải thiện luôn, các tay thịt vịt, đánh tiết canh vịt thiện nghệ được dịp trở tài. Cũng trong dịp ở đây mà chúng tôi biết thêm có một loại rau gia vị khi ăn tiết canh vịt và thịt vịt là lá đinh lăng. Trong bản còn có một đặc sản của rừng núi là *mật ong rừng* do những người dân ở đây khai thác. Chúng tôi bèn chế biến lấy món rượu mật ong rừng để uống những bữa liên hoan.

Tổ chúng tôi phải chốt ở đây gần ba tháng để làm cho xong công việc đo vẽ bình đồ hai khu vực trọng điểm. Ba tháng vừa làm việc, vừa suy nghĩ về công trình tương lai, nhưng những sinh hoạt thường nhật luôn lấy đi mất sự tập trung. Chúng tôi đầy ắp công việc, đầy đủ thức ăn đồ uống, nhưng thiếu sách báo, thiếu đèn đóm, thiếu thuốc lá và những món quà vật. Chúng tôi nghĩ ra cách giết thời gian mỗi buổi chiều, buổi tối là ngồi hát vo với nhau những bài hát mà thời còn học ở trường hay hát và *học nói tiếng Tày Nùng*. “Giáo viên” thường là cánh thanh niên trong bản, nhất là các cô gái Tày, Nùng tuổi mười lăm mười tám. Chúng tôi thuộc rất nhanh những tiếng *noọng (em); đây (đẹp); đây lai (đẹp lắm)*... và lắp ghép ngay thành các câu thực hành: “*Noọng à! Noọng đây lai lớ, au cần Keo mí?*...” nghĩa là “Em gái ơi, em đẹp lắm! Em có lấy người Kinh không em?...” . Bao giờ sau đó cũng là những tiếng cười trong vắt, và những *tiếng chối đây đây*: “*Mí au, mí au à...*”(Không lấy.

Không lấy đâu!...). Các cô các cậu còn dạy chúng tôi hát sli, lượn: “*Ni à à à...soong hào...*” những tiếng hát đơn, hát bè mà trong những phiên chợ ngày mùng 2 và ngày mùng 7 ta ở chợ Kỳ Lừa và các chợ chính trong vùng đều vang lên giọng sli, lượn. Trên những chuyến tàu ngày phiên chợ, trai gái bám đầy tàu đi chợ và tiếng sli lượn cũng vang vang từ toa này sang toa khác khi con tàu phì phò leo dốc Bản Dù (26 phần nghìn). Cánh lái tàu đang tập trung cấp hơi cho con tàu không mất đà tuột dốc, nghe tiếng hát Ni à, ni à... thì bực mình kéo liên tiếp mấy chuỗi còi tàu thật lớn “Hú huyết!...Hú Huyết...” Mặc, vẫn lan ra từ toa này đến toa khác *Ni à... Soong hào!*... Đó là những biểu hiện giao lưu của tình cảm trai gái, cứ mỗi năm ngày (một phiên chợ) lại mới được gặp nhau một lần.

Cũng trong những ngày chốt trong thung lũng này, chúng tôi phân công nhau luân phiên các ngày nghỉ cuối tuần chạy ra ga Lạng Giai nhảy tàu về Hà Nội hoặc lên Lạng Sơn để *tiếp tế* thuốc lá và sách báo hoặc mua những nhu yếu phẩm khác cho cả tổ. Tổ tôi có đến mấy anh em người Hà Nội, nên các anh thích nhảy tàu về xuôi hơn. Nhảy tàu về Lạng Sơn chúng tôi thường nhường cho anh Bé Thanh Long, kỹ sư dân tộc Tày vì nhà anh ở Kỳ Lừa. Tôi với Hoàng Hiền, kỹ sư Bách Khoa cầu đường khoá 1 mới ra trường về tổ tôi, nhiều lần tôi thường nhường những chuyến nhảy tàu về Hà Nội cuối tuần cho Hiền, nhưng Hiền phải có nhiệm vụ trong ngày chủ nhật ở Hà Nội lên Ngọc Hà nhà tôi để nói mẹ tôi vá víu pich kê cho mấy chiếc quần rách mông, rách gối. Một lần như thế, Hiền kể lại, mẹ tôi hỏi Hiền: “Này thằng Chánh nó làm việc gì mà mỗi tháng rách đến mấy cái quần thế con, mới vá xong nửa tháng lại rách?”. Hiền bảo: “Chúng con đi khảo sát bà ạ, hàng ngày chúng con phải lội rừng, đòi cỏ tranh mỗi ngày dăm mười cây số, cỏ tranh sắc như dao cứ thế cứa vào quần áo nào mà chịu được...”. Nhưng chắc mẹ tôi chẳng hiểu khảo sát là gì. Có lần, đúng mùa cốm, Hiền lên nhà tôi để lấy quần áo mẹ tôi vá mang lên cho tôi, mẹ tôi còn gói thêm một hộp các tông hình chữ nhật giống như hộp mứt 200g ngày Tết,

nói Hiền cầm lên cho tôi. Mẹ tôi nói cốm xào đầy, cốm tươi mang lên đến nơi thì nó khô mất, nên mẹ tôi đem xào với đường trắng, vẫn giữ được hương và vị cốm tươi. Hiền cầm hộp cốm mang cho tôi, nói: “Mẹ gửi cậu, nhưng mình thắc mắc không biết cốm xào nó thế nào nên về đến Phố Huế, mình đã giờ ra ăn thử đấy”. Hôm ấy, chúng tôi được bữa liên hoan cốm xào của mẹ tôi với nước trà Ba Đình và thuốc lá Thăng Long bao bạc, của chị gái Hoàng Hiền gửi cho.

Một kỷ niệm nữa trong thời gian hơn một năm chúng tôi lặn lội khắp vùng Na Tông - Pắc Khánh - Bản Thí - Mai Pha..., lặn lội hàng chục con suối, leo hàng trăm quả đồi, để đo đạc vẽ lập thành hàng gánh bản vẽ nào bình đồ, trắc dọc, trắc ngang, nào bản đồ tụ nước, nào bản đồ vết nước lũ..., tự nhiên trong tôi lại nảy ra một ý viết *tuy bút* mà lúc đầu chỉ là những đoạn *ghi chép, tản văn*. Đó là một trưa nắng gắt, trong thung lũng ẩm ướt và oi nồng không một ngọn gió, chúng tôi vào trú nắng lúc ban trưa thành ra lại chui vào để bị hưởng cái oi nồng của thung lũng. Ngồi một lúc mồ hôi đã chảy ướt đầm lưng. Trong khe sâu hôm đó, tôi nhìn dòng nước nhỏ len lách qua những ghènh đá, rễ cây, những đám rong rêu phơ phất đầy lòng suối. Những chiếc lá nhỏ xíu như những con thuyền len lỏi trôi lập lờ chậm chạp theo mặt nước, lúc lúc vướng vào một nhánh cây chắn ngang, hay một tảng đá làm dòn lên những đợt sóng lăn tăn, nhưng rồi chiếc lá ấy lại lách qua để trôi về xuôi. Tôi chợt nghĩ “*Biểu tượng của lòng kiên trì là đây chứ đâu? Hằng hà sa số những giọt nước từ những khe sâu trong các triền núi ngày đêm len lỏi vượt biết bao chướng ngại vật để chảy về xuôi, ra dòng lớn rồi ra biển cả... Những con người khảo sát chúng tôi cũng ngày đêm như thế, đi từng bước trên khắp các vùng miền đất nước, để đo, để vẽ lên những tấm bản đồ, trên đó sẽ xuất hiện những tuyến đường sắt, đường bộ, những cây cầu lớn nhỏ. Những công trình đó, được làm nên ban đầu là từ những bước chân, từ những giọt mồ hôi của những kỹ sư và công nhân khảo sát, nhưng*

trên tất cả những cái đó là được làm nên từ lòng kiên trì không nghỉ, không ngừng, như những giọt nước nhỏ bé trong khe sâu kia đã kiên trì chảy mãi làm nên sông lớn, biển cả...”. Thế là tôi dành những giờ rỗi để viết. Tôi đặt tên cho bài tản văn đó là *Trong khe sâu*.

Báo Đường Sắt ngày đó đã trang trọng đăng bài tản văn của tôi trong chuyên mục “*Trên những nẻo đường đất nước*”. Thế là cuộc sống khảo sát đã cho tôi những vốn sống, không hẳn thế, đã trang bị cho tôi một cách nhìn về cuộc sống mà từ đó, tôi có thể nhìn rộng ra, xa hơn những triết lý của đời sống con người.

Sau này, khi tuyến đường cao đã hoàn thành với tiêu chuẩn 1435mm, nhưng vẫn lấp *ba ray - đường lồng*, người ta đi xuôi ngược Hà Nội, Lạng Sơn Đồng - Đăng và cả đi liên vận sang Trung Quốc và các nước Đông Âu... chẳng mấy người nhớ đến con đường *thấp Lạng Giai - Bản Thí* với cái dốc Bản Dù và cung đường Tam Lung heo hút bên sườn núi. Người ta ngồi trên những toa xe Đường Sơn ép trực đi qua cầu cao Bắc Thủy nhìn xuống thung lũng có dòng suối Pắc Khánh, có con đường quốc lộ 1, chạy dưới cầu đi lên chân dốc Sài Hồ. Rồi tàu chạy vào hầm Pắc Khánh dài hơn một ngàn mét, ra khỏi hầm đi vào vùng đồi núi cao hùng vĩ, rồi lại chui vào hai chiếc hầm ngắn trước khi ra dừng ở ga Bản Thí mới.

Đến những năm đầu của thập kỷ thứ 1 thế kỷ thứ 21, khi cải tạo nâng cấp con đường quốc lộ 1, thấy cần phải bỏ đoạn Đèo Sài Hồ nguy hiểm trong vận tải, người ta đã nghĩ đến lợi dụng nền đường sắt cũ (đoạn Lạng Nấc - Lạng Giai - Bản Dù - Tam Lung - Bản Thí) mở rộng nền, trải thảm nhựa thành đường cấp 3 miền núi hai làn xe, dốc thấp, tốc độ thiết kế 60 km/giờ. Bây giờ thì không còn bóng dáng chút nào của con đường sắt khổ hẹp luồn lách ngoằn ngoèo...

Lần này, ngồi trên tàu liên vận lên lại Lạng Sơn, ký ức trong trẻo sâu đậm của những ngày lao động xây dựng từ hơn nửa thế kỷ trước, lại ùa về.

Hà Nội - Lạng Sơn tháng 01- 2024

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 363-01/2024

PHAN HỮU TÍCH

Trở lại Lạng Sơn

Bao năm rồi, nay trở lại Lạng Sơn
Những con đường, toà nhà cao mới lạ
Xao xuyến hương hồi đâu đây lan tỏa
Thoáng nụ cười những nét mặt quen quen

Rộn ràng sao buổi bình minh lên
Tấp nập người xe, râm ran ngày chợ
Giọng lí, giọng đáu rồi? Bâng khuâng nỗi nhớ
Sắc áo chàm như cũng nhạt nhòa hơn

Mây bồng bênh trên đỉnh Mẫu Sơn
Sông Kỳ Cùng chảy ngược về biên ải
Thành phố như sức trai mười bảy
Đã qua rồi, những năm tháng gian truân!

Một ngày vui cùng em lên Đồng Đăng
Chào thị trấn náo nhiệt thời mở cửa
Nghe chuyện làm ăn, lòng nghĩ suy trăm trở
Làm sao đây khai thác những tiềm năng?

Bao năm rồi, nay có dịp trở lại thăm
Ơi mảnh đất địa đầu Tổ quốc
Những bản làng như quê ta thân thuộc
Đang bừng lên sức sống của ngàn năm

Đường Bốn lại xanh rùng, na bát ngát Chi Lăng
Đây Bắc Sơn quýt chín vàng mùa mới
Nghe đất nước nơi nơi vẫy gọi
Lạng Sơn ơi, hãy cất cánh chim bằng!

BÙI VIỆT PHƯƠNG

Và mùa xuân đến

Trong mưa rét đêm qua
Mùa đông, bước chân chệnh choáng
Con đường thời gian, cánh chim lưu lạc
Đi tránh rét xứ người
Bỗng một nụ hoa bật lên từ vực sâu căn cỗi
Gọi ta, mặc giá rét trời.

Bao năm, vẫn nàng xuân ấy
Gạn đục vườn nhà khơi trong thành hoa
Một cây đào đội rét buốt xứ Bắc
Một thân mai chưa quen trở hoa
Mùa khoác cho cây áo mới
Cây đem cho ta lời ca
Lời ca có từ thuở ông bà
Bướm, ong dưới vòm xanh đã thuộc.

Sớm nay ta có mùa xuân
Như một người thân trở về không cần báo trước
Thì có sao đâu, rượu cứ rót ra
Uống cho mưa thuận gió hòa
Uống cho đầu cành trái đậu
Rồi mùa xuân đi qua cây cầu
Soi biếc xanh vào mặt nước
Sông trôi đem về biển những cánh hoa
Gửi mùa sau một trời nguyện ước.

HOÀNG MINH LŨY

Xuân về

Ngọn ngọt rét
Giăng giăng mưa
Xuân đã về trên khắp nẻo biên cương

Nụ cười hoà sắc áo
Nhộn nhịp chợ phiên
Mọi ngã đường muôn vóc dáng quê hương

Nồng nàn trong mắt biếc
Hương rừng bay xốn xang
Nụ đào phai e ấp
Ứng đôi má đợi chờ
Râm ran phố chợ
Nồng nàn hơi thở của rừng

Trên từng gương mặt
Giữa đất trời mênh mang
Một mùa xuân bất tận.

DUY SINH

Mùa xuân nhớ Người

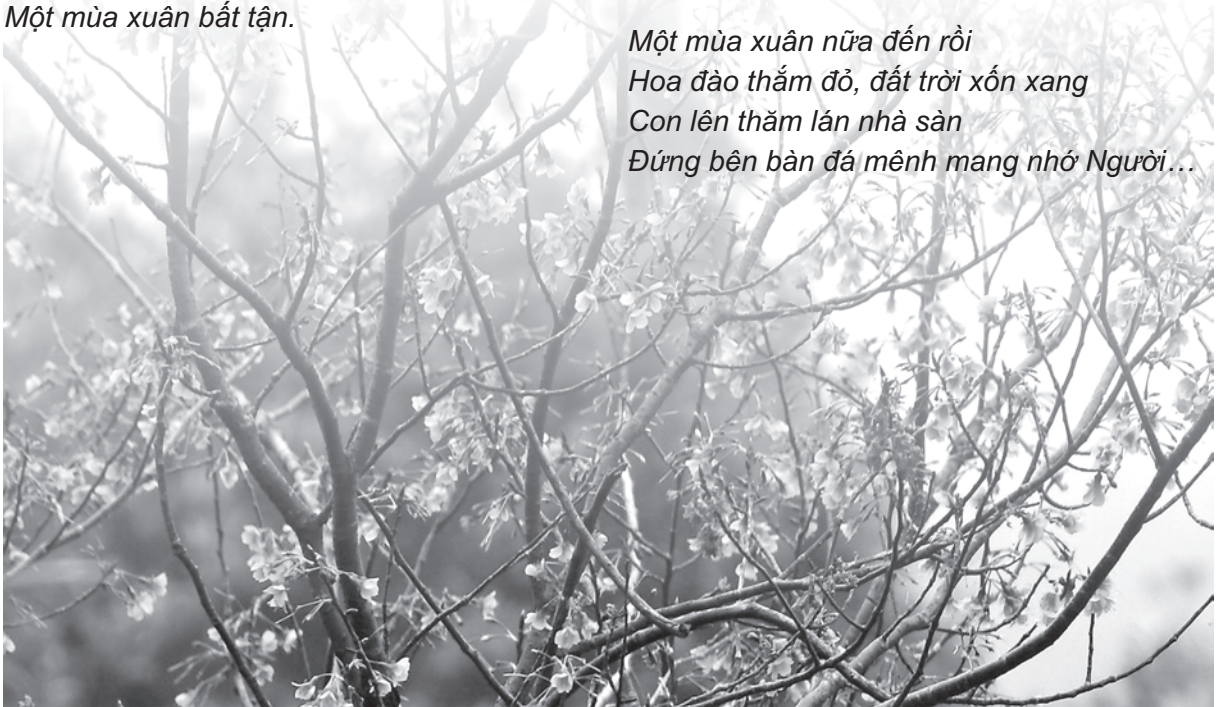
Vẫn là bàn đá chông chênh
Bao năm tạc giữa mông mênh đất trời
Chòm râu ánh mắt nụ cười
Mừng vui con cháu thăm Người mùa xuân

Vẫn là bàn đá rêu phong
Nắng mưa đã trải, nước ròng từng qua
Linh thiêng trong khoảng trời xa
Suối nguồn tuôn chảy, thướt tha gió ngàn

Vẫn bên bàn đá thênh thang
Bác ngồi ghi lại muôn vàn ý thơ
Trắng thanh gió mát lặng tờ
Ong bay cá lượn nhớn như bên Người

Suối Lê Nin, núi Mác ơ!
Vào hang Cốc Bó hơi Người ấm ran
Thơm nồng mùi khói nhà sàn
Trầm tư đứng lặng chứa chan nhớ Người

Một mùa xuân nữa đến rồi
Hoa đào thắm đỏ, đất trời xốn xang
Con lên thăm lán nhà sàn
Đứng bên bàn đá mênh mang nhớ Người...



Đào chuông khoe sắc Ảnh: THANH LUYỆN

LÊ ANH HOÀI

từ phía núi bên này

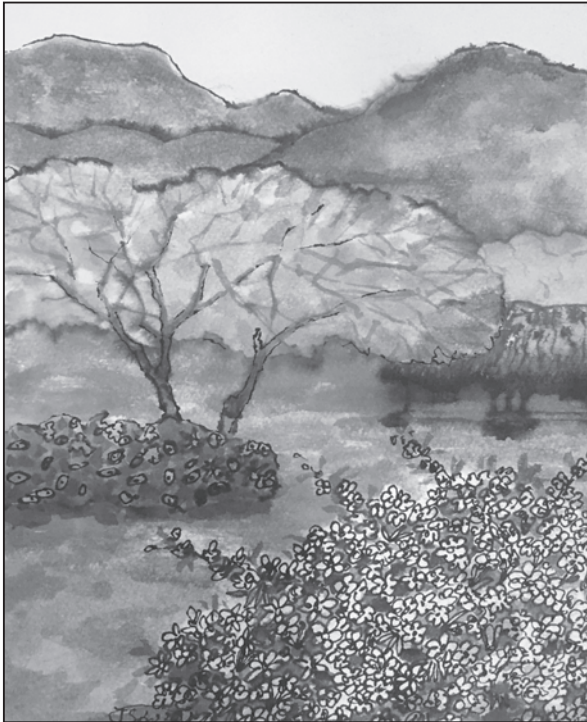
*em đứng ở đâu bên kia ngọn núi
tình ta đã thành ma đói suốt ngàn*

*một hôm ngồi giữa thình không
một hôm ngã xuống tờ hồng điều ngoa
một hôm vỡ nát thật thà
một hôm câm lặng ngọc ngà sang sông*

*đi qua bờ cong em
trở về
thấy phía núi bên này
trống trải*

*này em váy thắm chỉ hồng
này ta ta cứ ngồi trông bến bờ*

*ngôi sao xanh lặn phía chân trời
mùa xuân lại đến
không lời
mà thương.*



Tranh: CAO THANH SƠN

VŨ KIỀU OANH

Hoa lau

*Hoa lau trắng hay là hoa lau tím
Ngọc một chiều thu muộn cố nhân ơi
Heo may thoảng hơi sương dịu dịu lạnh
Trập trùng núi non xa tít tắp chân trời*

*Anh còn nhớ hay là anh không nhớ
Chiều thu kia mưa lác rắc lưng trời
Em đã nói một câu gì khe khẽ
Anh đã cười, ánh mắt rất xa xôi*

*Hoa lau trắng hay là hoa lau tím
Trắng như mây, tím tựa hoàng hôn
Mình thề hẹn hay mình không thề hẹn
Lá vẫn rời cây, nước chảy xa nguồn*

*Em đã khóc, mà anh không ngoảnh lại
Lau trắng rồi lau lại tím nhớ thương
Cơn gió thổi lòng em heo may mãi
Cho trăm năm mang nợ một đoạn đường.*

VÂN DU

Người Nùng tháng Giêng

Bản Nùng bước vào mùa mận đào rực rỡ
góc vườn những chàng trai bỗ củi
 chất cao bằng cột kèo
góc sân những cô gái cười vui bên khung cửa
 kéo kẹt
gian bếp nhỏ ông bà chăm chút lò chưng rượu
 tí tách giọt hương

Người Nùng tháng Giêng
không đếm đi bao nhiêu bậc ruộng bậc nương
không đếm lợi bao con suối con đèo
Người Nùng tháng Giêng
trao ngẩng cao bước trên đôi cà kheo
gái đội khăn hoa làm duyên mà xuống hội
cánh đồng chỉ tiếng cười, tiếng trống chiêng
 và tiếng hát.

Người ơi có nghe ngọt ngào câu sli?
Nhì à! Nhới ơi! Liêm liếp nương nhau
 lừng lơ sườn núi
Người ơi có thấy cây còn ngả nghiêng
 ngóng đợi?
Người về đón một mùa xuân.

Văn nghệ
Xứ Lạng - số 363-01/2024

TẠ BÁ HƯƠNG

Bến cũ

Từ ngày cầu bắc qua sông
đã thưa vắng cánh đàn ông vạm chải

sóng nằm nhớ bước chân ai
đò chiều thờ ngẩn thờ dài bên đê

làng giờ nửa phố nửa quê
ông lái đò đã chuyển nghề từ lâu

người đi đâu người về đâu
nét quê còn giữ hương trâu còn say

tôi về thương bến heo may
chạm vào giọt sóng vỗ cay mắt mình.

BÙI TUYẾT MAI

Tiếng vọng

Cuối đồng
Giữa chất chồng mây
Những nụ đào ở ẩn

Đầu hạ
Giữa bọn bẻ cái nóng
Giọt mưa ta nơi nào

Đêm
Vội vội hơn những gì cao nhất
Vì sao con mắt thức

Ơi chiêng! Ơi chiêng!
Núm thiêng phập phồng hơi ấm
Nơi xuân còn vỗ...

Ở nơi

ĐÁNH THỨC MÙA XUÂN

LINH SA



Vườn xuân

Ảnh: CHU VĂN MINH

*“Rặng đào trước ngõ em qua
Sáng nay bỗng ướm cành hoa vào mùa
Đầy vườn lộc biếc cây tơ
Năm đi chưa hết, đã ngỡ xuân đâu...”*

(Chế Lan Viên)

Tôi không nhớ mình đọc được những câu thơ này từ bao giờ. Nhưng ngay lúc này đây, trong tiết trời những ngày cuối năm của miền Bắc, hơi lạnh như gái dỗi chồng, chốc nhát lại néo lên thịt da khi đứng ngoài trời. Trước mắt tôi là ngút mắt ruộng đào cảnh, những luống đào trải dài mênh mông đang bắt đầu vào vụ đón Tết tại xóm Keo, xã Minh Hoà, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Tôi bất giác phải thảng thốt, ngâm nga những vần thơ xuân như thế vào một chiều ít nắng

mà lòng rộn ràng như mùa xuân ngập tràn ngay trước mắt mình.

Ngồi trước mặt tôi lúc này là một người đàn ông còn rất trẻ, anh Lương Văn Tuyển sinh năm 1989, nhà ở xóm Keo, xã Minh Hoà, hiện là Chủ nhiệm Hợp tác xã đào cảnh xã Minh Hoà. Rót mời tôi chén trà đang bốc hơi nóng, anh vừa cười vừa bảo: “Những ngày cuối năm thế này không có thời gian nghỉ em ạ...”. Thật vậy, dù đã hẹn trước mấy hôm nhưng mãi tới hôm nay tôi mới gặp được anh. Khi tôi đến anh vẫn đang hì hục cầm lái máy xới đất cho vườn đào trước nhà. Nhìn anh nhể nhại mồ hôi, ống quần xắn móng lợn bám đầy bùn đất miệt mài với công việc của mình khiến tôi cứ nghĩ mãi về hình ảnh người nông dân dân trên khắp đất nước mình. Họ luôn có gì đó thật giống nhau, đều toát lên một vẻ đẹp rất sáng, gần gũi để

Văn nghệ

Số 363-01/2024 - Xứ Lạng

mến. Cái sáng từ lao động miệt mài hăng say toả ra rất đổi tự nhiên.

Ngồi với anh, giữa câu chuyện tôi đưa mắt nhìn ra cánh đồng phía trước nhà. Trong kí ức, tôi nhớ mình đã từng đến nơi này hơn mười năm về trước. Nơi đây nổi tiếng với những bờ xôi, ruộng mật rất thích hợp trồng cây ăn quả và cây nông sản, hoa màu. Những ruộng lúa, dưa lê, dưa bở từng xanh thắm trải dài trên vùng đất này. Người dân nơi đây chịu khó, tảo tần. Nhưng cây lúa, cây dưa vẫn không đưa những ngôi nhà thoát khỏi đói nghèo. Có lần tôi không khỏi chạnh lòng, vừa thương vừa buồn khi chứng kiến một người nông dân cao tuổi dáng vẻ lam lũ chở một thò lớn dưa bở rất ngon mắt ra đường lớn bán cho thương lái. Nhưng những tay lái buôn sau khi nâng lên đặt xuống thì nhăn mặt, chê dưa của ông không ngọt, xấu mã và trả với giá bèo bọt. Người đàn ông nhể nhại mồ hôi, đứng ngơ ngác dưới cái nắng hè tháng Năm đỏ lửa. Tôi không biết ông nghĩ gì khi bắt ngờ hất đổ cả xe dưa xuống vệ đường để phản đối thương lái ép giá quá đáng. Nhìn dáng vẻ của ông lầm lũi trở về tôi cứ ám ảnh mãi. Những người nông dân nơi đây đã từng trải qua một thời gian khó như thế. Đang mãi suy nghĩ về chuyện xưa thì tiếng anh Tuyền cất lên: “Chăm sóc cây đào cũng phải kì công và mất nhiều tâm huyết lắm mới nên được em ạ!”. Tôi hỏi anh lí do tại sao người dân ở đây lại bén duyên với cây đào và bây giờ phát triển thành Hợp tác xã đào cảnh như hôm nay. Sau giây phút trầm tư, anh Tuyền nhìn ra những gốc đào cổ thụ đang vào vụ tốt lá, chậm rãi kể: “Ngày trước, cha chú mình làm lúa, làm dưa, trồng ớt mãi mà vẫn không đủ ăn. Khoảng năm 1996 gia đình chúng tôi sẵn có vài gốc đào rừng đến Tết ra hoa và lộc non rất đẹp, mọi người rủ nhau chặt cành đem ra thị trấn bán để mong có thêm món tiền tiêu Tết. Thật bất ngờ vì nhiều người đã mua những cành đào ấy để trưng trong nhà. Chúng tôi nhận ra cây đào có tiềm năng giá trị kinh tế nên đã manh nha ý tưởng trồng đào nhân rộng từ đây”.

Cũng theo lời anh Tuyền, cây đào thực tế đã có mặt ở đây từ những năm 1980 nhưng đó chỉ là những gốc đào trồng với thú chơi của một vài người. Sau đó ông Lương Văn Việt là một người dân của xóm Keo trong thời gian học tập dưới Hà Nội đã có điều kiện tiếp xúc với cây đào Nhật Tân và học được kĩ thuật trồng đào rồi phổ biến lại cho bà con. Cứ thế cây đào tròn được trồng và phát triển tại đây đến khoảng năm 2005, thị hiếu thay đổi nên từ năm 2006 các hộ dân chuyển sang đào thế. Sau đến mãi năm 2014 thì mô hình cây đào cổ thụ được phát triển

và nhân rộng đến ngày nay. Hiện tại, các loại đào với nhiều hình thức mẫu mã khác nhau được trồng và chăm sóc tại Hợp tác xã tạo nên sự phong phú, đa dạng cho người mua lựa chọn khi có nhu cầu.

Đối với các địa phương ở miền núi phía Bắc, hoa đào được xem là linh hồn của mùa xuân, của ngày Tết. Nhưng để trở thành một cây có giá trị kinh tế lại là một chuyện khác. Theo lời anh Lương Văn Tuyền, đào là một loài cây khá đặc biệt, để có thể đem bán ra thị trường đòi hỏi sự tỉ mỉ và kiên trì trong khâu chăm sóc cũng như phải nắm được quy trình sinh trưởng của chúng mới có thể cho ra được những cây đào đẹp mắt, nở hoa đẹp vào đúng dịp tết Nguyên đán. Để làm được điều đó, các hộ gia đình phải liên tục đi tham quan, học tập kinh nghiệm ở những nơi có bề dày kiến thức về trồng đào cảnh suốt một thời gian dài như Nhật Tân, Thái Nguyên, Hưng Yên...

“Cũng là người nông dân đấy, nhưng không phải cứ trồng cây gì cũng thành ngay được”. Tôi nhận ra sự trăn trở sau câu nói ấy của anh Tuyền, bởi cây lúa, trồng khoai có lẽ chẳng xa lạ gì với những người ở nơi đây. Nhưng từ bước bỏ cây lúa, cây dưa chủ đạo để chuyển sang trồng một loài cây còn nhiều mới lạ như cây đào cảnh đó là một sự chuyển mình mang đầy tính “lịch sử” của những con người làm chủ ruộng đồng nơi đây.

Tôi theo chân anh Tuyền ra đồng, anh chỉ cho tôi những vườn đào giống cao gầy còn xanh lá, những luống đào cổ thụ gốc, thân to xù xì vững chãi đủ mọi hình thế. Những luống đào được uốn, nắn tạo thế đủ mọi hình dáng đang trong giai đoạn chăm sóc nằm nghiêm ngặt trong nắng cuối ngày. Nhìn những cánh đào bạch, trắng tinh khiết bung cánh sớm khiến người nhìn nghĩ về những khởi đầu an lạc, bình an. Còn những cánh đào thất thốn - giống đào quý tiền Vua với hai mươi tám cánh đỏ thắm, nhụy phớt vàng mang một màu sắc sang trọng, quý phái lại cho người nhìn một cảm giác ước vọng những điều mới mẻ, thăng hoa.

Đi giữa những luống đào đang căng mình sức sống, nghe tiếng gió thổi nhẹ bên tai, tiếng người cười nói râm ran, những thanh âm của đồng quê vọng lại xa gần mà chợt thấy lòng mình với bớt đi bao muộn phiền thường ngày. Có lẽ ít có loài hoa nào thay thế được hoa đào ngày Tết ở miền Bắc. Vào dịp cuối năm, dù có vội vã đuổi theo những bận rộn nhưng người ta chỉ vô tình nhìn thấy những cành đào thấp thoáng trên phố thì ý niệm về Tết, về cảnh đoàn viên lại kéo đến trong tâm trí. Chính vì thế, thật

không ngoa khi người ta nói rằng thấy hoa đào là thấy Tết, là thấy mùa xuân đến thật gần...

Mãi ngắm những gốc đào tôi bắt gặp một người đang mãi miết vun xới dưới những gốc đào thế. Thấy tôi anh cười rất tươi: “Chơi đào phải công phu, ngắm đào phải ngắm từ gốc đến ngọn anh ạ!”. Anh là Lương Văn Long, sinh năm 1993. Long đã có vợ và hai con, một trai, một gái. Một gia đình nhỏ hạnh phúc, theo hướng tay anh chỉ thì nhà anh cách đó không xa, nơi những mái nhà khuất sau rặng cây xanh mờ. Gia đình Lương Văn Long hiện tại đều tập trung cho phát triển hơn hai mẫu đất trồng đào với đủ các loại. Nhìn người thanh niên mãi mê với công việc của mình khiến tôi cảm nhận được tâm huyết và những hy vọng lớn lao vào những cây đào này. Có lẽ không chỉ riêng anh mà tất cả những người trồng đào đều gói ghém bao hy vọng về một năm làm ăn khấm khá, đắt hàng. Bởi chỉ ít ngày nữa thôi, khi những cành hoa hé nụ trên những thân cành gầy guộc này sẽ theo những chuyến xe lên đường đi khắp nơi, mang theo mùa xuân và bao ước vọng từ nơi đây.

Lại nhớ ban nãy khi ngồi nói chuyện, anh Tuyền đưa cho tôi xem tập hồ sơ được chuẩn bị công phu để trình cơ quan chức năng về chứng nhận sản phẩm OCOPI và đánh giá phân hạng sản phẩm năm 2023 cho cây đào tại xã Minh Hoà. Để có được ngày hôm nay, phải nói về dấu mốc quan trọng là việc thành lập Hợp tác xã đào cảnh xã Minh Hoà năm 2018. Ngày



Chăm sóc cho cây đào thế tại Hợp tác xã đào cảnh xã Minh Hoà

Ảnh: LINH SA

đầu mới thành lập Hợp tác xã chỉ có bảy thành viên, với diện tích được sử dụng trên đất của chính các thành viên tham gia. Khi được hỏi, tại sao đã qua rất nhiều năm trồng cây đào cảnh hiệu quả và cho thu về giá trị kinh tế mà các hộ gia đình vẫn còn e ngại chưa tham gia vào Hợp tác xã? Anh Tuyền chia sẻ rằng để thành lập được Hợp tác xã đào cảnh là sự vào cuộc rất quyết liệt của chính quyền địa phương và cả Phòng Nông nghiệp huyện Hữu Lũng. Ban đầu các hộ cá thể chưa thấy được những lợi ích của việc tham gia vào Hợp tác xã như được hỗ trợ vốn, được đào tạo chuyên môn chăm sóc cây, có nhiều phương án tiếp cận với thị trường và lớn hơn cả là cùng nhau xây dựng được thương hiệu cho riêng mình. Nhưng cho đến thời điểm hiện tại, hợp tác xã đã có hai mươi ba thành viên với diện tích trồng hơn 20,1 ha với đủ loại đào như đào phai, đào bích, thất thốn, đào bạch...

Ngắm nhìn những cành đào đang hé nụ tôi lại nhớ về sự tích hoa đào từ thuở xưa vẫn lưu truyền đến ngày nay. Chuyện rằng, ngày xưa ở phía Đông núi Sóc Sơn, Bắc Việt có một cây hoa đào mọc đã lâu đời. Cành lá cây đào to lớn khác thường, phủ bóng cây che cả một vùng rộng. Có hai vị thần tên là Trà và Uất Lũy trú ngụ ở trên cây hoa đào khổng lồ này. Các vị diệt trừ ma quái, giúp cho người dân trong vùng có được cuộc sống yên bình, hạnh phúc. Khiếp sợ trước quyền năng to lớn của hai vị thần, lũ yêu ma cũng sợ luôn cả cây đào. Chỉ cần trông thấy cành hoa đào là chúng đã sợ hãi bỏ chạy. Tuy nhiên, đến ngày cuối năm, cũng như các thần khác, hai vị thần Trà và Uất Lũy phải lên thiên đình chào Ngọc Hoàng. Chính vì thế, lũ yêu tinh được dịp hoành hành, tác oai tác quái. Để ma quỷ khỏi quấy phá, dân chúng đã nghĩ ra một cách là đi bẻ cành hoa đào về cắm trong lọ. Nếu ai không bẻ được cành đào thì lấy giấy hồng điều vẽ hình hai vị thần linh dán ở cột trước nhà để xua đuổi ma quỷ. Từ đó, hàng năm, cứ mỗi dịp Tết đến, mọi nhà đều cố gắng đi bẻ cành hoa đào về cắm trong nhà để trừ ma quỷ. Bây giờ người ta quên mất ý nghĩa thần bí của tục lệ này vì không còn tin vào ma quỷ, thần linh như tổ tiên ngày xưa. Thay vào đó, nét văn hoá và thú trưng hoa đào ngày Tết như một niềm vui, mưu cầu hạnh phúc vào một năm mới bình an và hạnh phúc.

Cũng giống như anh Tuyền, Long và những người nông dân khác, tôi có dịp trò chuyện với anh Vi Văn Phúc, sinh năm 1977 nhà tại xóm Keo, xã Minh Hoà. Anh Phúc đang nắn nót, tỉ mỉ tạo dáng cho những cây đào thế trong vườn. Anh bảo, mỗi thế cây trong vườn đều không theo một khuôn mẫu nào cả, tất cả đều do sự sáng tạo từ chính bàn tay của mỗi người làm vườn. Tôi ngắm nhìn cây đã bắt thế “Long thụ” thể hiện sự đoàn kết, anh em hoà thuận, như thế tay chân; hay thế “Thăng Long” thể hiện sự quật cường, mạnh mẽ cũng như mong ước sự thăng hoa trong sự nghiệp và công việc. Mỗi một gốc đào là một sản phẩm nghệ thuật, và chính những người tạo nên những cây đào cảnh là một nghệ sĩ bởi tất cả những gì đem lại vẻ đẹp thực thụ dâng hiến cho đời, cho người đều xứng đáng là một tác phẩm nghệ thuật.

“Một gốc đào bây giờ bằng một sào dựa ngày trước, tưởng dễ mà không hề dễ đâu em”. - Anh Phúc chia sẻ thêm. Cây đào là một loại cây có khả năng chịu hạn tốt nhưng không thể chịu ngập úng được lâu. Vào mùa mưa, nếu luống không cao thoáng, đào ngập nước chỉ ít ngày là chết. Hơn nữa đất trồng không thể thường xuyên được, phải có thời gian nghỉ cho đất. Ít nhất một năm mới được trồng lại sau khi vụ qua đi. Nhiều người nói vui rằng, làm bạn với cây đào, như chăm sóc “đào” đúng nghĩa. Cái khó nhất là nắm được quy trình sinh trưởng để chúng ra hoa đúng thời điểm Tết đến xuân về. Khí hậu miền Bắc vốn thất thường, mùa đông có năm lạnh sâu kéo dài, có năm nắng ấm nên việc điều chỉnh cách chăm sóc và thu hãm cũng phải được tính toán kĩ lưỡng. Thế mới biết đằng sau những cánh hoa đẹp đẽ, xinh tươi kia có cả mồ hôi, tâm huyết và cả những đazzo suy tính mới có được chút hương sắc dâng hiến cho đời.

Có lẽ bước ngoặt lớn nhất để đưa cây đào cảnh của Hợp tác xã Minh Hoà được nhiều người biết đến hơn là tham gia vào Lễ hội hoa đào của tỉnh Lạng Sơn những năm gần đây. Lễ hội hoa đào Xứ Lạng là một trong những hoạt động văn hoá lớn, nhằm quảng bá văn hoá, con người, mảnh đất Xứ Lạng đến với bạn bè muôn phương. Năm 2023 Lễ hội hoa đào đã thu hút gần một vạn khách du lịch từ khắp nơi đến tham quan và trải nghiệm, việc quảng bá và dự thi các mẫu cây đào cảnh trong lễ hội hoa đào là một hình thức quảng bá rất hữu ích cho Hợp tác xã đồng thời có nhiều cơ hội tiếp cận với các thị trường rộng lớn hơn.

Tôi một mình lạc vào những gốc đào cổ thụ. Dáng vẻ già nua, rêu cũ, xù xì từ những gốc cây lớn tuổi khiến người ta liên tưởng đến những

dấu vết của thời gian đã đi qua. Có lẽ một đời cây chẳng bao giờ chịu ngơi nghỉ, chúng tận hiến nhựa sống cho những búp non, cho hoa nụ vuông tròn mà bung nở. Cái thú ngồi dưới gốc đào già, ngửa mặt lên nhìn những cánh hoa mỏng manh lá lơi bay vào một ngày xuân có lẽ đã đi vào thơ ca, vào âm nhạc và luôn là nguồn cảm hứng bất tận cho bất cứ tác phẩm nghệ thuật nào từ cổ chí kim. Người Trung Hoa xưa ví nhân tài như cây đào, cây mận. Địch Nhân Kiệt làm tể tướng đời Đường, thu dụng được nhiều nhân tài, nên có người bảo: “Cây đào cây lý trong nước ở cả cửa tướng công”.

Còn ở nước ta, tích xưa kể rằng, Từ Thức nguyên là Tri Huyện Tiên Du (Bắc Ninh) vào ngày hội hoa mẫu đơn tại ngôi chùa sở tại, chàng đã cởi áo khoác cầm cố để giải cứu cho người thiếu nữ trốn đánh gãy cành hoa quý.

Ít lâu sau, Từ Thức treo ấn từ quan, ngày ngày ngao du sơn thủy. Một hôm chàng chèo thuyền ngoài cửa bể Thần Phù, ghé vào bờ núi đề thơ rồi lạc đến một động tiên, chàng được phu nhân Tiên Chủ gả con gái yêu là Giáng Hương cho để đền cái ơn đã cứu nàng thuở nào.

Sống ở Đào Nguyên tuy vui sướng nhõn nhõn nhưng Từ Thức không nguôi lòng nhớ cố hương, bèn xin trở về. Biết không thể lưu giữ được lâu hơn, phu nhân ban cho vãn hạc đưa chàng về trần, còn Giáng Hương trước phút từ biệt, trao cho chàng một phong thư, dặn khi tới nhà hãy đọc.

Từ Thức về tới quê, xiết bao ngỡ vì cảnh cũ đã hoàn toàn thay đổi mà người xưa cũng không còn. Quá bơ vơ, lạc lõng, chàng Từ Thức tính quay lại níu lấy cánh hạc để trở về tiên động, nhưng cánh hạc đã bay vút trời cao. Chàng mở thư vợ ra xem, mới hay “Tình duyên trần tiên đã đoạn, muốn tìm lại động xưa chẳng còn được nữa”. Sau đó ít lâu, Từ Thức đi vào núi Hoành Sơn (gần Thanh Hóa), không thấy trở lại. Thi sĩ Tân Đà, giữa đầu thế kỷ XX, cảm hứng chuyện cũ, sáng tác nên bài từ khúc lấy khung cảnh tiên bồng, có hoa đào rục nở mà lòng người đầy nuối tiếc:

Tổng Biệt

*Lá đào rơi rắc lối Thiên Thai
Suối tiễn, oanh đưa, những ngậm ngùi
Nửa năm tiên cảnh,
Một bước trần ai
Ước cũ, duyên thừa có thể thôi!
Đá mòn, rêu nhạt
Nước chảy, huê trôi.*

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 363-01/2024



*Cánh hạc bay lên vút tận trời
Trời đất từ nay xa cách mãi.
Cửa động đầu non, đường lối cũ
Ngàn năm thơ thần bóng trắng chơi.*

Những chuyện về hoa đào còn được kể mãi ở khắp chốn nhân gian. Mỗi câu chuyện đều có những dư âm vui, buồn và mãi mãi còn lưu truyền đến đời sau.

*

Tôi ấn tượng mãi về một ngôi nhà nhỏ nằm ẩn giữa bốn bề đều là hoa đào. Lúc này hoàng hôn đã buông xuống, những sợi khói xanh lam uốn lượn trên mái ngói ngôi nhà nhỏ. Tôi cứ lặng lẽ ngắm nhìn sự bình yên ấy mà không nhớ bước chân rời đi. Nơi này, khi mùa xuân tới, bốn bề đều rực rỡ sắc hoa. Tiếng chim líu lút hoan ca, ong bướm dập diu. Có lẽ cõi thần tiên ở trần gian khổ ải cũng chỉ cần một nơi như thế này...

Ngôi nhà nhỏ hạnh phúc ấy chính là của vợ chồng anh Lương Ca Viên, người đang tỉ mỉ đứng trên ghé cao để tỉa và chăm sóc những gốc đào trong vườn. Được biết anh Lương Ca Viên cùng anh Lương Văn Tuyển chính là những ông chủ vườn đào đã từng giành được giải thưởng cao tại các Cuộc thi

Vườn đào đẹp, Cây đào đẹp do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lạng Sơn tổ chức trong mùa xuân Xứ Lạng những năm vừa qua. Thấy có người đến, anh cười bảo: “Vườn nhà anh so với những nhà khác thì chỉ bằng một phần nhỏ thôi. Nhưng anh đã dành khá nhiều thời gian cho những gốc đào đã đến vụ thu hoạch vào năm nay. Với cây đào thì hầu như đều có việc làm quanh năm. Tháng Giêng, Hai qua Tết thì uốn nắn, trồng mới, từ tháng Tư lại làm cỏ, tưới tiêu, phòng trừ sâu bệnh. Những tháng cuối năm lại tuốt lá, chăm sóc nụ... Chăm cây đào cũng phải như chăm con mình mới thành được”.

Nói rồi anh lại lẫn mình vào những bóng cây đã sậm lại dưới bóng chiều muộn. Căn nhà anh đã lên đèn như thường ngày. Còn tôi ra về với bao xúc cảm thật khó diễn tả. Có lẽ có điều gì đó đang rộn rã trong lòng tôi. Chợt nhớ ban nãy, cậu con trai vừa mới lên ba rất kháu khỉnh của anh Tuyển cầm một bông hoa đào nhỏ trên tay chạy ra từ khu vườn. Cậu bé chìa cánh hoa về phía tôi cười toe “Tết! Tết đến rồi!”. Tôi cười, mọi người cũng cười theo. Gió nổi lên khe khẽ, hình như mùa xuân đã thức dậy từ chính nơi này.

Tết quê ăn Tết

Truyện ngắn của TRƯƠNG THỌ

Nghe tiếng còi xe máy và tiếng người gọi, ông Thiện vội chạy ra mở cổng và ngỡ ngàng khi nhận ra ông Đức, anh ruột mình. Bất ngờ vì không được báo trước lại lâu anh em mới gặp nhau nên ông Thiện rất đổi vui mừng.

- Sao bác về mà không gọi điện báo cho em ra bến xe đón, lại phải đi xe ôm?

- Xe ngày Tết đông lắm, chẳng biết đến bến lúc nào mà gọi điện báo trước cho chú.

Vào nhà ngồi chưa ấm chỗ, ông Thiện đi bắt gà định thịt làm cơm, ông Đức ngăn lại:

- Lúc qua chợ, tôi mua sẵn thức ăn đây rồi, gà để bữa khác, anh em ta ngồi uống nước đã. Thế thím và các cháu đâu?

Đang cảm ấm nước trên tay chưa kịp rót mời anh, ông Thiện trả lời:

- Các cháu đi làm đồng cả, cũng sắp về rồi, còn nhà em thì...

Thấy câu trả lời ngập ngừng, ông Đức hỏi, vẻ ngạc nhiên:

- Thím ấy thế nào?

- Nhà em mấy hôm nay mệt, đang nằm nghỉ trong nhà.



Minh họa: NHẬT QUANG

Trong buồng lúc thức lúc ngủ, nghe có tiếng người hỏi thăm, bà Hiền vợ ông Thiện cố gượng ngồi dậy vắn lại cái khăn trên đầu cho gọn gàng. Tiếng ông Đức từ ngoài vọng vào thật to nhưng thân mật chân tình:

- Thím mệt mỗi thế nào?

Bà Hiền nói ông Đức nghe câu được câu chẳng, liền quay lại hỏi ông Thiện:

- Thím ấy ốm lâu chưa?

- Dạ, gần nửa tháng nay rồi. Em vẫn đang cho nhà em uống thuốc...

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 363-01/2024

Xong cả hai người cùng vào chỗ bà Hiền đang nằm. Điện trong phòng bật sáng, ông Đức lại gần chỗ em dâu hỏi han một lúc rồi quay sang nói như chỉ để cho ông Thiện nghe:

- Thím ấy yếu quá, nhìn thần sắc tôi biết - Ngừng một lát, như để cho vợ chồng ông Thiện an tâm, ông Đức nói tiếp - Nhưng không sao. Tết đến nơi rồi, ta cứ ăn Tết bình thường. Đi viện bây giờ cũng không được. Tôi thử châm cứu cho thím ấy mấy ngày xem thế nào. Ăn Tết xong hẳn hay.

- Bác cũng biết châm cứu?

- Chú không biết tôi nguyên là y sĩ quân đội à? Vào Nam tôi lại học thêm lớp châm cứu đấy.

*

Phải đến gần mười năm nay mới lại về quê. Lần này về, ông Đức thấy quê mình thay đổi nhiều quá, làm ông hết sức ngỡ ngàng. Con đường quốc lộ 1A về đến làng ông dài chùng trên bốn cây số. Ngày trước con đường này nhỏ hẹp, mặt đường nhiều sũng trâu ổ gà, lầy lội suốt mùa mưa, mùa khô thì bụi mịt mù, nay được bê tông hóa phẳng lỳ, xe cộ chạy bon bon. Hai bên đường nhà cửa san sát. Nhiều nhà cao tầng trông chẳng khác gì thành phố lớn, quán xá mọc lên, hàng hóa bày bán la liệt.

Lúc dừng chân ở quán tạp hóa mua quà, bà chủ quán có đôi mắt biết nói, mặc áo thun màu hoa cà nhìn ông tủm tỉm cười và như có vẻ hồi hộp. Bà cứ yên lặng xem ông có nhận ra mình không. Lúc trả tiền nhìn thẳng vào mặt bà, ông mới ngó ra, đây là bà Oanh ngày xưa suýt nữa là vợ ông. Ông xúc động bối rối quá, đánh rơi cả gói quà. Bà nhặt lên đưa cho ông và hỏi thân mật:

- Ông về quê ăn Tết chứ. Bà và các cháu trong ấy có khỏe không?

Ông không trả lời vào câu hỏi của bà mà buột miệng:

- Bà vẫn như xưa...

Bà Oanh cảm động quá, hai má ửng hồng lên như hồi con gái, rồi mời ông vào nhà uống nước. Ông Đức hỏi:

- Bà thôi làm ruộng để bán hàng rồi ư?

- Không, giờ em chỉ làm mấy sào để lấy gạo ăn thôi, còn thì cho người ta làm. Từ ngày Nhà nước mở rộng đường, thành thử may cho nhà em được sát mặt đường, thế là em mở quán tạp hóa này.

Lâu lắm hai người yêu nhau xưa cũ mới gặp nhau, họ muốn nói với nhau nhiều lắm. Đợi quá lâu anh xe ôm đã bấm còi nên ông phải chia tay, chào bà trong sự luyến tiếc...

Ra đến cửa ông gặp một tốp thanh niên nam nữ trẻ trung đi sắm Tết, một cậu nhanh

mồm nhanh miệng: "Cháu chào bác Đức". Ông gật đầu chào nhưng chưa nhớ ra cậu ấy là con nhà ai.

*

Sau bữa cơm trưa nay, mấy đứa con ông Thiện vội đi ra đồng thu hoạch nốt vài luống cà chua, bí xanh để kịp bán trước Tết, giờ đang được giá. Thành cháu đích tôn của ông Đức mười tuổi, lần đầu tiên về quê cha đất tổ mà nó đã quen ngay, cũng ra đồng với các chú quen cả rét. Lũ trẻ đi rồi, hai anh em ngồi bên ấm trà tâm sự. Ông Đức hỏi:

- Làng mình lấy đâu ra tiền mà xây cổng, làm đường bê tông và xây đá quanh các bờ ao to ở trước cổng làng thế chú?

- Cũng từ phong trào xây dựng nông thôn mới mà nên thôi. Dân đóng góp mỗi người một ít mà thành. Các cụ xưa đã nói "phú quý sinh lễ nghĩa". Khi kinh tế khá giả, đủ ăn, đủ mặc thì người ta nghĩ đến làm đẹp, thú chơi, họ có tiếc gì đâu.

- Cổng làng đẹp, đường đẹp, quanh bờ ao lại có ghế đá dưới gốc cây như công viên chú nhỉ? Nhà Mạnh nó làm tiền thật đấy, làm cái nhà to đẹp nhất làng lại nằm trước cổng làng ngay cạnh bờ ao như tô điểm cho cái mặt làng mình, chú thấy đúng không? Ở cuối làng, ngày tôi đi đã có cái nhà nào đâu, nay nhiều nhà mái bằng, nhà hai tầng, ba tầng... là của những nhà ai vậy?

- Hầu hết là của những cặp vợ chồng mới ra ở riêng, còn trẻ lắm. Chúng nó làm ăn giỏi hơn lớp tuổi anh em mình nhiều. Có đứa giàu lên từ rừng, giàu lên từ chăn nuôi, kinh doanh tổng hợp, rồi mô hình VAC. Nhiều đứa thành triệu phú, tỷ phú, có đứa được nhận giải thưởng Lương Định Của. Lâu bác mới về, bác thấy làng mình khác lắm à?

- Không chỉ làng mình thôi đâu, mới đi quanh quanh mấy làng gần đây, tôi thấy khác trước nhiều, giàu lên nhiều, có lẽ không còn người nghèo chú nhỉ? Tôi chả thấy ai mặc quần áo vá như trước nữa. Đường làng suốt ngày ầm ầm tiếng xe máy - Tự nhiên giọng ông hạ hẳn xuống - Chỉ khổ mấy tỉnh miền Trung nhiều năm gần đây bão lũ tàn phá ác quá, thấy mà thương.

Nói xong lòng dạ ông Đức như đang hướng về miền Trung bão lũ không nghe thấy tiếng ông Thiện trả lời:

- Làng vẫn còn người nghèo, nhưng ít thôi bác ạ. Trong đợt vận động quyên góp ủng hộ đồng bào miền Trung bị lũ lụt vừa rồi, thôn ta đạt nhất xã đấy. Hội nghị tổng kết năm của xã hôm nọ thôn ta được biểu dương.

- Ngày mai hai ba tháng Chạp chú có cúng ông Công, ông Táo không? - Ông Thiện hỏi.

Văn nghệ

Số 363-01/2024 - Xứ Lạng

- Có chứ!

- Ừ, ta phải giữ gìn lấy những phong tục tốt đẹp của dân tộc, của ông cha, chú ạ!

- Từ ngày bác vào Nam đến nay, nhiều người làng mình và một số bạn bè của bác ở các nơi thỉnh thoảng gặp em, họ vẫn hỏi thăm bác đấy. Ra ăn Tết lần này, bác cố dành thời gian đến thăm họ để đáp lại cái tình...

- Tất nhiên rồi. Nhưng về lần này ngoài việc ăn Tết, đón xuân với bà con anh em họ hàng tôi còn có mục đích nữa là muốn họ nhà ta tu tạo sửa sang lại ngôi mộ tổ nữa chú ạ! Tối mai là ngày hai ba chú mời đại diện các gia đình đến để ta bàn việc này, có được không?

- Việc tu tạo thế nào, bác hãy bàn với em trước khi đưa ra bàn với các cánh ấy. Các ông Hỷ, ông Khoái, ông Quyết... thì dễ thôi nhưng còn một vài người không dễ đâu, không khéo là họ tìm cách cản trở đấy!

Thấy em mình nói phải, ông Đức bàn với em rất kĩ về ý định của mình. Cuối cùng anh em ông nhất trí mời họ đến để bàn công việc, không ngờ phương án của các ông được các gia đình trong họ nhất trí cao.

*

Lúc ông Đức đưa mấy đứa cháu đi tảo mộ về đến nhà cũng là lúc ông Thiện làm xong mâm cỗ cúng tất niên.

Nhìn mâm cỗ trên bàn thờ đầy đủ, tươm tất, ông Thiện phấn khởi lắm. Rồi ông mở tủ ra lấy bộ quần áo the khăn xếp vận vào, ông rót rượu thấp hương, cúi đầu vái ba vái rồi chấp tay trước ngực khấn. Lời khấn của ông làm râm to nhỏ, người ngoài nghe câu được câu không.

Ông Đức ngồi chăm chú nhìn cử chỉ, điệu bộ em khấn, rồi lại nhìn lên bàn thờ, thấy trên đó đầy chất ngát những phẩm vật sắc màu đẹp đẽ với những nén hương cháy, ngọn mỗi nén là một chấm đỏ lừ, khói bay nhẹ tỏa mùi thơm thoang thoảng diu dịu, êm êm mà ông thấy cảm động thiêng liêng vô cùng. Rồi mắt ông rưng rưng, có lúc ông thấy mình như nín thở nghe rõ cả tiếng con tim đập thình thịch trong lồng ngực. Ông Thiện vái xong ba vái cuối cùng, bước chân ra khỏi cái chiếu trải trên nền nhà trước bàn thờ thì ông Đức cũng bật dậy, bước vào chiếu chấp tay trước ngực cúi đầu vái lạy.

Bỗng một luồng gió bắc tràn về ào ào mỗi lúc một to làm cho tiết trời đã lạnh, lại càng lạnh hơn. Ông Đức nhớ lại ngày còn bé cách đây lâu lắm rồi, mùa đông năm nào cũng có những đợt gió bắc ào ào rét cắt da, cắt thịt kéo dài. Nhà nghèo, áo quần không đủ ấm, buổi chiều đi chăn trâu, ông phải khoác bao tải đay lên người mà vẫn cứ rét run lên, hai hàm răng đánh vào nhau cầm cập và ông còn trùm cả bao tải đay lên lưng

trâu, thế mà có năm trâu vẫn ngã đổ. Nhiều đêm mấy anh em nằm úp thìa ôm nhau co quắp trong cái ổ rơm lạnh buốt không sao ngủ được. Từ ngày vào Nam đến nay, năm nào mùa đông đến, ông cũng thêm một cái rét như hôm nay mà ông trời không cho. Và lúc này gió bắc tràn về, ông thấy trong người khoan khoái dễ chịu hơn. Ông nói "Mùa đông trời phải rét thế này mới khỏe người".

*

Mâm cỗ hạ xuống, cả nhà vui vẻ ngồi vây quanh. Vui nhất là bà Hiền. Đã gần một tháng qua bà ốm nằm liệt trong buồng, cơm nước hàng ngày phải có người bưng rót đến nơi. Thế mà mới chớm cứu sáu bảy ngày, hôm nay bà đã run run đứng dậy ra ngoài ngồi cùng mâm, ăn Tết với chồng con. Nhiều món quá, bánh chưng, bánh gio, thịt lợn nấu đông, thịt gà luộc, giò nạc, giò mỡ, dưa hành, chè lam... đủ cả. Món nào cũng ngon. Nhưng với ông Đức ông lại bảo ngon nhất là món dưa hành, kẹp củ dưa hành vào miếng giò mỡ, bỏ vào miệng nhai, ông thấy ngon vô cùng. Bỗng ông nhớ câu của các cụ ngày xưa: "Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ/ Cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh". Câu nêu với nhiều làng quê ta giờ đã "chết", pháo tếp, pháo đùng không còn, thay vào nay đã có pháo hoa, bánh chưng đây, thịt mỡ đây, dưa hành đây, câu đối đỏ đây, vẫn đủ cả.

Ăn xong ông hỏi ông Thiện:

- Tết này làng mình có gì vui không nhỉ?

- Vẫn giữ lệ như mọi năm. Giao thừa mời các cụ hoặc đại diện gia đình đến nhà văn hóa để lãnh đạo thôn chúc Tết. Chỉ hơi khác mọi năm là năm nay họp mặt sớm hơn để các cụ kịp về đón giao thừa ở nhà. Mồng Bốn tổ chức mừng thọ các cụ ở tuổi bảy mươi, bảy lăm, tám mươi, tám lăm, chín mươi... Đặc biệt tối mồng Hai năm nay còn có diễn văn nghệ của các làng, trong xã mà địa điểm lại ở nhà văn hóa thôn mình. Ngoài ra còn đấu vật, chọi gà, đánh cờ người, múa sư tử, buổi chiều mồng Ba có đá bóng, đội tuyển làng ta với đội tuyển thôn Tân. Bác có tham gia với làng được trò gì không?

Chưa kịp dự hội làng thì ông Đức có điện thoại của con gọi ông về để nhận Huy hiệu năm mươi năm tuổi Đảng và giải Nhất cuộc thi về "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Sáng mồng Hai Tết ông Đức cảm động nhận gói quà quê từ tay người em dâu trước khi về Nam. Thật vui sướng khi bà Hiền đã dần khỏi bệnh.

Ngoài trời những giọt mưa xuân đang tí tách rơi. Cây đào phai với bao búp lá non tơ, núp dưới mỗi búp là một nụ hồng chúm chím e ấp, đợi chờ, hôm nay mưa về mới nở nụ cười kiêu hãnh duyên dáng đón xuân.

Ngày trở về

Truyện ngắn của LÊ THÚY HẠNH



Minh họa: HOÀNG VĂN ĐIỂM

Nắng cuối đông mỏng manh trải khắp con đường nhỏ dẫn về thôn. Hai bên đường những bụi cây lá đã rụng còn sót lại một vài cành hoa vàng rực. Mùi hương hăng hắc theo gió lan xa. Những vườn đào kiêu hãnh vươn cành chỉ chít nụ chúm chím trong ngọn gió đông. Hải xốc lại ba lô, bước chậm chậm như muốn hít căng lồng ngực cái mùi hương quá đỗi quen

thuộc của thôn quê. Tính ra anh đã xa nhà gần năm năm.

Nhà Hải nằm ở cuối thôn. Ngày trước, khi các gia đình trong thôn mới chỉ canh tác một, hai vụ thì bố mẹ Hải tần tảo làm ruộng quanh năm. Ông bà bảo ruộng đất là của các cụ để lại nên không thể bỏ không. Thế là bằng ấy tháng ngày của tuổi thơ, ngoài giờ học Hải lại cùng các anh chị ra đồng phụ giúp bố mẹ. Có

lẽ cũng vì thế nên Hải có phần đen hơn các bạn cùng lớp. Lũ bạn nghịch ngợm đặt cho Hải biệt danh “Hải trâu”. Ban đầu Hải tức lắm nhưng sau nghe quen tai nên Hải mặc kệ.

Đi qua nhà văn hóa thôn, Hải bồi hồi dừng chân. Nơi đây Hải đã có những tháng ngày sinh hoạt hè cùng lũ bạn thật vui vẻ. Hải nhớ đến Hoa, chị phụ trách sinh hoạt lũ trẻ trong thôn. Không biết chị Hoa dạo này thế nào? Hồi còn phụ trách bọn Hải, chị Hoa mới khoảng đôi mươi. Mái tóc chị óng ả, dài đến thắt lưng. Đôi môi chị lúc nào cũng mọng đỏ như hoa chuối rừng. Nhưng Hải nhớ nhất là nụ cười tươi rói của chị. Nụ cười đã từng đi vào giấc mơ của Hải.

Hải kéo chiếc mũ lưỡi trai xuống thấp hơn một chút để tránh ánh nắng rọi vào mắt. Mấy đứa trẻ trong thôn đuổi nhau chạy ngang qua Hải. Một thằng cu khoảng bốn, năm tuổi bỗng va vào anh. Nó khựng lại rồi nhìn Hải nhòe cườì thay cho lời xin lỗi rồi lại chạy biến đi. Hải chỉ kịp thoáng thấy khuôn mặt với đôi má lúm ngọ nghĩnh của cậu bé. Trông cu cậu có nét quen quen...

*

Năm Hải học lớp Chín, các anh chị Hải đã đi làm hoặc đi học chuyên nghiệp, nhà chỉ còn có bố mẹ và Hải. Vì là năm cuối cấp nên Hải được bố mẹ tạo điều kiện dành thời gian cho việc học tập. Cậu bé Hải đen nhẻm ngày ấy giọng trở nên ồm ồm, tay chân dài ngoằng ra. Lúc xếp hàng tập trung, vị trí của Hải cứ bị lùi dần xuống cuối hàng. Hè đến, thi cử xong Hải định không tham gia sinh hoạt hè nữa nhưng nếu không đi sinh hoạt hè thì Hải lại ít có cơ hội gặp chị Hoa. Chị Hoa hơn Hải năm tuổi. Thi Đại học không đỗ, chị ở nhà làm ruộng. Biết chị Hoa thích tham gia các hoạt động xã hội nên đến kỳ nghỉ hè Ban Chấp hành Đoàn xã liên lạc nhờ chị phụ trách tổ chức sinh hoạt cho lũ trẻ trong thôn. Năm nay là năm thứ hai chị nhận công việc này. Năm Hải học lớp Tám, lần đầu tiên gặp chị Hoa, Hải cùng lũ trẻ đã thấy mến chị. Chị vui tính, hay cười và đặc biệt rất tâm lý. Những buổi tối sinh hoạt hè, bao giờ Hải cũng đến sớm xem chị Hoa có cần giúp gì không.

*

Còn một khúc quanh nữa là đến nhà Hải, ngay đầu khúc quanh ấy là nhà bố mẹ đẻ của chị Hoa. Hải đưa mắt nhìn về phía căn nhà nhỏ. Căn nhà chẳng khác xưa là mấy, vẫn là căn nhà cấp bốn lợp ngói prôximăng, chỉ có điều cái hàng rào có mấy bụi hoa cúc vàng ngày trước giờ được thay bằng hàng rào xây bằng gạch ba vanh. Cánh cổng sắt nhỏ đã bong tróc sơn khép hờ. Hải tần ngần nhìn qua cánh cổng, cửa nhà mở nhưng không thấy ai bên trong. Hải khẽ thở dài...

*

Năm Hải mười bảy tuổi, chị Hoa có người yêu. Người yêu chị là anh kỹ sư nông nghiệp nhà ở trên thành phố mới về nhận công tác ở xã. Anh ở nhờ nhà bác ruột gần nhà chị Hoa. Sau vài lần trò chuyện làm quen, hai người dần trở nên thân thiết. Cậu con trai mới lớn như Hải tự nhiên thấy khó chịu mỗi khi nhìn họ sóng bước bên nhau. Hải không biết chính xác đó là cảm giác gì chỉ biết là có lúc thấy tưng tưng rồi có lúc lại nhoi nhói trong lồng ngực. Và lần nào cũng vậy, đêm đến là Hải lại trằn trọc không ngủ được khi nhớ lại hình ảnh chị Hoa cười cười, nói nói vui vẻ bên anh kỹ sư kia. Thoắt cái anh kỹ sư đã đến nhận công tác ở xã được nửa năm.

*

Càng về gần đến nhà Hải càng thấy nôn nao. Cây sấu già bên đường giờ đã cao lắm rồi. Gốc cây xù xì, lá xanh ngắt. Hồi trước cứ đến mùa sấu Hải lại cùng lũ bạn thi nhau trèo lên hái quả. Sấu xanh chấm muối ớt cứ nhai rau rầu với nhau cả buổi không biết ghê răng là gì. Chị Hoa thích sấu nên mỗi lần hái quả bao giờ Hải cũng để dành cho chị một ít. Mỗi khi nhận bọc sấu Hải đưa cho lần nào chị Hoa cũng nhòe cườì rõ tươi. Nhưng lúc như vậy mặt Hải lại nóng bừng lên. Tay chân Hải như thừa thãi không biết để vào đâu.

Về tới nhà, Hải khẽ mở cổng bước vào sân. Khoảng sân đất ngày trước giờ đã được lát gạch đỏ. Có tiếng ho húng háng từ trong nhà vọng ra, là tiếng ho của bố. Mắt Hải bỗng cay cay. Bao nhiêu năm rồi bệnh ho của bố vẫn dai dẳng không dứt. Tiếng ho giờ nghe yếu hẳn đi. Hải thầm trách mình bất hiếu bao năm qua đã không ở bên để chăm sóc cho bố mẹ.

*

Những ngày cuối cùng năm Hải học cấp ba, chị Hoa đi lấy chồng. Chị nhờ Hải sang giúp chị vài việc vặt ngày dựng rạp cưới. Sang giúp chị mà Hải buồn hiu hắt, hụt hẫng như vừa đánh mất một điều gì đó thật quý giá. Chị Hoa bẹo má Hải bảo sao cưới chị mà cái mặt cứ bí xị thế kia, cưới xong chị vẫn ở nhà chị mà. Nghe chị nói, Hải bắt giặc nở nụ cười nhưng nụ cười ấy của Hải lạ lắm. Nó méo xệch sang một bên.

Bụng chị Hoa đã lùm lùm. Anh kỹ sư sau ngày cưới không biết bận gì mà chẳng thấy mặt bao giờ. Nghe đâu anh đi làm công trình ở tỉnh khác. Chị Hoa vác bụng bầu ngày ngày ngóng chồng. Có lần anh về, chị hớn hờ như trẻ bắt được quà. Ai dè ở nhà được ba ngày anh lại xách ba lô đi tiếp. Anh bảo công trình đang trong giai đoạn quan trọng nên không thể vắng mặt. Chị Hoa lại tất tả gói ghém đồ cho chồng mang đi.

Hải thi trượt Đại học. Bố mẹ bảo sang năm thi tiếp cũng được nhưng Hải quyết định theo bạn xin vào làm công nhân ở tận Bình Dương. Hôm đi Hải không sang chào chị Hoa vì chị mới sinh em bé, chỉ biết chồng chị vẫn chưa về.

Công việc dần ổn định, nhưng ở mảnh đất trẻ trung, năng động này Hải vẫn không thấy vui lên được. Mỗi lần bố mẹ gọi điện giục về không hiểu sao Hải lại tìm cách lẩn tránh. Hải thấy day dứt mỗi khi nghe tiếng thở dài của mẹ trong điện thoại. Nhiều đêm anh thăm thẳm mình rồi chìm dần vào giấc ngủ, nụ cười tươi rói của chị Hoa cứ ẩn hiện trong giấc mơ mỗi đêm của anh.

*

Mẹ Hải gọi điện bảo đợt này bố Hải ốm lắm, xem thu xếp về thăm bố. Nghe giọng mẹ nghẹn ngào, Hải thấy lòng mình bồng chùng lại. Anh nhẩm tính mình xa nhà gần năm năm và chẳng bao lâu nữa là Tết rồi. Thu xếp công việc xong, Hải vội đặt vé xe giường nằm để về quê ngay.

Vào đến giữa nhà, đặt chiếc túi xách xuống ghế, Hải vào phòng bố. Chiếc màn cũ vắt lệch sang một bên, bố Hải tựa vào thành giường đang ôm ngực ho khan.

- Bố ơi! Con Hải đây ạ!

Bố Hải gật đầu với anh những vẫn ho rũ rượi. Hải lại gần đỡ bố tựa vào mình, anh lấy tay vuốt lưng cho bố. Tự nhiên Hải thấy mắt cay xè.

Bữa cơm tối dọn ra chỉ có mẹ và Hải ngồi ăn. Bố Hải ăn cháo trước giờ đã đi nằm. Mẹ gấp cho Hải khúc cá kho tương:

- Ăn đi con! Cá này mẹ mua của cái Hoa đấy!

Miếng cá như nghẹn trong cổ. Hải vội rót cốc nước tu một hơi.

Mẹ Hải thở dài:

- Khổ thân cái Hoa! Lấy phải thằng chồng chẳng ra gì. Con vừa đầy tháng đã đi cặp kè gái gú, mang hết tiền đi cho gái. Cái Hoa nhảm mắt bỏ qua cho mấy lần rồi mà nó được đảng chân lân đảng đầu. Năm ngoái nó đánh con bé một trận thừa sống thiếu chết chỉ vì con bé không chịu được thói lẳng nhăng nên điện về quê mách bố mẹ nó. Tức nước vỡ bờ, cái Hoa gửi đơn xin ly hôn rồi con ạ. Nó bảo với mẹ là nó sẽ một mình nuôi thằng cu con.

Khuya, Hải phóng xe ra bờ sông Kỳ Cùng. Mặt nước sóng sánh dưới ánh trăng hiem hơi cuối mùa đông, thỉnh thoảng lại nghe tiếng quẫy của một chú cá ăn đêm. Hải ngồi bệt xuống vệ cỏ ven sông. Hơi nước tỏa ra lạnh lạnh khiến Hải thấy lòng xốn xang. Có tiếng đé kêu ri ri trong một bụi cỏ. Hải nhớ đêm trăng năm nào, khi quyết định Nam tiến, anh cũng ra bờ sông ngồi một mình thế này. Đêm ấy, Hải đã viết một tờ giấy chỉ vèn vện có bốn chữ "Tình đầu - Tình cuối" rồi thả xuống sông cho nước cuốn xuôi dòng. Lúc ấy, thằng con trai mới lớn như Hải chỉ thấy sao mà buồn đời đến thế. Và Hải đã trốn chạy đến một mảnh đất xa tít đây nằng với hy vọng quên đi nỗi buồn càng nhanh càng tốt. Vậy mà, đã gần năm năm trôi qua...

*

Sáng nay Hải đưa bố vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh cấp cứu. Thời tiết trở lạnh bố anh cảm thấy khó thở hơn. Làm thủ tục nhập viện cho bố xong Hải ra quầy căng tin mua mấy thứ đồ lặt vặt. Tim Hải bồng đập thành thịch khi thấy một bóng người quen thuộc đang thu dọn đồ trong đó. Hải chưa kịp quay đi thì người đó đã nhìn thấy Hải.

- O! Hải! Phải Hải không?

Văn nghệ

Số 363-01/2024 - Xứ Lạng

Hải lấp bắp:

- Dạ! Chị Hoa! Chị Hoa phải không ạ?

- Chị Hoa đây em ơi. Cái thằng! Đi đâu mà mắt hút mấy năm trời không thấy mặt thế?

Hải ngượng nghịu:

- Dạ! Chị có khỏe không?

Như sực nhớ ra, chị Hoa hỏi:

- Mà em vào viện thăm ai thế?

- Em đưa bố đi cấp cứu. Chị làm ở đây à?

Giọng chị Hoa bỗng chùng xuống:

- Thế bố em đỡ chưa? Khổ thân ông cụ. Ủ! Chị mới xin vào đây được hơn nửa năm rồi.

Chị Hoa ra quầy lấy một hộp sữa Ensure đưa cho Hải:

- Cho chị gửi hộp sữa biếu ông. Em cố gắng chăm bố nhé. Giờ chị chuẩn bị về còn đón thằng cu con ở trường. Lúc nào chị vào thăm ông sau.

Rồi chị Hoa tắt tả xách túi đi ra cổng. Hải vẫn đứng ngây chưa kịp cảm ơn chị lấy một câu.

Bố Hải được xuất viện. Trong bữa cơm mừng ngày bố khỏe trở lại mấy anh chị em của Hải đều bảo Hải xem thu xếp công việc về quê kiếm việc gì đó để làm cho gần bố mẹ. Bố mẹ có tuổi rồi, các anh chị đều đã lập gia đình riêng, bố mẹ Hải lại không chịu đến ở nhà con nào cả.

Mẹ nhìn Hải, ánh mắt chan chứa hy vọng:

- Các anh chị con nói phải đấy. Con lập nghiệp ở phương xa cũng tốt nhưng về gần nhà mẹ vẫn thấy yên tâm hơn. Hơn nữa bố mẹ sức khỏe cũng không được như xưa. Con về thay bố mẹ chăm sóc hơn trăm gốc đào. Mấy năm nay đào được giá, nếu chăm sóc tốt vụ Tết thu nhập cũng ổn con à. Nếu không thích thì xin vào làm ở Công ty xe điện DK Việt Nhật ngay xã Hoàng Đồng ấy. Họ vẫn đang tuyển người. Công việc cũng ổn định rồi con có thể học thêm nghề sửa chữa đồ điện cũng được. Ngày trước mẹ thấy con hay mày mò mà.

Lời mẹ nói khiến Hải nhớ lại hồi đi học có lần Hải sang nhà chị Hoa chơi. Đúng lúc cái ti vi nhà chị không hiểu sao lại giở chứng, âm thanh bị méo đi. Vốn hay tò mò tìm hiểu về

các thiết bị đồ điện nên sau một hồi mày mò cuối cùng Hải cũng sửa được bệnh méo âm thanh của ti vi. Bố chị Hoa khen Hải suốt.

Cơm nước xong, các anh chị Hải vừa về thì hai mẹ con chị Hoa sang chơi. Vừa trông thấy bố Hải, thằng cu con đã chạy đến sà vào lòng ông. Nó áp đôi má bầu bĩnh có lúm đồng tiền vào má bố Hải:

- Ông ơi! Ông khỏi ốm rồi ạ? Mẹ cháu bảo khi nào ông về nhà mẹ cháu sẽ cho cháu sang thăm ông. Ông đi viện nên buổi tối chẳng có ai chơi cá ngựa với cháu cả. Cháu cứ sợ Tết này ông phải ở lại trong viện...

Bố Hải ôm thằng cu vào lòng, cười hiền:

- Ờ. Ông phải khỏe nhanh để còn về chơi cá ngựa với cháu chứ.

Mẹ Hải kéo chị Hoa xuống bếp. Lúc ngang qua bếp lấy cốc nước ấm cho bố uống thuốc Hải thấy chị Hoa đang lau nước mắt. Có tiếng của mẹ Hải:

- Thôi. Trong cái rủi cũng có cái may con à. Con quyết định thế cũng là phải. Giờ chịu khó đi làm nuôi thằng cu con. Thằng bé ngoan ngoan, yêu lắm.

- Con cảm ơn bác thời gian qua đã giúp đỡ. Nếu không có hai bác thì chắc bố mẹ con cũng chưa đồng ý ngay đâu ạ.

- Ủ. Bố mẹ nào mà chẳng thương con. Bố mẹ sợ con nộp đơn ly hôn lại mang tiếng là gái bỏ chồng. Giờ thì bố mẹ đã hiểu ra rồi. Thấy con thoải mái tinh thần hơn trước bố mẹ con bảo với bác là cũng thấy mừng. Mà này, mấy hôm nữa nhà bác gói bánh rồi đấy. Hay con gói chung cùng nhà bác cho vui nhé. Thằng Hải nhà bác bảo thích nhất là ăn bánh chưng Tày con gói đấy.

- Dạ. Vâng ạ!

Chị Hoa xúc động, nắm chặt tay mẹ Hải.

Mang nước cho bố uống thuốc xong, Hải đi ra vườn. Mùi hương ngai ngái của đất, của cây khiến Hải thấy lâng lâng. Một vài bông đào đỏ tươi bung cánh sớm như muốn gọi xuân về. Tiếng thằng cu con cười giòn tan từ trong nhà vọng ra khiến Hải bất giác mỉm cười. Có lẽ sáng mai Hải sẽ cho bố mẹ biết quyết định của mình.

Một làn gió nhẹ thoảng qua. Hình như xuân đã về thật gần./.

Cuộc báo thù cuối cùng

Truyện ngắn của CAO DUY SƠN

Chiều đã buông, sương mù từ đỉnh núi tràn đầy thung lũng. Tiếng âm ư... âm... ừ... từ hang núi Kiếm vọng về nghe như tiếng thỏ thức kêu than. Cái Na, con gái lão Vược bảo, đây là tiếng hát của thần núi. Nhiều lần đồng tai nghe, nhưng chẳng bao giờ lão nhận ra đây là tiếng hát. Con bé hay mơ mộng. Âm thanh ấy nghe buồn lắm, lão nghĩ, nó sẽ còn rên rỉ cho đến ngày vạn vật trên trái đất biến thành bùn, vì trên cao ấy chẳng bao giờ ngừng gió.

Chưa lần nào lão đi săn về sớm như hôm nay. Lúc này khoảng ba giờ chứ mấy. Con nai hai chực ký vắt ngang cổ lão, đầu thõng thướt, lúc lắc theo nhịp đi như một trò đồng đánh.

Lâu rồi, hôm nay lão mới hạ được một con. Rừng Keng Pằng giờ đã vắng thú. Lão hạ được con này cách đây mười lăm cây. Suốt ba tiếng đồng hồ, tâm trạng phấn khích lão đi một thời không nghĩ. Thế mà giờ, chỉ mười phút nữa là đến nhà, lão bỗng sợ.

Ngôi nhà sàn bốn mặt thưng gỗ nghiêng, cứng cáp như chiếc hộp sắt, nằm lẻ loi dưới chân núi. Màu trắng như vẩy vôi trên lớp gỗ hiện ra trong mắt lão. Nhà lão đấy! Hơn nửa thế kỷ ra, vào trong ngôi nhà này mãi chẳng sao, giờ bỗng thấy ngại. Tất cả đều từ cái Na, con gái lão. Nó mới hơn chục tuổi đầu mà tâm tính kỳ cục đến lạ.



Minh họa: CAO THANH SƠN

Lão còn nhớ cách đây hai năm, hôm lão hạ được con báo gấm, đặt trên chiếc xe quệt kéo về nhà. Con bé đứng nhìn với vẻ mặt lạ lùng lắm. Lão đang mồm môi kéo con thú lên sàn, bỗng nghe nó hỏi:

- Pa ơi, sao pa giết nó?

Câu hỏi bất ngờ làm lão túng túng.

- Vì nó là... là con thú dữ mà!
- Sao nó lại dữ hờ pa?
- Ở rừng giống nào ăn thịt mà chẳng dữ?
- Thế... Giống nào là thú lành?
- Con nào ăn cỏ, củ hay lá cây!
- Vậy con hươu, con nai là giống thú lành phải không pa?
- Ủi lành!
- Pa đừng giết nó pa nhé! Nó hiền lành, lại đẹp nữa. Con thích lắm!
- À... ừ...

Nếu lão không xí xoá cho qua chuyện, chắc nó còn hỏi nữa. Biết đâu đấy, cứ kiểu ấy không khéo nó sẽ hỏi. “Vậy có cái giống vừa ăn thịt lại vừa ăn cỏ không? Nếu có thì nó thuộc hạng nào?...”. Lúc ấy không khéo lão cứng họng. Nghĩ vậy chứ đời nào con bé biết hỏi những câu như thế. Rừng đã cho nó biết nhiều điều, nhưng nó còn bé lắm, còn lâu mới đủ khôn.

Lão quên bẵng chuyện ấy. Lần khác hạ được một con hươu. Về tới nhà, lão lắng con thú giữa sân ngoài, thọc tay vào túi lấy chìa khoá cửa. Cánh cửa bật mở, con bé hiện ra với bộ mặt rầu rĩ. Như không nhìn thấy lão, nó chậm chậm bước đến gần con thú, rồi ngồi xuống, lặng lẽ đưa tay vuốt lên cặp mắt còn mờ của con vật.

Lão nghe giọng nó lạc hẳn:

- Pa ơi, con này có mẹ không?
- Da lão nổi gai ốc, miệng áp úng:
- Có, có chứ?
- Mẹ nó không thấy nó về chắc sẽ khóc pa nhỉ?
- À không, con này là con mẹ!
- Thế còn con nó ở với ai?

Lão không trả lời, con bé cũng không hỏi nữa. Đem chìm sâu trong tĩnh mịch. Ngoài xa chợt có tiếng nai tác lên thảm thiết. Thấy con bé nằm im, tưởng nó đã ngủ, lão nâng đầu nó lên tay mình, bỗng chạm phải những giọt nước mắt nóng hổi trên má con. Lão buông tiếng thở dài. Cảm giác đó là đêm dài nhất trong đời lão.

Biết làm sao? Lão phải kiếm sống. Với lại thú ham săn bắn đã ngấm vào máu rồi. Còn một điều nữa con bé không biết và lão cũng không muốn cho nó biết lão còn một món nợ, lão sẽ ở lại đây cho đến khi thanh toán xong. Lão đã nghĩ ra cách, sẵn được thú về lão thường treo lên cành sến, cách nhà hơn năm

chục mét. Chỗ ấy khuất và cao, không lo bị thú khác đến tha và cái Na cũng không thể biết, vì thường tối mịt lão mới về. Sớm dậy nó vẫn còn ngủ, lão đã khoá cửa, đem thú ra chợ Cô Sáu bán. Lão không muốn con nhìn thấy việc đó. Lão sợ nước mắt của con. Nó đã chịu khổ nhiều, lại là đứa dễ tủi thân, lão thương con sợ nó là vì thế.

Treo con nai lên cành sến, lão lững thững về nhà. Khẩu súng sẵn treo ngang ngực, nẩy toàng teng như một thứ đồ chơi xinh xắn trên cơ thể cao to của lão.

Còn khoảng hai chục mét là đến cầu thang sàn, lão đột ngột dừng bước. Cặp mắt xéch dưới đôi mày rậm loé những tia cảnh giác. “Mẹ kiếp... mẹ kiếp!”, vừa lầm bầm lão vừa cúi xuống, găm ánh mắt lên mặt đất ẩm ướt. Đưa tay gạt những chiếc lá quanh một vết lõm mờ, rộng bằng miệng bát con, lão thốt lên: “Lột hỏ!”. Một, hai, ba... kia nữa, có cả những vết nhỏ như chân chó. Cũ có, mới có. Sao bấy lâu lão không hề biết? Sực nhớ, thường ngày mình rời nhà sớm, lúc về hay quá muộn nên không để ý thấy. Nghĩ đến con, lão bước như chạy vào nhà.

- Na... a...!

Vừa tra chìa vào ổ khoá, lão vừa lên tiếng gọi lo lắng. Cửa bật tung, nhìn thấy con đang ngồi co trong góc giường, lão buông tiếng thở phào. Về mặt khác thường của con khiến lão ái ngại. Vừa gỡ súng dựa vào cạnh cửa, lão vừa hỏi:

- Con ốm à?
- Không!
- Tốt đấy!
- Sao hôm nay pa về sớm thế!
- Chẳng được gì cả.

Về lo lắng bỗng biến khỏi mặt con bé. Có gì đó như một sự vui thích long lanh trong mắt. Như thể suốt cả ngày nó chỉ đợi pa trả lời mình như vậy.

- Hôm nay pa về sớm, con sẽ cho pa xem cái này, hay lắm nhé!

Chợt như nhận thấy mình vừa trót lỡ lời, con bé đưa tay bưng chặt miệng. Lão vờ như không để ý. Nhắc mình “đừng làm nó sợ” rồi làm ra vẻ bình thản:

- Con không nói pa cũng biết!
- Pa cũng nhìn thấy nó à?
- Ủi!

Pa sẽ không bắn nó phải không?

(Xem tiếp trang 38)

MÙA XUÂN VỀ

Nhạc: Bùi Minh Tấn

Lời thơ: Hàn Kỳ

Valse

Hạt cây nằm trong đất Thảo thức đợi xuân
về Nắng hanh và gió lạnh Vẫn âm thầm lắng
nghe Và tiếng chim rìng hót Mưa giăng lưới trời
kín Hạt cây choàng thức giấc Mùa xuân đã
về Mâm bé bé non non Vươn lên đón nắng
hông Mất lá ròn xanh biếc Ôm đất trời mênh mông
Mâm bé bé non non một cây xanh sẽ lớn Hương
thơm và trái ngọt Mùa xuân dâng cho người

NGÔ BÁ HÒA

Nhì à soong hao

Nhì à soong hao
câu sli mang chìa mở khóa tim em
hội xuân như ngôi nhà mỗi năm chỉ một lần
đón khách
không cần cài then

Nhì à soong hao
câu sli mang ngọn lửa đốt cháy khát khao
em hát lên nỗi niềm rơi nơi đáy mắt
mùa đông trong vắt
vườn xuân nhuộm sắc hoa đào

Nhì à soong hao
câu sli bay qua mười núi, chín đèo
đậu trên áo chàm xanh biếc gió
gọi mùa yêu...

NGUYỄN GIA TƯỜNG

Tết ở vùng cao

Con trâu nằm ngắm hoa đào
Con gà nuốt sương đợi sáng
Tảng thịt mỡ quán khói ở trên cao.

Núi đá rì rào mầm nở
Cái cây nũng nịu thay màu
Lũ trẻ xập xòá váy bướm
Đám trai co kéo tay nhau.

Tết ở vùng cao
Hơi men nghiêng trời ngã đất
Mặt trời ngủ gật vì say
Mặt trăng thẹn thùng ngại ngủ
Mùa yêu ngự trị tối ngày.

Văn nghệ
Xứ Lạng - số 363-01/2024

HOÀNG ĐĂNG KHOA

Viết ở bản Sưng

Rồi sẽ nhớ rất sâu Chạp ấy
Người lạ cùng ta của những cung đường
Lòng như núi lặng im trầm mặc
Nén chặt vào xao động rung ngân

Những nếp nhà trở thông không hàng giậu
Bếp lửa đượm nồng ấm cả nhà bên
Ánh mắt nụ cười vén xưa lam lũ
Ma lành rộng đường quy tổ hồi tiên

Người trái dó(*) chằm mực cho chữ
Dâng ngập ta nỗi nhớ quê xa
Đêm mộc thôn ta niệm xin vĩnh phúc
Phúc lành mãi mãi đậu muôn nhà

Thỏ cảm dạy ta công phu nhẫn nại
Đá tảng dạy ta chắc đặc kiêu lời
Nương đời dạy ta thảo thơm khoáng đạt
Lễ lập tịch dạy ta danh định tâm khai

Bản mùa này vẫn chưa phủ sóng
Ta tự phát sóng hồn mình
Thu về những sắc âm mới mẻ
Nấn bồi những mốp lồm vênh cong...

(*) Giấy dó

Cuộc báo thù cuối cùng

(Tiếp theo trang 31)

- Ừ... à mà thôi, con có biết nó là loại thú gì không?

- Con hổ, đúng không pa?

Những múi cơ trên mặt lão giật giật:

- Có thể con nhầm đấy.

- Không đâu. Con thấy lông nó cũng vằn như mấy cái chân kia kia.

Nhìn những bộ chân vằn vện treo trên tường. Lão Vượng chợt nhớ. Có lần lão đã chỉ cho con - "Đấy là chân hổ!".

- Hai con pa nhé, một con bé như con chó nhỏ trước đây của nhà mình, còn một con to, to lắm nhưng nó chỉ có một cái tai thôi...

Lão bỗng chết lặng, trống tim dồn lên thỉnh thỉnh. Con bé không nhận ra vẻ căng thẳng của lão, miệng liến láu:

- Con quen nó lâu rồi pa à. Chiều nào nó cũng đến đây, con một tai thì đứng dưới sàn, còn con của nó thì nghịch lắm pa nhá, con luôn gậy qua lỗ cửa, nó dùng hai chân trước giữ chặt...

Lão không nghe tiếng con nói, đầu óc rối bời. Mẹ kiếp... mẹ kiếp, mình thì đi tìm nó, còn nó lại ngang nhiên đến rình rập quanh nhà mình. May mà cửa đã khoá ngoài nếu không con bé đã ra rừng chơi. Vậy tai hoạ chắc đã giáng xuống đầu lão rồi và chỉ còn nước tự treo cổ lên ngọn cây. Sống làm gì, khi cái thân này chẳng còn ý nghĩa với ai nữa. Nó là niềm vui, là nỗi buồn, là giọt máu chung của lão với người vợ bất hạnh. Cái Na có làm sao, lão chết trăm lần không hết tội.

- Mỗi lần muốn đuổi nó trở lại rừng, con chỉ cần làm thế này này... - Khum hai bàn tay lên miệng, cái Na bỗng cất lên một tiếng lạ tai - dá... dá... dá... á á... á á... - Chuỗi âm thanh thoát khỏi miệng nó nghe như tiếng gió rít sắc lạnh.

Lão bàng hoàng nhìn con, rồi méo mó cười đáp lại. Nụ cười đọng lo âu và sốt ruột vội bỏ chạy khỏi bộ mặt nổi cơ của lão.

- Bao nhiêu lần pa hứa cho con đi theo để xem con nai lông vàng, thế mà chẳng bao giờ pa nhớ!

- À... ừ... pa sẽ nhớ!

Định trả lời cho qua chuyện. Nhưng lão thoáng ân hận vì đã nói dối con, rừng Keng Pảng giờ làm gì còn thú. Ngay như khi loài bạo nhất cũng rú nhau bỏ đi từ lâu. Thằng hoặc một vài con nai, con hoẵng lạc từ rừng khác đến, thấy những cành cây gãy, nổi ám ảnh về một đoạn cây biết kêu đã làm chúng kinh hãi bỏ chạy. Nhưng mọi chuyện giờ hãy gác lại. Cái con một tai, kẻ thù của lão đã xuất hiện.

Bữa cơm trôi qua lặng lẽ. Chờ con gái ăn xong, lão vội nhắc:

- Uống nước xong rồi đi ngủ ngay con à!

- Còn pa?

- Còn chút việc sẽ ngủ sau! Ngoan đi, sớm mai thức dậy pa cho theo ra Cô Sầu chơi!

- Vâng!

Lão nghe tiếng "Vâng" của nó không được hào hứng. Mặc nợ, lão không muốn con chứng kiến việc mình sắp làm. Phải phòng xa. Biết sẽ xảy ra chuyện gì?

Con bé rón rén bước đến ổ rơm, khẽ nằm xuống. Cặp mắt nhìn lão dò xét.

"Trời tội nhất định nó sẽ ra khỏi rừng". Vừa lầm bầm lão vừa ghé nhìn qua lỗ thủng trên cánh cửa, cặp mắt ngậm no ánh chiều rục lên như hòn than cháy. Lão đưa tay vuốt lên nòng súng giá lạnh. Chợt nhận ra tay mình run run, sao thế nhỉ? Lão đã chuẩn bị cho ngày hôm nay, suốt cả mười năm dồn lại chữ đầu có như cái thừng đi săn lần đầu gặp thú. Mà đừng lại đi, cái tay, đừng có bần bật thế! Đạn đã nhồi chặt, giờ chỉ ngoéo cò là nổ. Run lên thế thì chỉ có thổi qua cái lông đít của nó thôi. Lão hậm hực dần lòng.

Đau lòng quá! Những muốn quên đi quá khứ tàn nhẫn, nhưng hình như lão càng đẩy ra, nó càng tiến đến gần hơn. Lão chìm vào cõi mờ mịt. Hình ảnh thi thể người vợ nát như, với lỗ thủng rỉ máu dưới cổ, bỗng lại hiện lên như bằng chứng nghiệt ngã của sự bất lực. Lão thấy mắt mình tối sầm. Cay đắng, xót xa! Ruột gan như thể có ngọn lửa thiêu đốt.

Mười năm rồi, cứ mỗi lần nhớ lại, tiếng tru thảm thiết của con chó bao giờ cũng xuất hiện trước trong ký ức. Lão nhớ khi đó đang dở tay dở bọng mặt khoái trong hốc cây toong mu, đành phải bỏ lại, chạy xuống khe Rùm Pa.

Mất hơn một tiếng đồng hồ vạch cỏ lão mới tìm đến nơi. Trước mặt một bãi cỏ bị quần nát. Bên những thân cây non gãy gục, một khúc gỗ bằng bắp đùi, mốc thối nằm bất động. Rút lưỡi dao nhọn khỏi bao gỗ, lão tiến đến.

Chỉ nghe như cơn lốc quét ngang mặt, lão bật người nhảy phắt. Chân vừa chạm mô đá đã ngoái đầu nhìn lại. Chà, tưởng khúc cây mốc thối hóa lại là một con trăn, to thế! Nhìn xem, nó đã ngóc cái đầu ba góc, ngúc ngoắc trên cái cổ bạnh như bàn tay xoè. Oai vệ đấy chứ! Cả cái bụng căng như bóng đá trâu thổi gió thế kia, hẳn vừa mới nuốt con chó của lão. Lão đưa mắt sang bụi cây bên cạnh. Đây rồi! Hà hà... Đồ khôn, đừng có mà nhìn theo như thế, khi nào mà hạ cái cổ ngồng kia xuống đất thì tao mới lo, chứ còn nhớn lên như thế chỉ làm dáng hù dọa thôi. Đợi đấy, rồi mày sẽ mềm như lá chuối hơ lửa.

“Phật... Phật... Phật”. Tiếng dao phát ngọt xót. Một cuộn dây sắn rừng còn nguyên lá từ tay lão bay vù vù vào cổ con trăn. Sau hai lần lắc đầu cố thoát khỏi vòng dây, nó từ từ oằn cái thân dài thuôn, rồi mềm nhũn như một thân chuối héo.

“Sướng chưa đồ khôn”. Lão trề môi nhỏ một bãi nước bọt vào con trăn. Đưa hai tay chống ngang hông, ngửa mặt cười vang núi.

Hạ một cây kháo thẳng tắp, to cỡ bắp chân, lão đặt dọc theo thân con trăn, dùng dây sắn néo vào thân cây thành từng khúc, đoạn nhắc một đầu, ghé vai nâng khỏi mặt đất.

Cả con trăn lẫn cây kháo chỉ ít cũng hơn ba chục ký, có hai người khiêng chắc đỡ nhọc hơn. Nhưng lúc này đâu dễ kiếm, vại cây số nữa may ra mới có nhà mà tìm người cày nhờ. Chỉ còn có vợ thôi, nhưng vợ Vược phải ở nhà với cái Na. Con bé mới hơn một tuổi. Nghĩ đến vợ, lão chợt thấy bồn chồn.

Hơn bốn chục tuổi lão mới kiếm được vợ, vợ lão không xinh nhưng hiền. Mỗi khi lên rừng về muộn, vợ thường tát tả đi đón. Có lần lão trách nhẹ - “Lần sau đừng đi thế, bỏ con ở nhà một mình, nó khóc đau ruột lắm.. Mới sinh đi như thế sữa chua, con sẽ bị yếu, rồi đánh vào đít nhau à? Một mình đi rừng tự tôi biết lượng sức.... Hồi này thú dữ về nhiều đấy...”. Bị trách, chỉ cười, lạ thế chứ! Ngắm nụ cười

hiền của vợ, lão thấy như được vục xuống dòng suối mát ngọt.

Chiều tàn dần trong màu núi tím sẫm. Tiếng ve rừng rền rĩ làm Vược sốt ruột. Con đồng ngoảng này mà đồng thanh lên tiếng chỉ lúc nửa mắt trời sẽ khép. Đang bước mãi miết Vược chợt sững lại. Có tiếng âm ơ vọng từ đâu đến. Tiếng than của núi Kiếm hay người?

Một luồng gió thốc tới, đưa theo tiếng gọi thất thanh:

- Vược... Vược... ơơơ... ơ...

Tiếng kêu la lẫn tiếng thú gầm phía đỉnh đèo Lũng Đắc vọng đến khiến lão chết lặng. Là tiếng của Noong, vợ Vược. Hắt con trăn xuống đất, lão lao về phía đỉnh đèo như cơn lốc.

Đỉnh đèo vắng tanh, chỉ có gió hiu hiu thổi và tiếng âm ư... âm ư... từ hang núi Kiếm vọng về. Vược không còn cảm nhận được gì, mọi thứ như đều chết cứng trong cặp mắt vô hồn đang trăn trối nhìn mặt đường loang vết máu. Trên tảng đá mé đường chiếc khăn chàm vẫn đó. Bước đến, cầm lên vật thân thuộc, Vược bỗng vô nát trong bàn tay, ngực như bị một bàn tay lờm chớm móng vuốt sắc nhọn xiết mạnh.

Lần theo vết máu, đến một mỏm đồi cỏ tranh rậm rạp, Vược dừng lại quan sát. Một mùi hôi và khét như giẻ cháy xộc đến đánh thức trạng thái u mê. Cặp mắt xé chéo theo đôi mày rậm, bật ra những tia lạnh lùng quả quyết. Mới gần ba mươi phút. Nếu là hồ chắc con vật chưa ăn đến cái xác. Trò vờn mồi trước khi ăn của giống thú này bao giờ cũng khoảng một tiếng. Chờ đến khi con mồi nát như trong những vuốt sắc, lúc bấy giờ nó mới hả hê vạp nanh, xé ăn từng mảnh ngon lành.

Lão thầm tự trách, lẽ ra phải đặt làm một khẩu súng săn từ lâu.

Nghe tiếng đuôi quạt gió vun vút, Vược đoán con thú đang phía trước. Một tay vạch cỏ, một tay lăm lăm con dao nhọn to bản, lão thận trọng tiến đến.

Nó kia! Vược vừa tiến vừa áp đảo con thú bằng đôi mắt sắc lạnh. Con hổ chừng năm tuổi, thân dài không ít hơn thươc rươi, lưng vòng hình cánh cung trong tư thế chuẩn bị lao vào đối thủ.

Giữa bãi cỏ nhàu nát, xác Noong nằm bất động, quần áo tả tơi, dưới cổ một vết thủng sâu, máu đang rỉ. Khuôn mặt hầu như còn nguyên vẹn, nhưng vẻ khiếp sợ vẫn còn trong cặp mắt chưa khép.

“Tao liều chết với mày đây!”. Lão định hét lên nhưng đã kịp ghìm lại. “Sửa chắp sửa ni, mi chắp mi khẩu” (hổ bị đòn đau thường bỏ chạy, gấu bị đau càng say đòn). Giống thú này vốn hung dữ, tinh khôn nhưng nhất là bản chất của nó. Nếu gây kinh động biết đâu nó sẽ biến mất vào rừng. Lão muốn lấy mạng con vật để trả thù kia, nhưng giờ nó đang giữ mối, không muốn bị quấy rầy. Với lại nó cũng đã phát hiện ra có kẻ đang tiến đến gần, muốn tranh đoạt mối của nó. Hình như nó cũng không tỏ ra núng thối. Vậy là không dễ! Lão nhắc mình cẩn thận.

Khoảng cách với con thú mỗi lúc một rút ngắn. Cách nó độ năm mét Vược dừng lại. Con thú nhe bộ nanh nhọn hoắt gầm gừ áp đảo. Khi đối mặt với loài thú này phải chú ý đuôi của nó. Vược không phải đợi lâu, đuôi nó đã vất sang trái. Vậy là nó sẽ lao về hướng đó và quật đuôi sang phải. Vược đang đứng trong tầm vút của nó. Con thú đã bị lừa vào kế, Vược bỗng nhiên nhìn sang phải, vờ như sắp bỏ chạy. Ngay lập tức con thú phóng mình lao đến như một mũi tên. Cùng đồng thời với cái bóng vằn vện vừa bật lên khỏi mặt đất, Vược nhún chân bẻ mình sang trái, cắt một góc vuông, hướng vào đầu con hổ. Trong màn trời nhập nhoạng, ánh kim loại loé lên như tia chớp, cắt gió xả xuống đầu con thú. Một tiếng rú cất lên rừng rợn, nghe như có ngàn cây đổ. Vược nhào người bật dậy, vung dao xả tiếp nhát thứ hai, rồi nhát nữa, nhát nữa nhưng lưỡi dao chỉ cắt vào không khí, phát tiếng phụt phụt rợn người. Cái bóng loang vằn lao vút vào rừng cây để lại phía sau tiếng rú man dại, xa dần rồi tắt hẳn trong rừng đêm yên tĩnh.

Nhặt lên mảnh da loang máu, dính một chiếc tai lông vằn, Vược bỗng gầm lên giận dữ.

Ném lưỡi dao cắm phập trên miếng da nát nhừ, lão lao đến ôm lấy xác vợ. Không một giọt lệ, không một tiếng nức nở thổn thức. Chỉ có cặp mắt khô xác đờ dại với nỗi lòng bàng hoàng, tê tái sững sờ.

Sau ngày có cây sủng, lão Vược đã trở thành nỗi kinh hoàng của muôn loài muôn thú. Từ miền rừng Keng Pằng đến khe sâu Lũng Cái, không nơi nào không có dấu chân lão đặt đến. Từ khao khát trả thù hoá thành niềm say mê như cuồng nhập vào lão từ lúc nào lão không còn nhớ. Lão thèm nhìn thấy máu thú rừng như một thứ bệnh. Một phát đạn ghém bay khỏi nòng, một con thú gục xuống. Với lão, thú lành hay dữ đều có một tên gọi chung là thú. Dưới tay mình bao nhiêu

con bị hạ, có bao giờ lão đếm, nhưng cứ đến nhà lão thì biết, bao nhiêu con là bấy nhiêu bộ chân treo lủng lẳng từ nóc nhà đến quanh tường. Lão mãi mê quên ngày quên tháng. Bán được thú lão mua một con ngựa, chuyên để chở những con vật bị hạ ra chợ Cô Sầu. Thú to tiền to, thú nhỏ tiền nhỏ. Được tiền lão mua sắm đủ thứ vật dụng hàng ngày, còn lại dành để mua thuốc súng và đạn ghém.

Lão ít khi rời con Na. Vào rừng hay đi chợ Cô Sầu, lão luôn đưa con theo. Cái Na đã lớn trên lưng lão. Tỳ tuổi nó đã quen với những tiếng nổ đầu nòng. Nằm trong địu lắng nghe nhịp thở của lão, nó đoán được khi nào pa nhìn thấy con thú, khi nào chuẩn bị ngoéo cò, khi nào con thú to hay nhỏ bị hạ. Nhưng từ ngày nó sinh cái tính sợ phải nhìn những con thú bị giết như một thứ bệnh, lão đã để nó ở nhà. Mỗi khi cầm súng vào rừng, lão thường khoá cửa ngoài chắc chắn.

Thú rừng giờ đã vãn. Đêm về, trước cửa nhà lão không còn tiếng kêu “tác oác” của những con hoẵng động tình. Nhiều bữa đi săn về tay không, ngồi giữa thình vắng của rừng núi, lão chợt thấy nổi trống trải bao trùm quanh mình. Những lúc như vậy lão thường thở dài. Biết làm sao được? Có ai hiểu do đâu lão phải làm con gà trống nuôi con? Những đêm thức trắng giữa rừng, bên đũa con sốt nóng mê man? Tất cả nổi cực nhục, hoang vắng ấy đều do nó, cái con một tai, nó đã đẩy lão vào cảnh khổ khổ âm thầm. Khóc nhiều rồi, nước mắt đã cạn, giờ nỗi đau đã lặn vào trong gan ruột. Tiếng nói của lão thay bằng tiếng súng. Mỗi lần hạ được con hổ, lão thường đèn lật đầu lên xem. Khi biết không phải kẻ thù lão giận muốn ứa máu mồm. Ham muốn trả thù lại rục như lửa, muốn thiêu cháy cả miền rừng Keng Pằng...

Sợ pa biết mình chưa ngủ, con bé trở mình thật nhẹ trong ổ rơm. Nó hé mắt về hướng cửa, nơi pa nó đang ngồi với khẩu súng sẵn đặt ngang đùi. Nhìn cặp mắt vừa lạnh lùng, vừa âm u khó hiểu của pa, cái Na chợt ao ước “giá còn được đi nghe nhịp đập của trái tim dội lên phía sau lưng, hẳn sẽ biết pa sắp làm gì?”. Nhưng giờ thì không được thể nữa, vì Na đã lớn.

Na không dám nói thật với pa về chuyện mình đã dụ được con hổ con lên sàn. Chỉ tiếc pa khoá cửa nếu không Na đã đón được nó vào nhà. Làm quen được với con vật này thật khó. Mới đầu nhìn thấy miếng thịt lợn khô, cài trên đầu gậy Na thò qua lỗ thủng trên cánh cửa, con thú đã hoảng sợ nhảy tót xuống sàn.

Sau nó quen dần, dùng hai chân trước quặp chặt miếng thịt nhai ngấu nghiến. Ăn xong, nó nằm duỗi ngay trên sàn, gối đầu lên hai chân trước, mắt lim dim thoả mãn. Những lúc ấy nhìn con vật hiền lành và dễ thương quá! Na chỉ muốn được ra ngoài ôm nó vào lòng vuốt ve âu yếm. Nhưng Na vẫn còn ngại con một tai, vì mồm nó lúc cũng há ra, dãi rớt ròn ròn. Mỗi lần thấy con con vồ được mồi, nó lồm lồm chạy quanh nhà, chồm cả hai chân lên cầu thang, nhe bộ nanh nhọn hoắt, gầm gừ đầy ghen tức. Na không hiểu sao nó chỉ có một tai? Vết sẹo to như bàn tay phía trên đầu, hẳn nó đã có một cuộc đụng độ với con thú dữ nào đó.

Trời đã nhá nhem. Giờ chắc hai con thú sắp đến. Lùi sát góc tường Na cuộn tròn im lặng. Nhìn khẩu súng trong tay lão Vược với bộ mặt căng thẳng của lão, Na bỗng thấy sợ. Lần đầu tiên con bé thấy sợ pa nó. Nghĩ đến hai con thú, nó chột lo lắng mơ hồ.

Gió thoảng đến, mang theo mùi khét như giẻ cháy, và ung ủng mùi măng thối. Lão Vược vội co lại thế ngồi, mắt dán vào khe cửa, lão thấy đầu căng như sợi dây cung. Tiếng động sột soạt mỗi lúc một gần phía cầu thang. Nhìn hai cái bóng vằn vện một to, một nhỏ nổi bườc nhau thận trọng, lão rên lên khe khẽ: “Đúng nó rồi”. Đem ngón tay dưới nòng súng, lão nhẹ nhàng đặt vào lỗ thủng trên cánh cửa. Hồi hộp quá. Chưa khi nào tim đập mạnh như lúc này. Bao nhiêu con thú? Một trăm, hai trăm hay nhiều hơn? Mỗi phát đạn bay khỏi nòng, một con thú gục xuống, chưa bao giờ lão phải bắn đến lần thứ hai. Viên đạn bay ra bao giờ cũng găm vào trúng giữa hai con mắt con thú. Hôm nay cũng vậy thôi, lão không thể bắn trượt.

Chúng đã hiện ra rõ quá! Con một tai kia. Dáng uy dũng một thời giờ đã phôi pha, da bụng thông dưới hai bên xương sườn hẹp và gầy. Lông trên mình nó cũng thưa đi nhiều. Nhát dao của lão đã lấy mất tai trái của nó, giờ để một vết sẹo khô. Kia! Cái miệng há hốc nhe những chiếc răng nanh nhọn hoắt, dãi rớt ròn ròn... chính nó đấy! Chính cái hàm đầy nanh ấy, với bộ vuốt sắc nhọn kia đã giết chết vợ lão. Đầu lão bỗng nổi lên tiếng ù ù như sấm. Phải hạ con một tai trước.

Mười thước nữa đến chân cầu thang, con một tai thoáng dừng lại. Chiếc tai bên phải đầu dựng đứng cảnh giác, cặp mắt loang loáng như hai chiếc kính nhìn xói vào nhà. “Phốc... phốc”, bằng hai lần co mình bật lên nhẹ nhàng, chú hổ con đã lên sàn. Nó chậm bước thăm dò, rồi cào cào vào đầu “gậy” thò

ra lỗ thủng trên cửa. Nó bắt đầu bị hấp dẫn với lối chơi quen thuộc. Quơ cả hai chân trước, chú hổ con tìm cách tóm lấy cây “gậy” đang cố tìm tránh khỏi tầm vuốt của mình. Nhưng thời gian để nó vờn bỡn không được lâu như mọi lần. Trong khoảnh khắc thật ngắn, nó vừa thấy cây “gậy” đứng im, toan chồm tới tóm chặt, thì đầu “gậy” bỗng mất hút trong lỗ thủng trên cánh cửa. Bất ngờ một tiếng hú vang lên rùng rợn:

- Dá dá dá... i a á á... á á á!

Con hổ con vội bật mình nhảy xuống sàn. Tiếng hét như gió rít khiến toàn thân lão Vược rùng rờ. Khẩu súng đã bị giật khỏi tay, rơi xuống mặt sàn, bật tiếng kêu khô khốc: “Hông ròi!”, lão thốt khỏi miệng giọng nói giận dữ. Tóm vội cây súng, lão bật cửa định lao ra ngoài.

Nhưng một cái bóng đã lách ra trước lão, chạy nhanh ra cửa. Cái Na! Nó điên rồi sao? Liệu có biết có thể con thú còn lẩn quất quanh đây. Lão nhào người phóng theo. Lão đã tóm được con bé, nó cố vùng vẫy. Đòi nào lão buông. Nó vừa làm cho lão hết hồn. Chẳng hiểu sao con bé lại kêu lên? Làm thế để làm gì chứ? Không, lão chẳng hiểu gì cả? Con bé lạ lùng quá. Giá trước đây lão kể cho nó nghe số phận của mẹ nó, hẳn nó sẽ không làm như vậy. Nhưng biết đâu, nó là đứa tâm tình kỳ cục. Lão chẳng hiểu gì về nó. Lúc này lão vừa thấy thương con, lại vừa phấp phỏng sợ nó. Một tay giữ chặt cái Na, một tay cầm súng lão đưa mắt quan sát quanh nhà. Con một tai đã bỏ chạy. Tiếng sột soạt dưới sàn làm lão chú ý. Ồ, con hổ con, nó đã quay lại! Nếu vậy con một tai vẫn chưa đi đâu xa, còn quanh quất đâu đây thôi. Tâm trạng lão bỗng phần chấn trở lại, như vậy cơ hội để hạ nó vẫn chưa bị mất. Một ý định chột loé lên trong đầu. Ngay lúc đó, lão bỗng nghe con gái mình hét toáng:

- Dá dá dá... i a á á... á á á!

Đẩy con bé ngã lặn vào nhà, lão xoay người, băng xuống, chồm thân hình như con báo đen đè lên con hổ. Quặp chặt con thú trong cánh tay nổi cơ cuộn cuộn, lão bật tiếng rên “hè... è... è... è... hè... è è è... đây rồi. Nó sẽ phải quay lại tìm con nó”. Xốc lại cây súng, lão vội ôm con hổ con lên sàn.

Bàn chân vừa chạm bậc thang cuối cùng, lão bỗng nghe sau lưng ào đến một cơn lốc, cùng với tiếng gầm dữ tợn. Nhanh như một chớp loé, lão lẳng con thú qua vai, rồi bay nhào người sang trái. Vừa kịp chìa cây súng trong tư thế nửa nằm, nửa ngồi, lão bỗng thấy

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 363-01/2024

trước mặt hiện ra một đám mây xám vẩn, với cái hàm ngoác rộng, lồm chồm nanh nhọn chồm tới. Hướng nhanh mũi súng vào cái miệng đỏ lồm, lão nghiêng răng xiết tay cò. Đoàng! Nòng súng toé lửa, dội lên không gian tiếng nổ lộng óc. Dưới màn trời nhập nhoạng, một cái bóng vẩn vện bị hất ngược, bật tung lên không rồi rơi xuống đất, giã giụa ngay dưới chân cầu thang.

Xong rồi! Món nợ suốt bao năm đau đầu đã được thanh toán. Tâm trạng lúc này mừng hay buồn lão không sao tách bạch. Tự nhiên lão muốn khóc. Vẫn tư thế nửa nằm nửa ngồi, lão lặng người tận hưởng trọn vẹn những giây phút huy hoàng nhất cuộc đời. Nhưng có gì đó không theo được như ý. Buồn có, mừng có, trống rỗng hoang mang cũng có. Cả cay đắng, tủi nhục và nhớ thương cũng ào đến như những cơn sóng lũ. Lão thấy mình đang bị đè bẹp, không sao gượng mình dậy được. Đột nhiên lão nghe trong lòng những cảm xúc lẫn lộn đang dần bị bóp lại, và hiện lên nỗi lo sợ mơ hồ, chằm chằm lẩn tới, gây một trạng thái hoang mang bất ổn. Sực nhớ đến con, lão lấy bầy cổ gượng mình đứng dậy. “Nó đâu?”. Lão đưa mắt tìm kiếm, chợt nhận ra cái Na đang đứng cạnh mình từ lúc nào. Bất gặp ánh mắt của nó lão bỗng giật mình. Có gì đó giống như một lời oán trách hay như một nỗi thương hại. Nhưng rõ hơn cả vẫn là sự đau đớn, xót xa, mang trạng thái kích động khôn cùng. Lão bàng hoàng nhìn con. Những muốn ôm lấy con để vợi bớt sự trống rỗng trong lòng. Nhưng nhìn về lạ lẫm trên mặt nó, lão bỗng ngần ngại.

Bất ngờ cả nó, cả lão cùng đổ mắt xuống chân cầu thang. Bên xác con một tai, con hổ con sau một hồi lẩn vào rừng đã quay lại. Nó dè dặt từng bước bên xác mẹ, rồi tần ngần dừng lại phía đầu. Giữa hai hốc mắt con thú mẹ, một lỗ thủng bị phá từ trong to bằng miệng chén máu vẫn ứa từng dòng, loang trên đám lá khô. Sau phút ngỡ ngác, nó thè lưỡi liếm liếm vào dòng máu đỏ sẫm, rỉ ra từ trán của mẹ nó. Hình như nó càng liếm, máu càng rỉ ra nhiều hơn. Nó bỗng nhấc chân nhẩy qua đám lá dính máu, rồi nằm phủ phục rúc đầu vào bụng con mẹ. Nó dùng mõm kéo ra một túm vú lẻo nhều, lặng lẽ mút từng hơi tốp tốp.

Cái Na bỗng như lên cơn sốt, mặt tái nhợt, nó run rẩy ôm cánh tay lão Vược. Để mặc những giọt nước mắt lăn trên khuôn mặt giá lạnh, nó nghẹn ngào:

- Pa ơi, pa đừng giết nó pa nhé, mẹ nó... mẹ nó đã chết rồi...!

Giọng van vỉ của nó làm chân tay lão Vược bủn rủn. Chưa bao giờ lão thấy con gái mình nức nở như thế này. Tiếng khóc bị ghìm nén, nấc lên từng hồi làm ngực lão nhói buốt. Mặt lão bỗng nóng bừng, mắt tối sầm, lão quỳ xuống ôm lấy con, áp má nó vào má mình.

Hình như lão cũng khóc. Chỉ có điều khóc không thành tiếng mà thôi. Nhưng nước mắt giờ đâu có nhiều. Trong khoé mắt nhăn nheo, một vết ướt loang nhạt như hạt sương hiếm hoi, đọng trên chiếc lá buổi chiều. Ừ thì lão đang khóc đấy! Lão khóc vì nhiều lẽ, có thể lão bị lây tiếng khóc của con. Có thể lão vừa trải qua những giây phút căng thẳng, sau khi đã hạ được kẻ thù, vì lẽ đó đã làm sống lại trong lão hình ảnh về người vợ với thi thể nát nhừ trong quá khứ chưa xa. Có thể cả những năm tháng nhọc nhằn săn đuổi, và những ngày âm thầm nuôi con trong nỗi cô đơn triền miên. Tất cả cùng tụ về một lúc, khiến lão không sao cầm được lòng mình.

Lão thương con lão, lão thương cả tình thương của nó với con hổ con. Phải, nó đã khóc thương cho tình cảnh cô cút của con thú. Cái tiếng “mẹ” vừa cất lên từ miệng nó, đem một nỗi xót xa, nó đã san cho con vật kia một nửa, còn một nửa nó dành để khóc cho phận cô cút của mình. Không! Lão không có quyền bán con thú kia, và không có quyền xua nó khỏi cánh rừng này. Nó là con vật duy nhất gắn vết rạn giữa lão và con gái.

Nhìn con thú vẫn bình thản nhay cái núm vú lép kẹp của con mẹ, trong đầu lão như bực ra một lỗ thủng, lão nghe trong đó có tiếng gió mài rít đau đớn. Phải, phải! Lão đã nghĩ ra rồi - khẩu súng này lão sẽ vứt quách xuống dưới khe, cho nó hoen gỉ cùng dĩ vãng, và con thú kia cứ việc ở lại đây. Còn lão, ngay ngày mai khi trời sáng, lão sẽ đưa con đến một miền đất khác sinh sống.

“Oác... oác... ugr... oác oác... ugr...”. Sau một hồi hút kiệt chút sinh lực cuối cùng của con mẹ, con hổ con đã lững thững bỏ vào rừng. Tiếng kêu của nó như mũi dao chọc vào màn đêm, rồi mất dần trong tiếng âm ư... âm ừ từ hang núi Kiếm vọng về. Âm thanh ấy như một lời than thở, gieo vào lòng lão Vược nỗi cô đơn âm thầm. Lần đầu tiên lão nhận ra - gần một kiếp người sống nơi này, bạn với lão chỉ có tiếng kêu than của hang núi Kiếm. Nó sẽ còn rên rỉ cho đến ngày vạn vật trên trái đất hoá thành bùn. Trên cao ấy chẳng bao giờ ngừng gió.

Văn nghệ

Số 363-01/2024 - Xứ Lạng

CON RỒNG TRONG MIỀN DI SẢN VĂN HÓA XỨ LẠNG

CHU QUẾ NGÂN

Rồng là linh vật hư cấu được tạo bởi nhiều loài vật khác nhau. Rồng mang vẻ dữ tợn trong hình hài trán lạc đà, mõm sư tử, tai thú, sừng hươu, mình rắn, vảy cá chép, móng chim ưng... Trong tâm thức của người Việt Nam, rồng đứng đầu “tứ linh” (long, ly, quy, phượng), được coi là biểu tượng của nhà vua và sự linh thiêng, cao quý. Trong miền di sản văn hoá Xứ Lạng, hình ảnh rồng có mặt ở khắp nơi: trong các di tích văn hoá tín ngưỡng (đình, đền, chùa, miếu), trên y phục, đạo cụ của thầy mo, thầy tào; nhạc cụ then, trong tranh thờ... Bên cạnh những đặc trưng chung của rồng Việt Nam, hình ảnh con rồng của Lạng Sơn còn mang nét riêng của vùng miền núi, biên giới phía Bắc với sự giao thoa của nhiều nền văn hoá khác nhau.

Hình tượng rồng trước hết là biểu tượng cao quý, uy lực của vương quyền. Ngày nay, trong các sắc phong đình, đền, chùa ở Lạng Sơn chúng ta thường thấy hình một con rồng phủ nhũ bạc óng ánh hoặc màu nâu sẫm hiện lên trên nền vàng tươi của giấy sắc. Rồng luôn trong tư thế chuyển động từ phải sang trái, đầu ngoái lại, miệng há to, râu và bờm dài bay ngược về phía sau. Hình ảnh con rồng đầy dũng mãnh như bay trên bầu trời giữa mây lửa và các vì tinh tú tạo nên vẻ đẹp lấp lánh của quyền uy tối thượng và sự trang nghiêm trong các văn bản vua ban. Ngày nay, tại Lạng Sơn còn giữ được khá nhiều sắc phong, chủ yếu thuộc thời Nguyễn, trong đó nhiều nhất là năm Khải Định thứ 9 (1924), niên đại sớm hơn rất hiếm. Sắc phong đình Vàng Khắc (xã Thống Nhất, huyện Lộc Bình) có niên đại năm Cảnh Hưng thứ 28 (1767) được coi là một trong số những tờ sắc cổ nhất hiện còn. Rồng in trên sắc phong đời nào thì mang đặc điểm, phong cách nghệ thuật tạo hình của thời đó nên đó cũng là một dấu hiệu quan trọng để nhận biết niên đại của di vật.

Trong đời sống tinh thần của người Xứ Lạng, rồng là con vật biểu tượng cho sức mạnh vô song và sự linh thiêng cao cả. Rồng xuất hiện



Rồng trên quai chuông chùa Hiến Ứng (Lộc Bình) có niên đại năm Thịnh Đức thứ 5 (1657)

nhiều nhất ở các di tích tôn giáo, tín ngưỡng trong tỉnh. Mỗi khi dựng đền, chùa, họ luôn chọn vùng đất có thể “rồng châu, hổ phục” nơi long mạch hội tụ linh khí để đền chùa linh thiêng và trường tồn bền vững. Rồng hiện thị chủ yếu dưới dạng các con suối, dòng sông, nhưng cũng có khi là các gò đồi, dãy núi. Trong các bài minh ghi trên văn bia, văn chuông ở Lạng Sơn, chúng ta thường bắt gặp người xưa ngợi ca những nơi có phong thủy đẹp hội tụ đủ “tứ tượng”: tả Thanh Long, hữu Bạch Hổ, tiền Chu Tước, hậu Huyền Vũ (bên trái là rồng xanh, bên phải là hổ trắng, phía trước là chim sẻ, phía sau là rắn quấn con rùa màu đen). Bia Thủy Môn Đình tạo tác năm 1670 viết về nơi đắc địa được chọn để dựng đình Thủy Môn như sau:

Văn nghệ

Xứ Lạng - số 363-01/2024

“Trước mặt núi liền
 Đỉnh cao bên trái
 Đồi núi thâm nghiêm
 Hai suối hội tụ
 Đường núi bao quanh
 Ròng ẩn, hổ phục
 Phượng múa, loan bay”

Trong chuông chùa Hiên Ứng (xã Khuất Xá, huyện Lộc Bình) cũng vậy. Người xưa đã diễn tả rất đầy đủ về “tứ tượng” trấn giữ bốn phương của ngôi chùa ở vùng địa linh:

“Bạch Hổ ở cạnh
 Thanh Long tiếp bên
 Muôn núi che trước
 Mẫu Sơn tựa sau
 Lâu đài sừng sững
 Khí thiêng chất ngất
 Phúc lành dài lâu”

Khi xây dựng các công trình tín ngưỡng, hình rồng hay được chọn sử dụng làm hình trang trí trong các chi tiết của kiến trúc. Trên bờ nóc của đình, đền, chùa, nhà thờ họ ở Lạng Sơn thường đắp nổi đồ án “Lưỡng long triều nhật” (hai con rồng châu mặt trời), vừa có ý nghĩa biểu tượng cho sự linh thiêng của di tích vừa có tác dụng trang trí, tạo vẻ đẹp mềm mại cho kiến trúc. Ngày nay, một số nơi vẫn giữ được một số đồ án trang trí “Lưỡng long triều nhật” có niên đại cuối thời Nguyễn như: Hậu cung đình Vàng Khắc (xã Thống Nhất, huyện Lộc Bình), đền Quỷ Môn (xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng)... Đồ án “Lưỡng long triều nhật” hoặc châu lưỡng nghi (biểu tượng âm, dương) còn thấy trong các hình vẽ ở cổng đền, bệ cửa ban thờ như đình làng Trung (thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng), cổng đình Quỳnh Sơn (xã Quỳnh Sơn, huyện Bắc Sơn)... Rồng còn được sử dụng trang trí dưới nhiều hình thức khác nhau: vẽ trên tường, đắp nổi ở cột hiên hậu cung đình Vàng Khắc; làm lan can dẫn vào cửa của một số di tích như chùa Thành (phường Chi Lăng), đền Kỳ Cùng (phường Vĩnh Trại), thành phố Lạng Sơn; đền Mẫu (thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc), đền Bắc Lệ (xã Tân Thành, huyện Hữu Lũng)... Tuy nhiên, các lan can này đều là các mảng chạm mới, được làm chưa lâu. Trong các kiến trúc tâm linh tín ngưỡng, có lẽ rồng xuất hiện nhiều và đẹp nhất là ở vùng Bắc Sơn. Đây là nơi hội tụ nhiều ngôi đình quy mô bề thế của tỉnh được làm từ thời Nguyễn (cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX). Trong bộ khung kiến trúc gỗ của nhiều ngôi đình như đình Nông Lục (xã Hưng Vũ), đình



Rồng trên bảo vật Quốc gia bia Thủy Môn Đình (Đồng Đăng, Cao Lộc), chế tác năm 1670.



Rồng trên áo thầy mo dân tộc Nùng

làng Mỏ (xã Trấn Yên), đình Pác Yếng (xã Đồng Ý), đình Quỳnh Sơn (xã Bắc Quỳnh)... chúng ta bắt gặp những mô típ rồng chạm khắc rất đẹp và tinh xảo, mang đặc trưng điển hình của rồng thời Nguyễn ở Việt Nam. Đó là các mô típ rồng ngậm ngọc, rồng châu, rồng hoá trong các mảng chạm ở cánh cửa đình, trên vì nách, vì kèo, cũng có khi là đầu dư, câu đầu, bẩy hiên, ghé bẩy... Bên cạnh đó, rồng còn được chạm trên các cửa võng của ban thờ, nhang án trong các ngôi đình, chùa thờ thần; trong các ngôi đền thờ Thánh mẫu ở thành phố Lạng Sơn, Chi Lăng, Hữu Lũng... Nhiều di vật trong đình, đền, chùa cũng sử dụng hình rồng trang trí để tăng tính linh thiêng và tạo hiệu quả thẩm mỹ như vẽ trên thành bát hương, tạo hình ở đồ nghi trượng, đầu kiệu dùng trong lễ rước xách, hoặc thêu trên rèm bàn thờ, tán, lọng, y môn... Đặc biệt, trên bia đá, chuông đồng hình rồng thường được sử dụng để trang trí kèm chức năng sử dụng được tạo tác rất đẹp và cầu kỳ, tinh xảo. Hiện trên địa bàn tỉnh còn lưu giữ được một số di vật quý thời Lê Trung Hưng (thế kỷ XVII-XVIII) có lưu dấu hình tượng rồng. Đó là chiếc quai chuông chùa Hiến Ứng (Lộc Bình) được tạo bởi một đôi rồng chung thân, lưng uốn cong dùng để treo chuông. Đây được xem là con rồng có niên đại cổ nhất hiện biết ở Lạng Sơn, tạo tác năm Thịnh Đức thứ 5 (1657), đời vua Lê Thần Tông. Trên một cạnh bia Thủy Môn Đình có niên đại Cảnh Trị thứ 8 (1670) cũng chạm khắc hình một con rồng lớn trong tư thế uốn lượn, xung quanh có mây lửa, đặng đối với hình hổ dũng mãnh ở cạnh kia của bia trong mô típ quen thuộc "rồng châu, hổ phục". Cùng thời Lê Trung Hưng, bia chùa Trung Thiên ở Tú Đoạn (Lộc Bình) tạo tác năm Chính Hoà thứ nhất (1680) lại dùng hình rồng trang trí dọc hai bên diềm trên mặt trước của bia. Một tấm bia quý khác thời Tây Sơn là bia chùa Thành (năm 1796) với cả hai mặt đều dùng hình tượng "lưỡng long triều nhật" để trang trí trên trán bia. Có thể nói, đó là những đồ án trang trí rồng cổ, có niên đại xưa nhất của Lạng Sơn hiện còn giữ được. Từ thời Nguyễn đến nay, rồng trên văn bia, chuông vẫn luôn là một đồ án mỹ thuật truyền thống, có tính phổ quát trong các di tích ở Lạng Sơn. Rồng châu mặt trời trên bia Văn Miếu trước đây (tạo tác năm Thành Thái thứ 12 (1900) là một đồ án trang trí rất đẹp, có tính thẩm mỹ cao.

Trong lĩnh vực văn hoá phi vật thể, chúng ta thấy hình rồng xuất hiện khá nhiều trong các di sản liên quan đến tâm linh tín ngưỡng của người Tày, Nùng. Trên những chiếc áo truyền thống của thầy mo luôn có hình đôi rồng uốn lượn châu ở hai bên vạt trước của áo. Một số được thêu

hình rồng rất cầu kỳ ở lưng, tay áo. Mũ của thầy mo, thầy tào dân tộc Nùng cũng thường thêu đồ án "Lưỡng long triều nhật" tượng trưng cho sự linh thiêng, quyền uy và sức mạnh tâm linh của thầy pháp. Rồng còn khắc trên đầu những chiếc đàn tính nhạc cụ dùng trong hát then với ý nghĩa biểu tượng là cây đàn trời, thêu tỉ mỉ trên các y môn của bàn thờ then, được vẽ trên cờ xiên tăng để làm lễ của thầy mo, trong những bức tranh kỳ dùng để thờ cúng của người Nùng... Nhìn chung, đây là những đồ án hoa văn rồng thể hiện khá rõ nét bản sắc văn hoá truyền thống của đồng bào các dân tộc tỉnh Lạng Sơn. Tuy hình rồng mang những đường nét còn "gồ ghề", mộc mạc, không tinh xảo như ở vùng đồng bằng Bắc Bộ nhưng lại có tính biểu cảm cao, diễn tả một cách sâu sắc, mạnh mẽ về tính linh thiêng, huyền bí của thế giới tâm linh. Ở Lạng Sơn, mỗi khi mùa xuân đến có một trò diễn đặc sắc, luôn có sức thu hút đông đảo người xem trong lễ hội, đó là trò múa rồng. Múa rồng có nguồn gốc từ Trung Quốc và rất phổ biến trong các khu phố có người Hoa sinh sống như Kỳ Lừa (thành phố Lạng Sơn), Thất Khê (huyện Tràng Định) ... Tại Kỳ Lừa nơi người Hoa cư trú từ rất lâu đời và đông nhất của tỉnh, múa rồng được coi là một trong những điểm nhấn đầy ấn tượng của lễ hội đền Kỳ Cùng – Tả Phủ tổ chức vào ngày 22 và 27 tháng Giêng hàng năm. Hình nộm con rồng được tạo tác rất lớn, vừa gần gũi với con người, vừa mang vẻ uy nghi, dữ tợn của vật linh. Khi biểu diễn các vũ công phối hợp với nhau điều khiển nhịp nhàng, ăn ý bằng những chiếc sào tre cắm trên bụng rồng tạo nên hình tượng linh vật mạnh mẽ, đầy uy lực như đang bay lượn giữa bầu trời vô cùng đẹp mắt. Múa rồng thường được trình diễn ở ngay trước đền Tả Phủ hoặc cùng với múa sư tử đi đầu trong đoàn rước kiệu, có ý nghĩa mang đến cho cộng đồng sự thịnh vượng, may mắn, cát tường nên được rất nhiều người hưởng ứng, đón chào.

Hình tượng rồng trong di sản Lạng Sơn thể hiện rõ nét bản sắc văn hoá của đất nước Việt Nam nói chung và vùng văn hoá Lạng Sơn nói riêng. Đó là những tư liệu quý giúp cho việc nghiên cứu lịch sử, mỹ thuật, nghệ thuật tạo hình truyền thống và thế giới quan của con người Lạng Sơn qua các thời kỳ khác nhau. Là một con vật kỳ ảo nhưng rồng luôn sống động, gần gũi với con người, trở thành một nét đặc sắc của văn hoá truyền thống Xứ Lạng hôm nay.

(Ảnh trong bài do tác giả bài viết cung cấp)

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 363-01/2024

“Slống nèn lùa mẩu” NÉT ĐẸP TRONG VĂN HÓA TÀY

LỘC BÍCH KIEM

Mỗi dân tộc, mỗi tộc người đều có những phong tục tập quán riêng. Những phong tục tập quán riêng ấy kết thành bản sắc văn hóa của chính dân tộc ấy, tộc người ấy. Người Tày chiếm số đông thứ hai trong các dân tộc ít người. Người Tày từ lâu đã được nhìn nhận là tộc người sớm có văn hóa đậm đà bản sắc. Văn hóa người Tày mang đậm chất bản địa và có sự giao thoa, tiếp biến chọn lọc các yếu tố văn hóa tộc người khác. Đến nay, văn hóa người Tày thực sự chứa đựng hài hòa giữa nét truyền thống và nét hiện đại. Có một bản sắc văn hóa Tày cổ kết, bền vững, giàu sức sống đang hiện hữu, góp phần làm phong phú thêm nền văn hóa đa sắc tộc của Việt Nam.

Trong nhiều nét đẹp của văn hóa Tày, “slống nèn lùa mẩu” là nét đẹp văn hóa lung linh và rất đáng trân trọng. “Slống nèn lùa mẩu” được hiểu là lễ tết dâu mới. Lễ tết dâu mới được gia đình chú rể thực hiện từ năm đầu tiên khi có con dâu. Việc có con dâu được chính thức tính từ khi làm lễ “khả cáy”, tức lễ ăn hỏi. Trước khi có lễ này hai bên gia đình thông qua ông mối (bà mối) đã đi lại và tiến hành một số việc như “ngồi nà”, “au mình”, “cạ mình hom” (xem mặt, lấy lá số, báo hợp số). Thực chất của



Đồ lễ trong hội lồng tồng Quỳnh Sơn

Ảnh: PV

“slống nèn lùa mẩu” là việc chuẩn bị và dâng đồ lễ từ gia đình chú rể đến gia đình cô dâu. Cô dâu này mới cưới hoặc mới ăn hỏi nhưng theo phong tục thì người con gái đã được thừa nhận là con dâu của gia đình. Việc “slống nèn lùa mẩu” thường được duy trì đến khi nào cô dâu có con, chính thức về nhà chồng hoặc đã tách khỏi cha mẹ ở riêng. Cũng xin nói thêm theo hôn nhân truyền thống, sau khi cưới người con gái Tày chưa phải sống chung với chồng ngay hoặc về bên nhà chồng sinh sống. Quá trình họ chỉ phải về dâu phiên mỗi lần vài ngày, mỗi kỳ dâu phiên có thể cách nhau dăm ba tháng hoặc khi vào mùa vụ bận rộn nhà chồng “sáng cày” và đến đón về. Chính từ tập tục này mà nhiều cô dâu có khi sau năm năm, mười năm mới phải về hẳn. Cũng có trường hợp cô dâu không chịu về dâu phiên, càng ngày càng xa cách dẫn đến vợ chồng bỏ nhau.

Lễ “slống nèn lùa mẩu” của người Tày được thực hiện trong hai kỳ tết chính trong năm là tết Nguyên đán và tết (rằm) tháng Bảy. Đồ lễ “slống nèn lùa mẩu” do cha mẹ của chú rể chuẩn bị, trường hợp chú rể không còn cha mẹ thì họ hàng giúp đỡ hoặc chú rể phải tự lo thu xếp. Đồ lễ “slống nèn lùa mẩu” gắn với đặc trưng từng cái

tết, chẳng hạn tết Nguyên đán thì dâng gạo nếp (hoặc bánh chưng), rượu, gà thiến, khâu sli, pèng khua, kim ngân (tiền mừng tuổi)...; Rằm tháng Bảy thì dâng gạo nếp (hoặc bánh gai), rượu, vịt ... Nói chung, đồ sính lễ thường bao gồm gạo nếp, gạo tẻ, rượu, gà vịt và đặc sản địa phương, kim ngân. Tuy nhiên, điều không thể thay đổi là chỉ dâng gà thiến trong tết Nguyên đán và dâng vịt trong tết tháng Bảy (rằm tháng Bảy), không có ngược lại.

Đoàn dâng lễ không trực tiếp là cha mẹ chú rể mà là những người đại diện gia đình thường bao gồm bác ruột (hoặc chú ruột của chú rể), ông mối (hoặc bà mối), nàng đón (cô gái đón dâu trong đám cưới), cô gánh (thiếu nữ gánh đồ lễ trong đám cưới), chú gánh (chàng trai gánh đồ lễ trong đám cưới)... Đoàn “slống nèn lùa mầu” thường bố trí từ ba đến năm người. Trước khi đi, gia đình chú rể phải mời đoàn đến bàn bạc, ăn cơm. Ngày xưa, chưa có phương tiện, đường xá khó khăn, đoàn này thường đi bộ đường dài (rừng) hoặc đi bằng thuyền bè theo sông (suối) gần nhất. Khi đến cận nhà cô dâu mới tập kết đồ đạc, gánh gồng lên nhà. Bên nhà cô dâu sau khi đã được nhà chú rể báo trước cũng chuẩn bị cơm nước, mời khách bao gồm ông bà, chú bác, đại diện họ hàng đến cùng tiếp khách. Bữa cơm từ một đến hai mâm tùy thuộc gia đình cô dâu nhưng thường không quá đông. Đoàn đại diện gia đình chú rể khi đến phải thưa trình về lý do có mặt, báo cáo đồ lễ trước khi vào cơm nước, trò chuyện, lượn, lầu (hát đối và uống rượu). Đối với lễ “slống nèn lùa mầu”, bên gia đình cô dâu thường hoan hỷ đón nhận chứ không kiểm đếm, so đo như đồ thách cưới.

Có một điều chúng ta không nhầm lẫn giữa “slống nèn lùa mầu” với “nèn tai”. “Slống nèn lùa mầu” là sính lễ được dâng từ những năm đầu khi gia đình chú rể mới có con dâu, có thể mới cưới hoặc vừa ăn hỏi chứ chưa cưới. Lễ này gia đình chú rể sẽ thực hiện đến khi nào con dâu có con và chính thức về nhà chồng. Còn lễ “nèn tai” là con gái lễ tết mẹ đẻ hàng năm kể từ khi người con gái đi lấy chồng, đã có con hoặc có gia đình riêng. Lễ này được con gái, con rể, các cháu ngoại thực hiện suốt cả đời đối với cha mẹ và ông bà ngoại.

Trong thực tế, “slống nèn lùa mầu” thể hiện niềm vui, niềm hạnh phúc, sự trân trọng, lòng biết ơn của gia đình chú rể đối với gia đình thông gia. Họ đã có công sinh thành, nuôi dưỡng, gả con gái quý làm dâu gia đình mình. Những đồ lễ này được gia đình chú rể dâng lên tổ tiên (nội ngoại), cha mẹ, chú bác ruột của cha mẹ cô dâu. “Slống nèn lùa mầu” thường được dâng sớm trước tết Nguyên đán, trước rằm tháng Bảy chừng nửa tháng, tức thường vào

giữa tháng Chạp và đầu tháng Bảy (âm lịch). Người dân coi đây là phần lễ vật mà nhà chú rể chuẩn bị tết cho nhà cô dâu.

Hiện nay phong tục “slống nèn lùa mầu” của người Tày vẫn còn được duy trì khá phổ biến ở nhiều nơi có đồng bào Tày sinh sống. Phong tục này hoặc được thực hiện nguyên vẹn như xưa hoặc có sự giản đơn đi phần nào. Sự điều chỉnh này là để phù hợp hơn với sự phát triển của xã hội. Gia đình chú rể có thể chỉ thực hiện “slống nèn lùa mầu” vào năm đầu tiên khi mới có con dâu, những năm sau đi lễ “nèn tai” bình thường. Về lễ vật cũng vậy, gia đình chú rể có thể giữ nguyên như truyền thống, lại cũng có gia đình thay đổi ít nhiều. Tuy nhiên, dù có sự thay đổi ít hay nhiều thì lễ “slống nèn lùa mầu” không thể thiếu được những đồ lễ truyền thống cốt yếu như gạo, rượu, bánh, đặc sản địa phương, kim ngân. Tuy nhiên, trong thực tế cũng có nhiều câu chuyện đáng buồn từ những tập tục này, chẳng hạn sau này, chẳng hay khi cô dâu “chê chồng” không chịu về nhà chồng, vợ chồng bỏ nhau thì gia đình cô dâu sẽ phải trả lễ cho gia đình chú rể với mức tương đương với giá trị của toàn bộ đồ lễ thách cưới cùng với đồ lễ những năm “slống nèn lùa mầu” cộng lại. Món nợ lớn này dường như rất khó thực hiện nhất là khi số năm càng lớn, khi cô dâu chưa về nhà chồng, chưa có con mà gia đình lại nhận đầy đủ lễ vật “slống nèn lùa mầu” của gia đình chú rể. Ngày xưa, khi việc kết hôn trong đồng bào Tày gần như chưa theo thủ tục pháp lý, chủ yếu là cưới tảo hôn thì việc li hôn cũng lại do họ hàng, gia đình, cha mẹ, vợ chồng tự giải quyết. Mà sự giải quyết thì không đơn giản, cô dâu trở thành nạn nhân. Chính điều này đã làm cho bao gia đình và cô dâu khóc dở mếu dở vì gánh nặng “pja háp” (trả gánh). Cô dâu đi cũng dở, ở không xong, nhiều cô gái phải hứng chịu cả cuộc đời dở giang, đắng cay, ngậm ngùi.

“Slống nèn lùa mầu” xét về bản chất là một nét phong tục đẹp của đồng bào Tày. Hiện nay, khi xã hội phát triển hơn, kinh tế đầy đủ, đường xá giao thông thuận tiện, thông tin liên lạc thường xuyên, “slống nèn lùa mầu” khi tránh đi một số chi tiết hạn chế thì nó vẫn là một phong tục truyền thống đẹp đẽ, rất đáng trân trọng và gìn giữ. Bởi trong cuộc sống hiện đại mà những vấn đề về đạo lý, đạo đức, lòng biết ơn vẫn được duy trì, đề cao thì còn gì ý nghĩa bằng. Hơn nữa, người phụ nữ Tày khi nhận được sự trân quý, yêu thương sẽ cảm thấy hạnh phúc, thiêng liêng. Nét văn hóa truyền thống tốt đẹp này còn có ý nghĩa gắn kết tình người, tình gia đình, tình thông gia, tình làng bản và tình cộng đồng. Đây là những yếu tố tích cực nhằm góp phần xây dựng “Một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 363-01/2024

Gặp gỡ Văn nghệ sĩ tuổi Thìn

Đại hội Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn khóa IX, nhiệm kỳ 2023 - 2028 kết thúc thành công tốt đẹp, các văn nghệ sĩ lại tiếp tục bước vào chặng đường sáng tác mới với niềm vui hân hoan. Trước thềm tết Nguyên đán 2024, Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng gõ cửa các văn nghệ sĩ tuổi Thìn, cùng nghe họ chia sẻ tâm tình về cuộc sống, tình yêu với văn học, nghệ thuật và những dự định trong năm mới.

Nghệ sĩ Thanh Quý - Chắp cánh cho những vần thơ bay xa

Nghệ sĩ Thanh Quý sinh năm Giáp Thìn, tên thật là Đinh Thị Quý. Đồng hành với Hội Văn học Nghệ thuật từ những năm 2000 nhưng phải đến năm 2014 bà mới chính thức là hội viên Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn Chi hội Âm nhạc - Sân khấu. Tích cực phát huy vai trò của mình trong lĩnh vực biểu diễn, trình diễn, Thanh Quý đã góp phần đưa tác phẩm của các văn nghệ sĩ Xứ Lạng đến gần hơn với độc giả, công chúng. Tại chương trình thơ Nguyên tiêu hằng năm do Hội Văn học nghệ thuật tổ chức mỗi khi giọng ngâm Thanh Quý cất lên là bên dưới khán đài như lắng lại để thưởng thức, đắm mình trong những vần thơ ấm áp tình yêu cuộc sống, yêu quê hương... Thanh Quý tích cực tham gia các phong trào bề nổi và giành được nhiều giấy khen, giải thưởng, kỷ niệm chương tại các cuộc thi hát, trình diễn ngâm thơ do các ban, ngành, đơn vị tổ chức.

“Những ngày còn bé tôi đã rất yêu thơ, thích đọc thơ, nghe thơ. Bố tôi nguyên là diễn



viên đoàn Chèo Hải Hưng (nay là tỉnh Hưng Yên). Từ khi mới bảy tuổi tôi đã biết đọc truyền cảm các bài thơ và có nhíp phách, vắn điệu. Và tình yêu thơ cứ bồi đắp dần lên qua những tháng năm học trò, ngồi trên ghế nhà trường và khi đi học chuyên nghiệp, tôi thường xuyên tham gia biểu diễn tại các cuộc văn nghệ, hội diễn trong trường, bản thân tôi và nhiều bạn bè đều nghĩ mình sẽ đi theo con

đường nghệ thuật. Nhưng rồi cơ duyên đưa tôi đến công tác tại Đoàn Thanh niên thị xã Lạng Sơn, sau đó chuyển về công tác tại Hội Chữ thập đỏ thành phố Lạng Sơn. Mặc dù không đi theo con đường nghệ thuật chuyên nghiệp nhưng đam mê với ngâm thơ luôn cháy bỏng, tôi vẫn tham gia trình diễn tác phẩm thơ của các văn nghệ sĩ Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh sáng tác. Năm 2018 tôi được nghỉ hưu theo chế độ, từ đó đến nay tôi có thêm nhiều thời gian để tham gia các hoạt động nghệ thuật. Hiện nay, tôi tập trung phát triển kênh Youtube riêng lập từ năm 2021, khi áy dịch Covid-19 kéo dài, tạm dừng tổ chức nhiều hoạt động, chương trình văn hoá, văn nghệ nên tôi đã ngâm bài thơ: “Em đã làm gì cho Tổ quốc hay chưa?” đăng trên Facebook Quý Đình Thanh và nhận được rất nhiều lượt like, bình luận khen ngợi. Đến nay kênh này đã kiếm được tiền, dù chưa nhiều nhưng là động lực để tôi cố gắng biên tập nội dung, trình diễn và phát triển. Cũng từ mạng xã hội mà tôi có cơ hội quen biết

với nhiều người yêu thơ trong nước và nước ngoài, hiện tôi tham gia trình diễn, ngâm thơ cho trên ba mươi trang mạng xã hội, câu lạc bộ thơ trong và ngoài tỉnh, có cả một số trang thơ của người Việt Nam ở nước ngoài. Mặc dù đã nghỉ hưu nhưng tôi vẫn luôn bận rộn với công việc và kiếm được tiền từ đam mê trình diễn, không phải phụ thuộc con cái. Ban ngày tôi biên tập nội dung để buổi tối trình diễn online theo đơn đặt hàng của các câu lạc bộ. Tôi có đầu tư phòng thu âm riêng để thuận tiện cho công việc. Thật tự hào khi được ngâm nga, lan tỏa những vần thơ hay đến đông đảo người yêu thơ. Nhận được Giấy khen của Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật tại Đại hội Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn khóa IX vừa qua, tôi cảm thấy vô cùng xúc động, sự quan tâm và ghi nhận của Thường trực Hội chính là nguồn động viên để chúng tôi tích cực phát huy vai trò là hội viên, cống hiến nhiều hơn nữa để Hội Văn học Nghệ thuật không ngừng lớn mạnh”.

Tác giả Bế Mạnh Đức - Để gắn bó với văn chương dài lâu người viết rất cần sự khiêm tốn

Bế Mạnh Đức sinh năm Bính Thìn, là hội viên Chi hội Văn xuôi từ năm 2007 đến nay. Tác phẩm đã xuất bản: truyện dài “Người đến sau” sau (NXB Công an nhân dân năm 2016) và có nhiều tác phẩm đăng tải trên Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng, một số tờ báo, tạp chí các địa phương. Anh đoạt một số giải thưởng: Giải C Cuộc thi Truyện - Ký năm 2007 - 2009 do Hội Văn học Nghệ thuật tổ chức, tác phẩm “Giá như thời gian không trôi đi”; giải Khuyến khích Cuộc thi sáng tác Truyện ngắn năm 2016 - 2028 do Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh tổ chức, tác phẩm “Cỏ hía”. Là một trong những hội viên tham gia sáng tác sôi nổi, thế nhưng bỗng dưng biến mất và rồi gần đây anh bắt ngờ quay trở lại văn đàn.

“Có lẽ một thực trạng chung không chỉ riêng tôi mà hầu hết các bạn viết, chúng ta bị chi phối bởi quá nhiều điều trong cuộc sống



Văn nghệ

Xứ Lạng - số 363-01/2024

bạn rộn nên có khoảng thời gian bị “chững” trong sáng tác. Nhưng tôi không coi đó là sự dừng tại mà chỉ là tạm nghỉ để chờ đợi, để tích lũy thêm đam mê, vốn kiến thức tiếp tục hành trình sáng tạo mới. Được sự động viên chân tình của chị Vi Thị Thu Đạm Phó Chủ tịch Hội, Tổng Biên tập Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng, anh Trịnh Trọng Anh khi đó là Trưởng Ban Biên tập và sự quan tâm khích lệ của các anh chị em, bạn viết đã tiếp tục thắp lửa niềm đam mê sáng tác trong tôi. Nhiều điều ập ỏ tự nhiên vỡ ra và tôi đang dần thực hiện nó.

Đối với tôi văn chương cũng như bao công việc khác trong xã hội, tôi không nghĩ người làm văn học nghệ thuật thì ở vị trí cao hơn chị công nhân hay bác nông dân. Một tác giả sẽ có sản phẩm tốt, có cái vừa vừa, nhiều cái chưa hay lắm. Bên cạnh đó, người viết cũng phải biết rằng độc giả ngoài kia cũng chia thành nhiều nhóm, mỗi người mỗi độ tuổi, ngành nghề lại có một gu thẩm mỹ, cách thưởng thức khác nhau. Vì vậy sản phẩm của anh có thể hay với nhóm người này nhưng cũng cần sẵn sàng đón nhận những phản hồi tiêu cực từ người khác. Tuy nhiên tôi nghĩ rằng hãy cứ là chính mình.

Một điều quan trọng nữa mà tôi hay nói với mọi người là những giá trị lâu dài, bền vững phải do đông đảo độc giả, người thưởng thức công nhận thay vì một tổ chức, nhóm người nào đó tự hài lòng, khen ngợi lẫn nhau, thậm chí là nâng nhau lên quá khả năng thực sự của bản thân khiến người ta choáng ngợp và dễ bị rơi vào tự mãn, nhất là với những người trẻ có một chút năng khiếu. Về lâu dài tôi cho rằng họ sẽ khó đi xa hơn vì đôi cánh ấy đã bị buộc một tảng đá nặng có tên là ảo tưởng. Tôi nghĩ rằng người viết cần tỉnh táo để nhận ra những khiếm khuyết đổi mới tư duy và sáng tạo không ngừng.

Phải thừa nhận rằng văn xuôi Lạng Sơn đang sở hữu một đội ngũ tác giả khá chất lượng và đa số đang ở độ tuổi sung sức. Đó là một thế mạnh mà không phải địa phương nào cũng có, thế hệ 8x, 9x có nhà văn Nguyễn Luân, nhà văn Chu Thanh Hương, tác giả Quỳnh Nga, Ninh Thuyết, Vân Anh, Ngọc Hằng, Hoàng Hương... là những người viết trẻ trên văn đàn, ít nhiều được độc giả biết đến. Thế hệ 7x có thể kể đến Vi Thị Thu Đạm - nay là Phó Chủ tịch hội, kiêm Tổng Biên tập Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng, Nguyễn Thị Ngọc Bốn, Chu Diệu Quyên, Đặng Hải Sinh, Trần Thiện Khiêm... Mỗi người có một thế mạnh, sở trường riêng và tôi nghĩ rằng họ đang phát huy khá hiệu quả.

Có một điều khiến tôi khá trăn trở đó là hiện nay các bạn trẻ tham gia sáng tác văn học ở Lạng Sơn khá hiếm hoi, gần như chưa thấy các em, các cháu genZ xuất hiện. Theo tôi sự tiếp nối ở bất cứ lĩnh vực nào cũng rất quan trọng, hy vọng rằng trong tương lai không xa sẽ xuất hiện những làn gió mới, trẻ tuổi trên Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng”.

Hoàng Diệp Hằng sinh năm Mậu Thìn, hiện đang công tác tại Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Lạng Sơn, hội viên Chi hội Nghiên cứu Lý Luận và Phê bình từ năm 2011 đến nay. Diệp Hằng còn là dịch giả cho các nhà xuất bản như: NXB Kim Đồng, Công ty Cổ phần sách Bách Việt. Từ năm 2016 đến nay, Diệp Hằng đã có mười đầu sách được xuất bản, lưu hành trên thị trường, trong đó có bảy đầu sách về đề tài thiếu nhi: văn học thiếu nhi, tri thức khoa học cho thiếu nhi, tiểu thuyết, sách kỹ năng, sách tâm lý... được công chúng đón nhận, có một số cuốn đã được tái bản. Năm 2022, chị được Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh phối hợp với Nhà xuất bản Văn hoá dân tộc xuất bản công trình nghiên cứu “Ngọc ngào Sơn Ca”, tác phẩm đã giành giải C giải thưởng Văn học nghệ thuật Quốc gia năm 2022 của Liên hiệp các hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam. Diệp Hằng cũng tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi từ cấp cơ sở đến Trung ương và giành được nhiều giải thưởng: giải Khuyến khích Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2018 - 2020; giải B Giải Báo chí tỉnh Lạng Sơn lần III năm 2023, giải C và giải B cuộc thi viết chính luận về Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch lần thứ hai, năm 2022 và lần thứ ba năm 2023 (do BCĐ 35

Tác giả Hoàng Diệp Hằng - Từ một học sinh giỏi văn trở thành dịch giả

Trung ương giao Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức)...

“Là một người làm báo, tôi tích cực tham gia các cuộc thi và giành được nhiều giải thưởng, điều đó khẳng định tâm huyết, trách nhiệm của mình đối với nghề. Tôi cho rằng thành công là phải bứt phá, chiến thắng chính mình, tuổi trẻ cần phải xông pha để trải nghiệm biết mình phù hợp với công việc gì và có thể đi đến đâu. Khi tham gia một cuộc thi hay làm bất cứ lĩnh vực gì ta phải có trách nhiệm với nó, với các sản phẩm của mình. Từ khi còn bé tôi đã nuôi dưỡng niềm đam mê văn chương, là học sinh giỏi văn các cấp trung học, phổ thông. Lên học đại học, tôi vẫn duy trì niềm đam mê với văn chương và tích cực đọc các cuốn sách về văn học, trong đó có cả văn học Trung hoa và nhờ thành tích học tiếng Trung khá tốt nên tôi được thầy cô, bạn bè yêu mến, họ đã giới thiệu một số công việc liên quan đến dịch thuật cho tôi. Khi chưa có công việc chính thức tôi đã tham gia vào công việc dịch thuật như thế và kể từ đó công việc dịch thuật đã song hành cùng tôi cho đến nay. Công việc dịch thuật cũng là cơ duyên để tôi trở thành hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn, Chi hội Nghiên cứu Lý luận và Phê bình.

Những tác phẩm dịch thuật đầu tay của tôi được đăng tải trên Báo Nhi đồng với mức thù lao rất thấp nhưng lại khiến tôi cảm thấy vô cùng hạnh phúc vì được phát huy niềm yêu thích và sở trường của mình, từ đó tôi không từ chối một mối liên hệ đặt hàng nào, và rồi dần dần tôi thử sức ở những thể loại nặng ký hơn, mang nhiều màu sắc văn chương hơn như thơ, truyện ngắn, truyện dài, tiểu thuyết... Tôi nghĩ rằng để trở thành một dịch giả thì điều tiên quyết là người đó phải thông



thạo cả hai thứ tiếng là tiếng mẹ đẻ và tiếng nước ngoài, phải có hiểu biết về văn hóa, chủ động tìm tòi, học hỏi để hoàn thiện hơn vốn từ của bản thân. Được trở thành hội viên của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn là một niềm vinh dự, bởi ở đó tôi có thể thỏa sức tham gia vào công việc sáng tạo, đàm đạo với các bác, cô chú, các anh chị em các Chi hội về văn chương, nghệ thuật. Tuy nhiên tôi nhận thấy một thực trạng là các thể hệ sáng tác đang ngày càng thu hẹp dần và già hóa, rất khó để tìm ra nhân tố mới trong khi hội viên trẻ tuổi nhất nay cũng bước sang ba mươi tuổi. Tham gia vào chương trình tọa đàm, giao lưu với các em học sinh Trường Trung học cơ sở Vĩnh Trại vào tháng 12 năm 2023 vừa qua, tôi có cảm nhận rằng các em khá là năng động và hứng thú với văn học. Hiện nay có rất nhiều công việc có thể khiến người ta kiếm tiền một cách nhanh chóng nhưng văn học sẽ tạo nên một nền tảng tốt cho các bạn phát triển. Tôi nghĩ rằng việc bồi dưỡng cho học sinh, các bạn trẻ là hết sức quan trọng, đòi hỏi sự tinh tế của các thầy cô giáo, phụ huynh của các em và tất nhiên sẽ hiệu quả hơn nếu có sự quan tâm định hướng của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh”.

Tác giả Phạm Duy Tùng - Những vần thơ trưởng thành từ đam mê đọc sách

Phạm Duy Tùng, sinh năm Mậu Thìn, tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Văn học dân gian, Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên. Là một người làm thơ trưởng thành từ niềm đam mê đọc sách, Duy Tùng đăng tải khá nhiều tác phẩm trên không gian mạng và được nhiều độc giả biết đến. Cơ duyên khiến anh trở thành hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh là một dịp được gặp gỡ các tác giả tại Trại sáng tác trẻ do Hội Văn học Nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam tổ chức năm 2015 tại Lạng Sơn đã thôi thúc niềm đam mê sáng tác và tình yêu với thơ ca. Kể từ đó Duy Tùng cộng tác với Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng và trở thành hội viên Chi hội Thơ năm 2017, có nhiều tác phẩm thơ được đăng tải nhiều tờ báo của trung ương và địa phương. Một số giải thưởng đã đạt được: tác phẩm “Chuyện nhà” đoạt giải Nhì cuộc thi thơ dành cho sinh viên của trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên năm 2010; tác phẩm “Em có về Xứ Lạng” đoạt giải Khuyến khích Cuộc thi sáng tác Thơ năm 2017 - 2018 với chủ đề “Xứ Lạng quê hương tôi” do Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh tổ chức.

“Hồi tiểu học tôi được tiếp cận với khá nhiều sách, báo, tạp chí dành cho thiếu nhi qua thư viện của trường. Việc đọc sách giúp tôi bổ sung vốn kiến thức, ngôn ngữ và phát huy trí tưởng tượng của mình, trau dồi niềm yêu thích văn chương, khả năng giao tiếp và đặc biệt nhen nhóm trong tôi niềm yêu thích với thơ và sáng tác thơ. Năm học lớp sáu, tôi sáng tác những vần thơ lục bát đầu tiên với đầy vẻ ngây ngô, vụng về tuổi học trò. Sau này tôi theo đuổi nghiệp văn, trở thành sinh viên khoa Ngữ văn trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên. Đến năm thứ hai đại học tôi có giải thưởng đầu tay là giải Nhì cuộc thi thơ dành cho sinh viên. Đó cũng chính là tác phẩm trình diễn tại Văn Miếu Quốc Tử Giám trong Ngày hội Nguyên tiêu năm 2010 nhân dịp kỷ niệm 1000 năm Thăng Long Hà Nội và nó đã trở thành động lực thôi thúc tôi sáng tác.

Tôi cho rằng mỗi tác giả đều có phong cách sáng tác riêng, nhưng để làm được điều đó đòi hỏi người viết phải thực sự đam mê và



có vốn hiểu biết sâu rộng về văn hóa, sự nhạy cảm với thời sự, cuộc sống. Và phải không ngừng tìm tòi, sáng tạo. Tôi tiếp thu những điều tốt đẹp, nhân văn về cuộc sống xung quanh thông qua các tờ báo: Mục tím, Hoa học trò... đọc các tác phẩm văn học của Nguyễn Nhật Ánh, Tố Hữu, Chế Lan Viên... Việc đọc sách đã hỗ trợ cho tôi rất nhiều về mặt ngôn ngữ, cảm xúc... Tuy mỗi người sẽ có mức độ cảm thụ khác nhau nhưng tôi nghĩ rằng nếu bạn thật sự yêu văn chương hãy đọc thật nhiều. Và biết đâu bạn cũng như tôi, từ những câu chữ ngô nghê vụng về hoàn thiện dần theo năm tháng.

Ở mỗi độ tuổi con người ta thường có cái nhìn, trường suy nghĩ khác nhau, chín chắn dần lên. Ngày trước tôi thường làm thơ tình, nhưng giờ đây tôi lại thích tìm hiểu về văn hóa, mảnh đất và con người quê hương Xứ Lạng, mở rộng hơn mảng đề tài sáng tác của mình. Gần đây tôi ít tham gia cộng tác với Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng vì một phần công việc kinh doanh bận rộn, nhưng đam mê sáng tác tôi chưa bao giờ buông lơi. Trong năm tuổi, tôi muốn tập trung sáng tác một số tác phẩm mới và tập hợp lại các tác phẩm cũ để hoàn thành bản thảo cho tập thơ của riêng mình”.

Hoàng Nhật Quang - Tài năng nhí, mang bản sắc Việt bay xa

Hoàng Nhật Quang, học sinh lớp sáu Trường Tiểu học & Trung học cơ sở Lê Quý Đôn, sinh năm Nhâm Thìn, là cộng tác viên nhí của Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng. Được làm quen với giá vẽ từ năm bốn tuổi và tham dự nhiều cuộc triển lãm mỹ thuật cùng bố là họa sĩ Hoàng Văn Điềm đã thôi thúc, nuôi dưỡng khả năng vẽ tranh cũng như niềm đam mê sáng tạo của Hoàng Nhật Quang. Giải thưởng đầu tay của em là bộ tranh “Chân dung” (Sáp màu) đoạt giải Vàng - Triển lãm tranh thiếu nhi quốc tế Niranta tại Ấn Độ (Group A từ 5 - 9 tuổi). Tham dự Cuộc thi Vẽ tranh hoa đào Xứ Lạng Xuân Quý Mão năm 2023 Hoàng Nhật Quang giành giải Nhì với tác phẩm “Xứ Lạng một nhà xuân”. Gần đây nhất, Quang đạt giải thưởng Khát vọng Đẻ Mèn - Giải thưởng thiếu nhi Đẻ Mèn lần 4 năm 2023, giải thưởng này cũng giúp Quang có cơ hội thực hiện thành công triển lãm cá nhân đầu tay “Những linh hồn ẩn giấu” khi chỉ mới mười một tuổi. Triển lãm “Những linh hồn ẩn giấu” do Báo Thể thao và Văn hóa, Huyen Art House phối hợp với gia đình thực hiện diễn ra từ ngày 8/6/2023 đến ngày 18/6/2023 tại Thành phố Hồ Chí Minh đã gây ấn tượng với nhiều họa sĩ, nhà phê bình, nhà sưu tầm nổi tiếng trong nước. Một số triển lãm Hoàng Nhật Quang từng tham gia: Triển lãm Văn hóa thanh niên Seoul - Asean - Trẻ em Châu Á tại Hàn Quốc (2023); Triển lãm trực tuyến quốc tế dành cho các họa sĩ nhí tại Ấn Độ, Triển lãm Giải thưởng tranh thiếu nhi Việt Nam (2021).

“Ngoài sở thích vẽ con còn thích chơi lắp ghép lego. Trong mắt con họa sĩ bố Hoàng Văn Điềm là người rất oai phong, tốt bụng và tài năng. Bố là người thầy mà con yêu nhất, bố luôn chỉ bảo, gỡ rối cho con khi con gặp khó khăn trong lúc vẽ. Bố, mẹ luôn chiều theo sở thích vẽ tranh của con và luôn nhắc nhở con không được xao nhãng việc học ở trên lớp nên con thường tranh thủ vẽ vào những ngày nghỉ thứ Bảy, Chủ nhật hoặc buổi chiều, tối khi đã học xong bài. Con rất vui và phấn khởi khi đạt được nhiều thành tích cao từ việc vẽ tranh và có một số tác phẩm được đăng tải trên Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng, còn có cả nhuận bút nữa. Tết năm 2023 Quý Mão, con được giải Nhì Cuộc thi vẽ tranh hoa đào, đây là dịp để con có thể tìm hiểu về bản sắc văn hóa, phong cảnh đẹp của quê hương. Năm 2023 nhờ có sự giúp đỡ của bố, mẹ và các



đồng nghiệp của bố con thực hiện thành công triển lãm tranh đầu tiên, con cũng rất thích những chuyến được đi dự triển lãm cùng với bố, con cảm thấy mình học được nhiều điều bổ ích từ các họa sĩ và những người yêu mến hội họa. Năm 2024 con bước sang tuổi thứ mười hai, cũng là năm tuổi, con sẽ cố gắng học tập tốt hơn nữa và tập trung vào công việc của mình chuẩn bị thực hiện một triển lãm ở Hà Nội hoặc thành phố Hồ Chí Minh. Nhân dịp năm mới con mong mọi người đều hạnh phúc”.

Và những lời tâm tình hồn nhiên của anh chàng họa sĩ - cộng tác viên nhí Hoàng Nhật Quang đã khép lại cuộc gặp gỡ với các văn nghệ sĩ tuổi Thìn của Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng. Chúng tôi vẫn luôn nỗ lực tìm kiếm các cộng tác viên để vun đắp, nuôi dưỡng những mầm tài năng trong cả lĩnh vực văn chương và nghệ thuật. Mong rằng trong thời gian tới không chỉ có Hoàng Nhật Quang mà Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng sẽ tiếp tục được đón nhận thêm nhiều tác phẩm của các tài năng nhí khác nữa!

Nhân dịp năm mới kính chúc các văn nghệ sĩ Xứ Lạng sức khỏe, hạnh phúc, tiếp tục sáng tạo, đồng hành cùng Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn ngày càng phát triển, vươn xa hơn.

NGỌC HẰNG thực hiện

Văn nghệ

Xứ Lạng - số 363-01/2024

RƯỢU HOA ĐÀO hương vị ngọt ngào của Xứ Lạng

NGÔ BÁ HÒA

Từ xa xưa, Lạng Sơn được mệnh danh là xứ sở hoa đào. Đến vài năm gần đây, tỉnh Lạng Sơn chọn hoa đào làm biểu tượng xuân của Xứ Lạng, thành phố Lạng Sơn cũng được gắn với tên gọi vô cùng đẹp sắc, thơm hương là thành phố hoa đào. Những vườn đào được người dân trồng nhiều hơn ngày trước. Đào có mặt ở khắp mọi nơi trên quê hương Xứ Lạng, cùng bung nở rực rỡ trong nắng xuân. Không chỉ dâng cho đời sắc màu tươi thắm mang tin yêu đến với muôn người, hoa đào Xứ Lạng còn làm nguyên liệu chế biến ra một loại rượu hết sức thơm ngon, ngọt ngào tinh cây, tình đất.

Trong một lần đi du xuân, chụp ảnh ở vườn đào xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn, nhìn ngắm những cánh đào bung nở sau nhiều ngày tắm gió, gội sương, thoảng mùi hương dịu nhẹ khiến chị Hà Thị Hương (sinh năm 1990, trú tại đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn) nảy ra ý tưởng làm



Xuân về

Ảnh: NGUYỄN VĂN DƯƠNG

rượu hoa đào. Chị ra vườn nhà chọn những cánh hoa đào thanh, mảnh, có màu sắc đỏ đều, hái đầy một rổ. Sau khi hoa đào được rửa sạch, để ráo nước, chị Hương ra chợ tìm mua loại gạo nếp có hạt to tròn, đẹp mang về ủ rượu. Để tạo ra loại rượu hoa đào ngon nhất, thứ men để ủ phải là men lá được những bàn tay điêu luyện của người làng làm ra vì nếu ủ men công nghiệp, màu rượu sẽ không đẹp và hương rượu mất đi mùi vị đặc trưng. Muốn rượu thơm ngon, gạo nếp phải được đồ bằng bếp củi. Nhiệt độ từ củi làm chín gạo nếp sẽ giữ được hương nếp lâu hơn. Chỗ cơm nếp chín bốc hơi nghi ngút được san đều ra cái mẹt cho nhanh nguội. Những cánh hoa đào đã ráo nước được trộn với cơm, sau đó rắc men lá thật đều rồi cho tất cả vào vại sành đậy nắp lại. Thời gian ủ để đạt được loại rượu tốt nhất thường mất một tuần. Tuy nhiên, có thể lâu hơn nếu gặp thời tiết xấu. Sau thời gian ủ trong vại, hoa đào, gạo nếp quyện với men lá chiết ra thứ rượu có màu sắc đỏ hồng

như những cánh đào, khi uống thì ngọt ngào nồng say.

Vậy là sau rất nhiều thời gian tìm tòi, thử nghiệm, chị Hương đã ủ được loại rượu hoa đào ngọt ngào men say dậy lên hương vị của đất trời Xứ Lạng. Rượu hoa đào trở thành thức uống đặc sản để gia đình chị Hương tiếp khách xa gần mỗi dịp vui xuân, đón Tết.

Tôi là một trong những người đầu tiên được may mắn thưởng thức rượu hoa đào trong cảm giác vô cùng ngạc nhiên xen lẫn tò mò, thích thú. Thật không ngờ rằng, loài hoa mang tín hiệu của mùa xuân lại có thể tạo ra loại rượu có hương thơm và màu sắc lôi cuốn như vậy.

Chị Hương, tác giả của rượu hoa đào cho biết thêm, rượu hoa đào muốn được sản lượng nhiều và đạt độ thơm, ngon nhất thì phải được ủ vào những ngày trời có nắng và nhiệt độ ấm áp. Nếu mưa, lạnh, rượu thu được ít hơn và màu sắc không đẹp, vị rượu không ngon. Từ công thức ban đầu, chị Hương tiếp tục tính toán về loại gạo, loại men, thậm chí là loại hoa để cho ra sản lượng rượu nhiều nhất mà vẫn giữ được hương vị thơm ngon. Rượu hoa đào không phải cứ ủ là thành, nó là sự kết hợp giữa rất nhiều yếu tố, trong đó yếu tố thời tiết là vô cùng quan trọng. Cũng giống như hoa đào, càng ấm áp càng bung ra rực rỡ thì rượu hoa đào cũng vậy, càng ấm áp, rượu ủ càng dậy hương.

Mùa xuân 2024 này, chị Hà Thị Hương quyết định tăng sản lượng để có thêm nhiều rượu đem biếu họ hàng, người thân, bè bạn. Vì đào là biểu tượng của mùa xuân mang sắc đẹp dâng đời nên không phải hoa của cây nào cũng có thể thu hái. Cây hoa đã trưởng thành có thể dùng để chơi Tết nên tránh lãng phí nên chị Hương tận dụng cây đang trưởng thành để thu hái. Các cây đào non cần nhiều dinh dưỡng để lớn nên những bông hoa bị hái đi sẽ giúp cây bớt được dinh dưỡng nuôi hoa, qua đó tập trung sinh trưởng, phát triển. Như vậy vừa có rượu để uống lại vừa có hoa để chơi, để ngắm.

Những người thưởng thức rượu hoa đào của chị Hương đều có chung nhận định, đây là loại rượu đặc biệt, mang hương vị rất riêng của mùa xuân Xứ Lạng. Anh Linh Quang Vũ, một người bạn thân thiết của chị Hương chia

sẽ với tôi: “Rượu hoa đào khi uống vào sẽ đọng lại trong tâm trí hương vị ngọt ngào, khó quên, thưởng thức hương vị của trời đất giúp cho tinh cảm anh em bạn bè càng trở nên thắm thiết, đong đầy”.

Cũng là một người bạn được chị Hương mời thưởng thức rượu hoa đào, chị Nguyễn Thảo lại rất ấn tượng với màu sắc bắt mắt, khi uống vào rượu có vị ngọt ngào đọng trên đầu môi, do ủ bằng men lá, hương rượu dậy lên nồng nàn như thấy xuân về ấm áp quanh năm.

Nhiều người yêu thích rượu hoa đào động viên chị Hương đăng ký thương hiệu và hộ kinh doanh để xin giấy phép sản xuất ra thị trường. Chị Hương cũng đã nghĩ đến điều đó nhưng chưa vội làm, chị vẫn cần thêm mùa hoa năm 2024 để hoàn thành nốt những thử nghiệm còn lại. Theo chị Hương, nếu lấy đủ hương vị, màu sắc và đúng chất rượu hoa đào, sản lượng sẽ ít, khi đó giá thành bán ra thị trường rất cao. Nếu lấy sản lượng cao thì hương vị và màu sắc lại không đạt. Để hài hoà được hai yếu tố trên vẫn là một bài toán cần có lời giải với một công thức tốt nhất có lẽ cần phải thử nghiệm thêm nhiều lần nữa. Khi chưa tìm ra công thức đó, rượu hoa đào vẫn chỉ là thức uống nội bộ, là quà biếu Tết mà chị Hương dành tặng cho những người thân.

Chuẩn bị cho mùa hoa đào nở dịp tết Nguyên đán năm Giáp Thìn 2024, chị Hương đã chọn được thứ gạo nếp và men lá tốt nhất, chỉ chờ ngày đào bung nở. Để đối phó với khi thời tiết có nhiệt độ xuống quá lạnh chị Hương cũng chuẩn bị một hệ thống đèn sưởi đảm bảo nhiệt độ tại nơi ủ rượu luôn ấm áp.

Mùa xuân Xứ Lạng đậm đà bản sắc văn hóa, những phong tục, tập quán cùng nét đẹp trong văn hoá ẩm thực... Hằng năm, hội xuân Xứ Lạng thu hút hàng ngàn du khách đến tham quan. Còn điều gì tuyệt vời hơn khi du khách được ngắm những vườn đào bung nở chứa chan, được uống rượu hoa đào nồng nàn. Hy vọng trong tương lai không xa, những dự định ấp ủ của chị Hà Thị Hương sẽ trở thành hiện thực với món rượu hoa đào - thức uống riêng có để mời du khách mỗi dịp đến thăm Xứ Lạng.

Văn nghệ

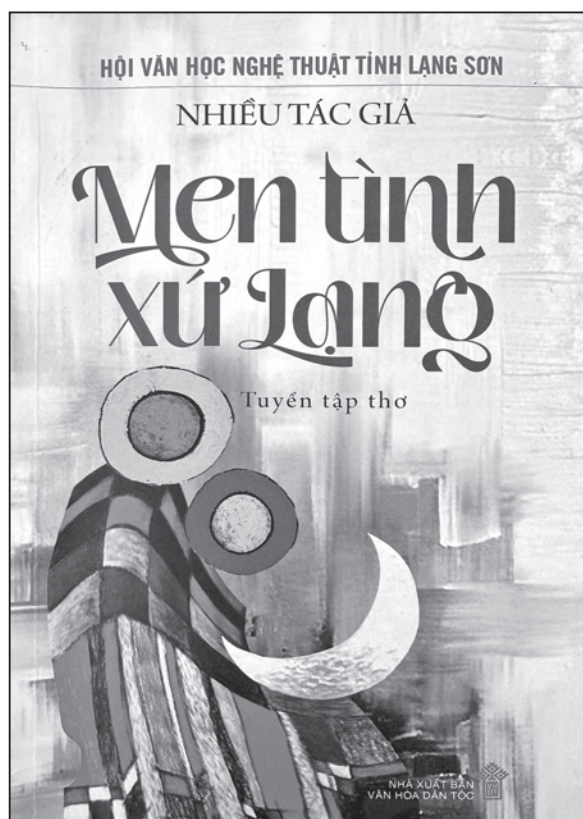
Xứ Lạng - Số 363-01/2024

TUYỂN TẬP THƠ “MEN TÌNH XỨ LẠNG”

MAI THUẬN

“*Sông cứ sóng để một đời ta nhớ/ Sông cứ trong để một kiếp ta trong*” là những câu thơ duyên dáng trong tác phẩm “*Bài thơ về sông*” của tác giả trẻ Đinh Tuấn Anh, bài thơ đạt giải Nhất cuộc thi sáng tác “*Thơ sinh viên*” do Hội Nhà văn Việt Nam tổ chức năm 2010. Đây cũng là một trong số những bài thơ được chọn in trong tập “*Men tình Xứ Lạng*” do Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc tuyển chọn và cho ra mắt bạn đọc năm 2023.

Tuyển tập thơ “*Men tình Xứ Lạng*” gồm 83 bài thơ của 68 tác giả, đã được đăng tải trên Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng những năm gần đây, nhiều bài được độc giả yêu mến viết lời bình, một số bài đã được các nhạc sĩ phổ nhạc. Tập thơ tạo được dấu ấn đặc sắc qua ba bài thơ song ngữ, một bài thơ tiếng Tây, một bài viết theo làn điệu then của các tác giả Hoàng Choóng, Hoàng Kim Dung, Vân Du, Hoàng Tích Chỉ. Độc giả hẳn sẽ thích thú trước những so sánh, liên tưởng độc đáo mang đặc trưng thơ miền núi trong bài thơ song ngữ Tây - Việt “*Pỏ chài cần phja*” (Con trai vùng cao) của Hoàng Kim Dung: “*Ti chài mi lai phja đán/ Mười nài cụng lai tông bâu mạy*” (Quê anh nhiều núi đá/ Sương mù cũng nhiều như lá cây), “*Chảng sleng mà/ Sluờn châu sày mười phja/ Ngám slon chảng/ Đạ slon tiếng voọng của đông ké/ Chài mi tới tha của nộc dùng/ Vạ tới mù của đại bàng tấp píc/ Cãi khừn mà/ Khuýt làm cho cần sluong*” (Mới chào đời/ Đã thờ cùng sương núi/ Mới tập nói/ Đã học tiếng vọng của rừng/ Anh có đôi mắt của chim ưng/ Và đôi tay của đại bàng xoài cánh/ Lớn lên/ Hú gọi bạn tình). Bạn đọc cũng thấy yêu mến những những lời thơ mang nhịp điệu khúc khắc gặp ghềnh như những cung



đường đèo “ngàn thước lên cao, ngàn thước xuống” (*) của núi rừng khi vút cao đỉnh núi - khi trăm lượn xuống lòng thung, với những câu từ mộc mạc, chân phương mà giàu triết lý trong bài song ngữ Nùng - Việt “*Tâm pàng dậu cần hầu*” (Đất là bạn của chúng ta): “*Tâm pàng dậu bản, pàng dậu hườn, pàng dậu hầu/ Tâm ném khả splai lỏ tự nầu sạu ngài hằm/ Tâm dú tình pỏ ả tẩu nặm/ Dù chỏn hầu luông khản*” (Đất là bạn của bản, của nhà, của chúng ta/ Đất theo chân trên đường từ sớm trưa đến tối/ Đất dù ở trên nương hay dưới

Tiên Quý Mão đi, sống tự bi, người sáng chân - thiện - mỹ Chờ Giáp Thìn về, vui lương thiện, bùng lên đức - tài - tâm

NGUYỄN KHẮC ÂN

nước/ Đều cùng ta lớn lên”; “Nhằng sláy đá lạo hạ pèn nầy/ Muối khẩu dú tẩu tâm tắng khảnh/ Luông lẳng pèn cần/ Dả ý slon âm muối nòn tẩu sất” (Còn nhỏ bà bảo rằng/ Hạt thóc ở dưới đất tự mọc/ Lớn nên người/ Mẹ dạy hạt com nằm dưới đáy đất sâu).

Nét đặc sắc văn hóa các dân tộc Xứ Lạng còn được thể hiện qua các bài thơ Đoàn tính (Vũ Kiều Oanh), Đi hội Khau Lừa (Châu Ngọc), Khúc sông Kỳ Cùng (Lộc Bích Kiệm), Người Dao (Viết Sơn)... “Đi hội Khau Lừa” tái hiện không gian văn hóa của hội Khau Lừa (còn gọi là hội Kỳ Lừa) diễn ra từ ngày 22 đến 27 tháng Giêng hằng năm, nơi có phiên chợ tình thắm đẫm nhân văn giữa lòng thành phố Lạng Sơn xinh đẹp. Những chàng trai, cô gái Nùng vốn yêu nhau mà không có duyên chồng vợ với nhau, nay đã qua tuổi xuân thì tìm gặp bạn tình xưa trong ngày hội duy nhất trong năm, để hỏi thăm về gia đình, sức khỏe và cùng nhau ôn lại kỷ niệm xưa, cùng nhau hát sli, hát lượn. Một cuộc gặp gỡ ngắn ngủi nhưng cũng đủ để “*Mình nhìn nhau cho thỏa/ Mình hát lời quê hương*”, để vơi đi niềm thương nhớ, để được yên tâm về nhau. Tình cảm của họ đáng trân trọng bởi sự minh bạch cần thiết “*Hội tan/ Anh biết lối phải đi/ Và em biết nơi phải quay về!*” – sau cuộc gặp gỡ có chừng mực, có giới hạn, họ trở về với mái ấm gia đình, dành trọn thương yêu cho vợ/chồng và các con.

Đọc “Men tình Xứ Lạng”, ta bắt gặp hình ảnh núi rừng Lạng Sơn hùng vĩ nên thơ với những người dân miền biên ải gần gũi thân thương qua “Rừng gọi” của Sĩ Cương “*Mang theo cây đàn với khúc nhạc rừng xanh/ Và mang theo trái tim/ Đi về phía mặt trời mọc*”, qua “Cảm xúc Mẫu Sơn” của Trần Lệ Hằng “*Đình Mẫu Sơn mờ sương bùng lên trong*

nắng mới/ Dải lụa mềm vắt giữa những sườn non/ Núi Mẹ - núi Cha ôm đàn con ấp ủ”, qua “Men tình Xứ Lạng” của Nguyễn Lệ Hằng “*Suối reo róc rách bên nương/ Dịu dàng trong treo sắc hương gọi mời/ Tại em... là tại em thôi.../ Rót đầy tình để đất trời ngất ngây*”. Ta cảm thấy tâm hồn như được thanh lọc qua những phút giây êm đềm trong “Trăng rừng” của Lê Đờ Danh “*Trong rừng trăng tinh khiết hơn.../ Đêm thanh trăng thỏa thích rong chơi/ Ngục xuống đáy nhuộm vàng con suối/ Khe khe reo suối thì thảo tiếng gọi/ Trăng giật mình một chiếc lá buông rơi*” – hai chữ “*giật mình*” cho ta cảm nhận rõ hơn ở nơi rừng xanh núi thẳm, nơi đất trời hòa quyện hơi sương con người bỗng trở nên tĩnh tại và thuần khiết.

“Men tình Xứ Lạng” có nhiều bài thơ viết về người lính. “Gửi Bắc Xa” của Diệp Thanh là lời tâm tình nhắn gửi chân thành tha thiết tới các cán bộ, chiến sĩ Đoàn Biên phòng Bắc Xa, huyện Đình Lập nói riêng và những người chiến sĩ Biên phòng trên khắp đất nước nói chung: “*Đồn là nhà, dân ruột thịt yêu thương/ Phương Bắc xa, đồn càng xa vơi vơi/ Ôi ngọn gió nào mang thương nhớ tới quê hương!*”. Ta bắt gặp hình ảnh gia đình người chiến sĩ Biên phòng nơi “*Phố núi*” của Đoàn Diễm “*Ai thả bùa yêu dưới núi/ Áo chàm thắt đáy lưng ong/ Mái tóc nồng hương hoa cỏ/ Say lòng anh những tháng năm/ Mất dỗi thành đồng Tổ quốc/ Tay bồng súng giữ biên cương/ Phố nhỏ bình yên những sớm/ Tinh sương... em với đàn con... /Tóc sương ta - mình chung bước, /Kỳ Cùng... anh nắm tay em*” với thông điệp gửi gắm vào thơ: tình yêu - gia đình là hậu phương vững chắc để người chiến sĩ Biên phòng hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ biên cương Tổ quốc, bảo vệ nhân dân. Ta còn bắt gặp hình ảnh đẹp đẽ oai hùng “*Anh lính lái xe*

Văn nghệ

Xứ Lạng - số 363-01/2024

chuyển hàng vào trận tuyến/ Cầm chắc vô lăng lướt qua bom nổ chậm” (Bộ đội Trường Sơn – đường Hồ Chí Minh) qua hồi tưởng của người nghệ sĩ - cựu chiến binh Lăng Đức Thành, người đã một thời tuổi xuân vào sinh ra tử trên tuyến lửa Trường Sơn.

Tự hào lắm quê hương Xứ Lạng “Vung gươm xẻ núi xua tan giặc/ Máu thấm cây rừng giành lại quê hương/ Xanh sắc chàm, xanh khí thiêng Ải Bắc/ Lờn trái tim khắc trên đá rêu phong” (Quê tôi - Nguyễn Đình Thọ), nơi có những người anh hùng kiên trung, bất khuất như anh Lương Văn Tri, anh Hoàng Văn Thụ “Trên con đường học chữ Pháp Việt/ Chỉ hướng cứu nước đồng lòng/.../ Một lòng một dạ tìm cách mạng”(Anh Tri, anh Thụ - Lê Thiệu), các anh đã xả thân vì đất nước, trở thành những tượng đài bất tử trong lòng dân.

Đa số các tác phẩm thơ trong “Men tình Xứ Lạng” được sáng tác theo các thể loại thơ quen thuộc với lối diễn đạt gần gũi, dễ hiểu nhưng cũng vì thế mà thơ dễ rơi vào lối mòn, chưa tạo được bút phá. Tuy nhiên, bạn đọc vẫn có thể tìm ra những chi tiết nghệ thuật sáng giá. Bài “Đi hội Khau Lừa” của Châu Ngọc bắc thành công chiếc cầu thương nhớ vào lòng bạn đọc: “Thương em anh bắc chiếc cầu gỗ/ Nhớ anh em bắc chiếc cầu đá/... Ta bắc vào hôn vía của nhau”. Bài “Hội xuân núi Mẹ” của Nguyễn Đình Thọ gây ấn tượng

bởi cách tạo hình mới mẻ: “Chênh vênh làng bản mọc trong mây/ Rót gió vào thơ... men chênh choáng/ Đông sương vào chén... ủ hương bay/.../ Nghiêng rót men nồng rơi chày đá/ Làn môi, ánh mắt ngả nghiêng say”. Bằng thủ pháp nghệ thuật đồng hiện, bài “Hồn non nước” của Hàn Kỳ phập phồng hơi thở đất Rồng thiêng, cả một bề dày lịch sử mấy ngàn năm với những lớp người của bao thế hệ cùng hiện lên sinh động ngay trước mắt: “Tôi lắng nghe đất Hoàng thành Thăng Long đang thở/ Trầm tích phù sa rồng thời Lý bay lên/ Chim phượng trở về đậu mái Tam quan/.../ Lờn sông Hồng viết nên truyền thuyết/ Cọc nhọn vươn lên trên sóng Bạch Đằng/ Những lớp người chống giặc mấy ngàn năm/ Hội tụ về xem hoa móng rồng đua nở”.

Xứ Lạng, nơi “Trăng đã đến trải chiếu vàng trên cửa/ Sáng đất, sáng trời, sáng cả vãn thơ”(**) . Tuyển tập thơ “Men tình Xứ Lạng” tuy chưa phải là những bài đặc sắc nhất, nhưng đã phần nào nói lên diện mạo thơ Xứ Lạng hiện nay, thể hiện được tấm lòng trân trọng đối với những cây bút thơ căng tràn sức sáng tạo.

(*) Trích thơ “Tây Tiến” (Quang Dũng).

(**) Trích thơ “Màn trăng” (Hàn Kỳ)

HỘP THƯ

Trong tháng 11 và 12 năm 2023, Ban Biên tập Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng đã nhận được tác phẩm của các tác giả:

***Trong tỉnh:** Lộc Bích Kiệm, Đinh Ích Toàn, Hoàng Việt Bình, Đặng Thanh, Đặng Hùng, Thanh Giảng, Phạm Lễ Hùng, Vũ Đình Thi, Nguyễn Văn Định, Lê Thiệu, Nguyễn Kim Dung, Trần Đình Nhân, Hoàng Kim Dung, Nguyễn Văn Át, Nguyễn Thị Nhuận, Tân Điều, Hoàng Tới, Bùi Vinh Thuận, Dương Công Bao, Chu Văn Minh, Lưu Minh Dân, Trịnh Quốc Toán, Nguyễn Văn Dương, Nguyễn Thị Bích Thuận...

***Ngoài tỉnh:** Bùi Việt Phương (Hòa Bình), Trần Văn Lan (Nghệ An), Nguyễn Văn Bằng (Phú Thọ), Nguyễn Văn Trụ (Thanh Hóa), Trần Nguyên Mỹ (Sơn La)...

Và một số bản thảo khác gửi qua email. Đề nghị các tác giả ghi rõ họ tên (bút danh nếu có), số điện thoại, số tài khoản ngân hàng, địa chỉ rõ ràng để tòa soạn tiện liên hệ.

Ban Biên tập xin chân thành cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự cộng tác, góp ý của các tác giả./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN HỌP BÁO THƯỜNG KỲ QUÝ IV NĂM 2023

Ngày 19/12/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp báo thường kỳ quý IV năm 2023, đồng chí Dương Xuân Huyền, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh; đồng chí Phùng Quang Hội, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đồng chủ trì.

Dự họp có lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND huyện Cao Lộc và thành phố Lạng Sơn; các cơ quan thông tấn báo chí trung ương và địa phương. Tại buổi họp báo, lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh thông tin tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2024 của tỉnh Lạng Sơn. Năm 2023, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh đạt được nhiều kết quả tích cực, 16/18 chỉ tiêu dự kiến đạt và vượt kế hoạch đề ra, kinh tế phát triển khá toàn diện, tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) ước đạt 7,0%, trong đó: nông lâm nghiệp tăng 6,55%, công nghiệp - xây dựng tăng 8,18%, dịch vụ tăng 6,77%; GRDP bình quân đầu người ước đạt 59,8 triệu đồng. ác nhiệm vụ về chuyển đổi số, cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh. Kinh tế cửa khẩu phát triển, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Tổng kim ngạch hàng hóa xuất nhập khẩu qua địa bàn tỉnh ước thực hiện 4.780 triệu USD, đạt 125,8% kế hoạch, tăng 56,2% so với năm 2022. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ; an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống Nhân dân được cải thiện. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, quan hệ đối ngoại được tăng cường và mở rộng, mở ra nhiều cơ hội hợp tác quốc tế. Trong năm 2023, các cơ quan báo chí của tỉnh, văn phòng đại diện, phóng viên thường trú trên địa bàn tỉnh bám sát nhiệm vụ chính trị của tỉnh, tuyên truyền toàn diện trên các lĩnh vực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, thu hút các nhà đầu tư. Tại cuộc họp báo, phóng viên các cơ quan thông tấn báo chí đã nêu một số nội dung, vấn đề cần cung cấp, làm rõ thêm như: hình thức đầu tư, quy mô, tiến độ triển khai dự án khu trung chuyển hàng hóa tại xã Thụy Hùng và xã Phú Xá (huyện Cao



Lộc); hợp tác xây dựng cửa khẩu thông minh; công tác xây dựng đường biên mốc giới; việc xây dựng các công trình trái phép trên đất rừng tại địa bàn thành phố Lạng Sơn; thực hiện chế độ cho lao động hợp đồng ngành giáo dục... được lãnh đạo UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, lãnh đạo huyện, thành phố trả lời, làm rõ.

Phát biểu tại buổi họp báo, đồng chí Dương Xuân Huyền, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh ghi nhận sự đóng góp của các cơ quan báo chí trung ương và địa phương trong thời gian qua và bày tỏ mong muốn các cơ quan báo chí tiếp tục đồng hành cùng tỉnh trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, tạo động lực, khát vọng vươn lên cho đồng bào các dân tộc tỉnh Lạng Sơn. Đồng thời đề nghị các cơ quan báo chí quan tâm tuyên truyền những nội dung định hướng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, trong đó chú trọng tuyên truyền trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng; các vấn đề thời sự, sự kiện, ngày kỷ niệm, ngày lễ lớn của tỉnh; lan tỏa sự nỗ lực, cố gắng của Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân tỉnh Lạng Sơn trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội...

NGỌC HẰNG

Văn nghệ

Xứ Lạng - số 363-01/2024

TIN VĂN HÓA VĂN NGHỆ

1. Ngày 8/12/2023, Câu lạc bộ văn học trường Trung học cơ sở Vinh Trại tổ chức chương trình Tọa đàm Văn học Lạng Sơn xưa và nay, giao lưu gặp gỡ các tác giả văn học tiêu biểu tỉnh Lạng Sơn. Tham dự có đại diện Ban



Giám hiệu nhà trường, các cô giáo tổ Văn - Sử và 60 em học sinh thuộc các khối lớp cùng các tác giả là hội viên Chi hội Thơ, Chi hội Văn xuôi, Chi hội Nghiên cứu, Lý luận và Phê bình Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn. Tại buổi giao lưu, các em học sinh trình bày một số tham luận về văn học dân gian, văn học trung đại và văn học hiện đại Lạng Sơn; cảm nhận về một số tác phẩm văn học hiện đại của Lạng Sơn; giao lưu trao đổi với các tác giả về kinh nghiệm sáng tác thơ, văn xuôi. Cũng trong khuôn khổ chương trình đại diện cán bộ Văn phòng Hội Văn học Nghệ thuật trao tặng một số ấn phẩm, Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng do Hội Văn học Nghệ thuật xuất bản. Đây là hoạt động ý nghĩa nhằm tìm kiếm, bồi dưỡng những cây bút trẻ cho văn học Lạng Sơn, thiết thực góp phần khơi dậy, bồi dưỡng tình yêu văn chương với các em học sinh, giúp các em hiểu hơn về văn học địa phương, qua đó hứng thú hơn với việc học bộ môn Ngữ văn trong nhà trường.

2. Chiều 11/12/2023, Công đoàn cơ sở Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Cụm trường Cụm thi đua số 6, Công đoàn viên chức tỉnh tổ chức chương trình tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2023, triển khai nhiệm vụ năm 2024. Tham dự có đại diện Ban Chấp hành các CĐCS Cụm thi đua số 6 (Ban QLDA ĐTXD các công trình NN&PTNT, Chi cục Thủy lợi, Hội Văn học Nghệ thuật, Ban Quản lý rừng đặc dụng Mẫu Sơn, Hội Chữ thập đỏ, Đài Phát thanh và Truyền hình, Bảo hiểm xã hội, Hội Đông y). Hội nghị đã thông qua báo cáo tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2023; phương hướng nhiệm vụ năm 2024; tiến hành bầu suy tôn đơn vị đề nghị cấp trên khen thưởng ba đơn vị có thành tích thi đua xuất sắc nhất năm 2023, gồm: Ban QLDA ĐTXD các công trình NN&PTNT, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Bảo hiểm xã hội. Trên tinh thần nhất trí cao, Hội nghị thống nhất bầu



CĐCS Chi cục Thủy lợi là Cụm trưởng; CĐCS Ban Quản lý rừng đặc dụng Mẫu Sơn là Cụm phó Cụm thi đua số 6 năm 2024. Trong khuôn khổ chương trình, CĐCS Chi cục Thủy lợi, Cụm trưởng Cụm thi đua số 6 năm 2024 phát động phong trào thi đua năm 2024, ký kết giao ước thi đua năm 2024.

3. Chiều 19/12/2023, tại Hội Văn học Nghệ thuật diễn ra Hội nghị Ban Chấp hành mở rộng lần thứ hai khoá IX, nhiệm kỳ 2023 -



2028. Tham dự có Thường trực Hội VHNT tỉnh, Ban Chấp hành Hội khoá IX, Ban Chấp hành các Chi hội và toàn thể cán bộ công chức Hội VHNT tỉnh. Hội nghị đã thông qua dự thảo báo cáo tổng kết công tác năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024; dự thảo chương trình công tác trọng tâm năm 2024; dự thảo phân công nhiệm vụ Ủy viên BCH Hội khoá IX nhiệm kỳ 2023 - 2028; thông qua chương trình công tác trọng tâm toàn khoá; xét kết nạp Hội viên Hội VHNT năm 2023, hội viên xin chuyển chi hội. Tại Hội nghị, các thành viên Ban Chấp hành đã phát biểu, thảo luận về phân công nhiệm vụ của các thành viên Ban Chấp hành nhằm phát huy tối đa vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành trong công tác phát triển

văn học, nghệ thuật của tỉnh Lạng Sơn trong nhiệm kỳ mới.

NGỌC HẰNG

4. Sáng 28/12/2023, Hội trường Nhà khách Quốc hội (số 27A đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam tổ chức Hội nghị tổng kết công tác năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024; công bố quyết định kết nạp hội viên mới và trao giải thưởng văn học nghệ thuật năm 2023. Dự và chỉ đạo Hội nghị có đồng



chí Nguyễn Minh Nhật - Vụ Trưởng Vụ Văn hoá Văn nghệ, Ban Tuyên giáo Trung ương. Trong năm 2023, hoạt động văn học nghệ thuật dân tộc thiểu số tại các vùng, miền có những chuyển biến tốt; nhiều chi hội, hội viên tâm huyết, tích cực tham gia các hoạt động chung của Hội, đồng thời phối hợp, tham gia với Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh có hiệu quả; Hội đã tổ chức 6 trại sáng tác với 115 hội viên tham gia, kết quả thu được 375 tác phẩm văn xuôi, thơ, lý luận phê bình, nghiên cứu, sưu tầm văn hóa dân gian, mỹ thuật, ảnh nghệ thuật và hàng chục bản thảo đề cương, phác thảo; Tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo về văn học nghệ thuật, về các tác giả, tác phẩm tại các khu vực, vùng miền trong cả nước; Hỗ trợ sáng tạo tác phẩm năm 2023 cho 134 hội viên. Tại Hội nghị, Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số công bố Quyết định kết nạp 32 hội viên mới và trao giải thưởng văn học nghệ thuật năm 2023 cho 61 tác giả trong đó có 1 giải A, 14 giải B, 19 giải C và 27 giải Khuyến khích. Tỉnh Lạng Sơn có 5 tác giả đoạt giải trong đó có 02 giải C, 03 giải Khuyến khích và 02 hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn được kết nạp.

HOÀNG HƯƠNG

5. Ngày 29/12/2023, Cục Thống kê tỉnh Lạng Sơn tổ chức họp báo, công bố số liệu thống kê kinh tế - xã hội năm 2023. Tham dự có đại diện văn phòng HĐND, UBND tỉnh, lãnh đạo một số sở, ban ngành của tỉnh và phóng viên các cơ quan báo chí trung ương và địa phương. Tại buổi họp báo, đại diện lãnh đạo Cục Thống kê đã công bố một số nội dung cơ bản về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2023. Theo số liệu thống kê, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2023

của tỉnh Lạng Sơn ước đạt 25.644 tỷ đồng, tăng 7,00%. Tổng sản phẩm trên địa bàn đạt 48.239 tỷ đồng. Công tác an sinh xã hội được triển khai thiết thực, kịp thời, hiệu quả, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện; các lĩnh vực y tế, giáo dục, tư vấn, giới thiệu việc làm được quan tâm phát triển. Các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao du lịch kết hợp với quảng bá các sản phẩm đặc trưng, chủ lực của tỉnh được tổ chức với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, thiết thực; xây dựng văn hóa cơ sở gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” với nhiều hoạt động phong phú, đa dạng và đạt kết quả cao.

MAI THUẬN

6. Ngày 03/01/2024, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam tỉnh Lạng Sơn tổ chức Hội nghị lần thứ 11, khóa XIV, nhiệm kỳ 2019 - 2024. Dự và chỉ đạo Hội nghị có đồng chí Hoàng



Văn Nghiệm, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh. Trong năm 2023, các mặt công tác của mặt trận, chương trình phối hợp và thống nhất hành động giữa MTTQ và các tổ chức thành viên được triển khai một cách đồng bộ, có chiều sâu và đem lại hiệu quả thiết thực. Trong đó, công tác giám sát và phản biện xã hội, công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ngày càng được tổ chức bài bản, có chất lượng; các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động do MTTQ các cấp phát động được đông đảo đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân nhiệt tình tham gia hưởng ứng và ủng hộ; công tác an sinh xã hội được triển khai một cách mạnh mẽ và có sự lan tỏa sâu rộng... Phát biểu tại Hội nghị, đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy đã biểu dương, chúc mừng những thành tích đạt được của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh thời gian qua. Đồng chí nhấn mạnh: Năm 2024 là năm quan trọng để tạo đà thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu nghị quyết đại hội đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025, đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, tập trung hướng về cơ sở, củng cố, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tăng cường tuyên truyền giáo dục đoàn viên, hội viên và các tầng lớp

Văn nghệ

Xứ Lạng - số 363-01/2024

Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phối hợp tổ chức tốt các ngày lễ lớn của dân tộc, của đất nước, của địa phương; thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Trong chương trình, Thường trực HĐND tỉnh thông báo kết quả kỳ họp thứ 21 HĐND tỉnh khóa XVII, tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của tỉnh năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tiến hành hiệp thương kiện toàn, bổ sung 3 đồng chí tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2019 - 2024, trong đó có đại diện Hội Văn học Nghệ thuật. Nhân dịp này, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tặng Cờ thi đua xuất sắc cho tập thể Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Chi Lăng; trao Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc" của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam cho các cá nhân. 47 tập thể và 30 cá nhân được tặng Bằng khen của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lạng Sơn vì có thành tích xuất sắc trong công tác mặt trận năm 2023.

7. Ngày 04/01/2024, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác báo chí, văn hóa, văn nghệ, khoa giáo năm 2023, triển khai nhiệm vụ năm 2024. Đồng chí Phùng Quang Hội,



Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì hội nghị. Trong năm 2023, công tác lãnh đạo, định hướng hoạt động báo chí được tăng cường; việc ứng dụng công nghệ mới vào lĩnh vực xuất bản, in, phát hành đã và đang đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của xã hội; tỷ lệ thông tin tích cực tăng. Công tác khoa giáo, văn hoá, văn nghệ tiếp tục được đổi mới theo hướng bám sát thực tiễn, triển khai đồng bộ, toàn diện các lĩnh vực của đời sống xã hội. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với các ngành trong khối khoa giáo, văn hoá, văn nghệ tham mưu cấp uỷ các cấp lãnh đạo, chỉ đạo nhiều nội dung quan trọng, gắn với các nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Tại Hội nghị các đại biểu đã thảo luận, làm rõ thêm những thành tựu và hạn chế trong năm 2023 đồng thời kiến nghị, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng công tác báo chí, văn hóa văn nghệ, khoa giáo năm 2024. Phát biểu

kết luận Hội nghị, đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đề nghị thời gian tới, các cơ quan báo chí tăng cường thông tin tích cực, phát huy vai trò trong truyền thông chính sách, định hướng, phản biện xã hội; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; đẩy mạnh tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đạt được trong năm 2023, kế hoạch năm 2024. Đồng thời, phối hợp thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, giáo dục, nâng cao năng lực chuyên môn, trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân cho người làm báo; tích cực hưởng ứng các giải báo chí, phong trào thi đua xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ quan báo chí... Đối với công tác văn hóa, văn nghệ, khoa giáo, đồng chí lưu ý các cơ quan, đơn vị liên quan nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chỉ đạo, định hướng tư tưởng trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ; chủ động hướng dẫn, tham mưu công tác tuyên truyền và tổ chức triển khai, tổng kết thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, khoa giáo kịp thời, chất lượng và hiệu quả.

HOÀNG VI

8. Chiều 04/01/2024, Cụm thi đua các cơ quan Hội - Hiệp hội tỉnh Lạng Sơn tổ chức Hội nghị Tổng kết phong trào thi đua, khen thưởng năm 2023, triển khai phương hướng nhiệm vụ năm 2024. Tham dự có đại diện 10 Cụm thi đua các cơ quan Hội - Hiệp Hội. Năm 2023, các phong trào thi đua, công tác khen thưởng của Cụm đã có bước đổi mới, phù hợp với nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị thành viên, tổ chức phát động các phong trào thi đua, đánh giá, nhân rộng điển hình tiên tiến. Các phong trào thi đua đã được các đơn vị gắn với việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", với việc thực hiện nhiệm vụ, chuyên môn chính trị của từng đơn vị... Tại Hội nghị, Cụm thi đua đề nghị UBND tỉnh tặng cờ thi đua xuất sắc cho Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh và Bằng khen cho Hội Nhà báo, Hội Chữ thập đỏ tỉnh; thống nhất bầu Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh là Cụm trưởng, Hiệp hội Doanh nghiệp làm Cụm phó Cụm thi đua năm 2024 và ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị trong Cụm.

ĐẶNG KÝ

9. Ngày 10/01/2024, tại Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, Chi hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam tỉnh Lạng Sơn tổ chức buổi gặp mặt công bố Quyết định kết nạp Hội viên và phong tước hiệu AVAPA năm 2023. Dự buổi gặp mặt có đại diện lãnh đạo Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh; Trưởng, phó các phòng ban của Hội cùng các Hội viên Chi hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam tỉnh Lạng Sơn. Thay

Văn nghệ

Số 363-01/2024 - Xứ Lạng

DANH SÁCH KẾT NẠP HỘI VIÊN NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 126/QĐ-VHNT ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Hội VHNT Lạng Sơn)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chi hội
1	Hoàng Văn Tiệp	1966	Thơ
2	La Thị Tuyết Mai	1991	Nhiếp ảnh
3	Lương Thị Thảo	1991	Nhiếp ảnh



mặt Chi hội, Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Đàm Tiến Sơn đã công bố Quyết định của Ban Chấp hành Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam về việc kết nạp hội viên và phong tước hiệu AVAPA năm 2023 cho nhiếp ảnh gia Nguyễn Sơn Tùng, Hội viên Chi hội Nhiếp ảnh, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn. Như vậy tính đến nay, Lạng Sơn có 07 Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam được phong tước hiệu.

HOÀNG HƯƠNG

10. Ngày 12/01/2024 tại Hà Nội, Báo Giao thông tổ chức lễ trao giải cuộc thi viết “Ký ức về những con đường” sau 2 năm phát động cuộc thi. Tiếp nối cuộc thi viết “Ký ức về những cây cầu” năm 2015 đã ghi dấu ấn và nhận được sự hưởng ứng mạnh mẽ của bạn đọc trong và ngoài ngành GTVT, từ tháng 01/2022, Báo Giao thông phát động Cuộc thi viết “Ký ức về những con đường”. Sau hai năm phát động, cuộc thi đã thu hút hơn 100 tác phẩm của các tác giả trên mọi miền cả nước, trong đó có rất nhiều người là những cán bộ, kỹ sư, người lao động trực tiếp tại các công trường, dự án ngành GTVT. Qua sàng lọc và tuyển chọn, Báo Giao thông đã đăng tải



hơn 90 tác phẩm trên chuyên mục “Ký ức về những con đường” trên báo giấy và báo điện tử. Theo đánh giá của Ban Giám khảo, các tác phẩm tham dự cuộc thi được đầu tư công phu cả về nội dung lẫn hình thức, đúng chủ đề và có góc nhìn lời cuốn bạn đọc thật sự về những con người, kỷ niệm, chuyện hậu kỳ trong quá trình làm nên những con đường, góp phần mang lại sự tiện lợi trong giao thương cũng như từng bước thay đổi diện mạo kết cấu hạ tầng giao thông ở Việt Nam. Ban Giám khảo đã lựa chọn và trao 1 giải Nhất, 2 giải Nhì, 3 giải Ba và 5 giải Khuyến khích cho các tác phẩm. Trong đó, tác phẩm “*Những mối tình chớm nở ngày mở đường Hạnh Phúc*” của tác giả Vi Thị Thu Đạm (Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn) được trao giải Nhì của cuộc thi.

HOÀNG VI

11. Ngày 12/1/2024, Hội Nhà báo tỉnh Lạng Sơn tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Hội Nhà báo năm 2023; trao giải cuộc thi báo chí viết về xây dựng nông thôn mới và trao hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao năm 2023. Tham dự Hội nghị có ông Nguyễn Trọng Sơn,

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 363-01/2024

TIN BUỒN



Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn vô cùng thương tiếc báo tin:

Ông Chu Thượng Hải, sinh năm 1945. Thường trú tại số nhà 26, đường Ngô Thị Nhậm, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Là hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn, Chi hội Âm nhạc - Sân khấu. Do tuổi cao sức yếu đã từ trần vào ngày 04 tháng 12 năm 2023 (tức ngày 22 tháng 10 năm Quý Mão) tại nhà riêng, hưởng thọ 79 tuổi.

Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn đã đến phúng viếng và tiễn đưa ông Chu Thượng Hải về nơi an nghỉ cuối cùng tại nghĩa trang gia đình thuộc thôn Nà Sèn, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.



Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; ông Hoàng Đình Hâm, Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Hội Nhà báo tỉnh; đại diện một số sở, ngành, đơn vị, hội viên Hội nhà báo; đại diện các cơ quan báo chí trung ương và địa phương. Tại Hội nghị, lãnh đạo Hội nhà báo tỉnh cùng các sở, ngành trao Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho các tác giả đạt giải báo chí Quốc gia; trao 19 giải (gồm 4 giải A, 4 giải B, 4 giải C và 7 giải khuyến khích) cho các tác giả, nhóm tác giả đạt giải báo chí viết về xây dựng nông thôn mới năm 2023; tặng Giấy khen của Chủ tịch Hội Nhà báo tỉnh cho 02 tập thể, 08 cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động Hội năm 2023; trao hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao năm 2023 cho các hội viên. Hội viên, cộng tác viên của Chi hội nhà báo Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng có 01 tác phẩm đạt giải báo chí viết về nông thôn mới, 01 cá nhân được tặng Giấy khen của Hội Nhà báo tỉnh, 01 tác phẩm được nhận hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao.

MAI THUẬN

12. Thực hiện chương trình công tác trọng tâm năm 2023 và thiết thực chào mừng Kỷ niệm



70 năm Ngày truyền thống Nhiếp ảnh Việt Nam (15/3/1953-15/3/2023), Kỷ niệm 55 năm thành lập Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn và chào mừng Đại hội Hội VHNT tỉnh Lạng Sơn khóa IX, nhiệm kỳ 2023-2028, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn tổ chức tuyển chọn, xuất bản 10 đầu sách (3200 cuốn), trong đó có: 02 tập truyện ngắn (Mùa hoa gạo; Hoa mặt trăng quá); 02 tập thơ (Men tình Xứ Lạng; Giai điệu thời gian); 03 cuốn sách ảnh, mỹ thuật (Lạng Sơn qua ống kính nghệ sĩ nhiếp ảnh Vũ Bách; Nhiếp ảnh Lạng Sơn tác giả tác phẩm; Mỹ thuật Lạng Sơn tác giả tác phẩm); 01 tập tiểu luận (Những mùa mây Xứ Lạng); 01 tập ca khúc (Bản tình ca Mẫu Sơn) và 01 tập tiểu thuyết (Những người xa quê). Đây là những tác phẩm của các tác giả là Hội viên Hội VHNT Lạng Sơn được Hội đồng thẩm định đánh giá cao về nội dung và nghệ thuật. Các tác phẩm xuất bản được phát hành đến đồng đảo bạn đọc trong và ngoài tỉnh.

CHU TUYÊN

Văn nghệ

Số 363-01/2024 - Xứ Lạng